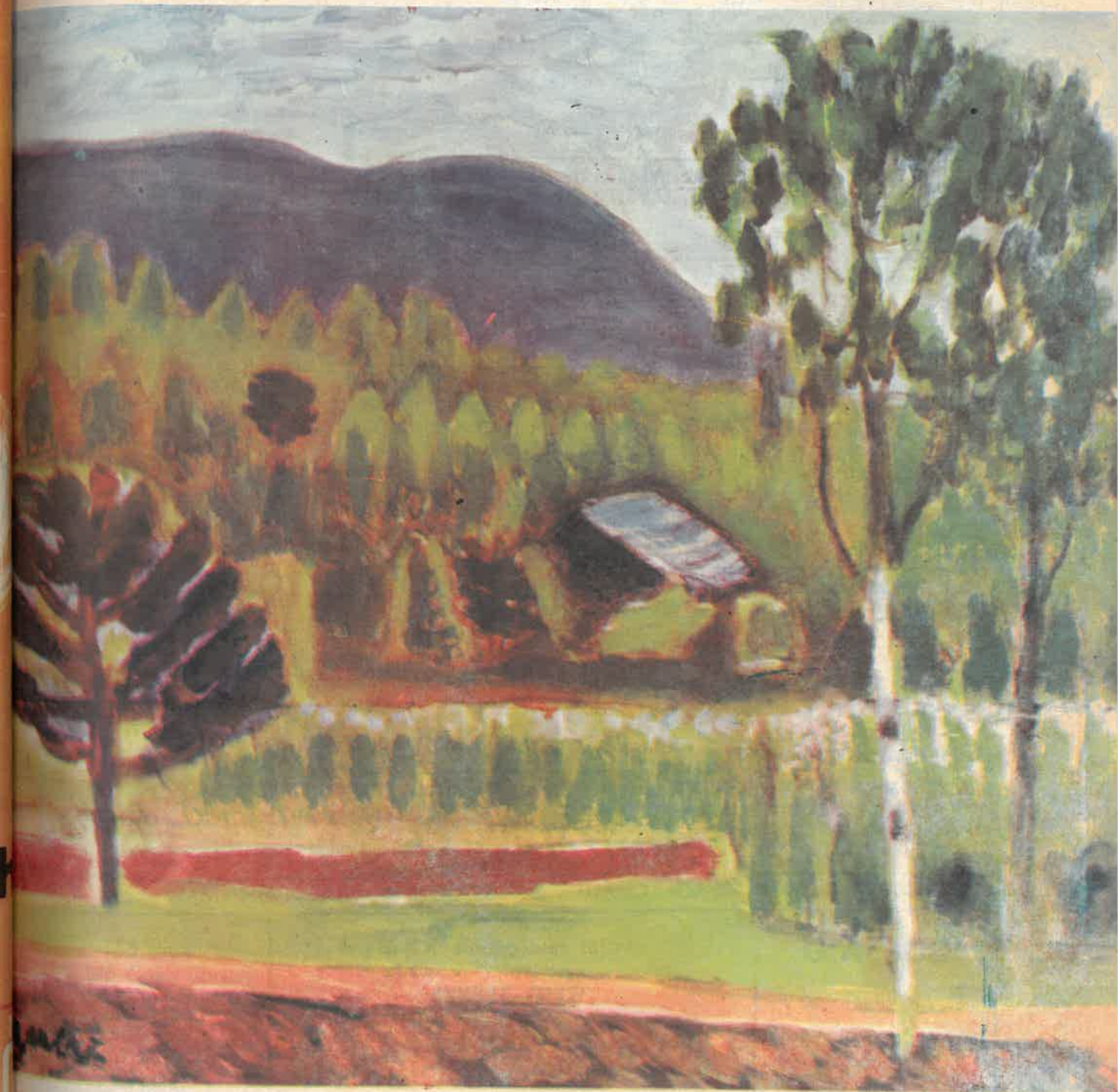


ĐỜI

Wason
DS 531
D642+

tuần báo đổi lập cực tả không cộng sản



chủ trương biên tập **chu tử'** và nhóm **SÔNG**

26

ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TA KHÔNG CỘNG SẢN

26

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : VẠCH MẶT LÃNH ĐẠO

• TÔNG THỐNG THIỆU : của lýđạ:nguyê • AI LÃNH ĐẠO AI ? : của têdê • 26-3- NGÀY VUI NHẤT... của vươnhữubọt và lưudân

2

CHÍNH TRỊ

• CHỈ CÓ CAI TRỊ KHÔNG CÓ LÃNH ĐẠO của nguyênhữudông • KẾ HOẠCH ĐỐN NGÃ CÁC LÃNH TỰ Ở Á CHÂU của thaonhiên • HỒI KÝ CỦA MỘT NGƯỜI BIẾT QUÁ NHIỀU : của vãnbinh • CUỘC TRANH ĐẤU CHỐNG ĐÀN AP CỦA SINH VIÊN : của lưudân.

3

VĂN NGHỆ

• KỂ TỚI SAU truyện dài : của cangtrichbiên • RUỒI XANH truyện dài : của nguyễnthuylong • BƯƠM BƯƠM VƯỢT NGỰC truyện ngắn : của phanhuychiêm.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYẾN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • TRUYỆN ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG PHỤ NỮ. • TRANG THƠ • NGƯỢC ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ NHẤT • SỐ 26 • TUẦN LỄ TỪ 02-04-1970 ĐẾN 09-04-1970

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hỏi gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đầu tranh cho đời

Tòa Soạn tự ý đục bỏ

ĐÓN COI SỐ TỚI

CHỦ ĐỀ : Lãnh Đạo Chiến Tranh

Vừa kỷ vừa cười.

Ngày thứ năm 26-3, tất cả các công, tư sở, trường học đều được nghỉ. Các nhà lãnh đạo cao cấp thì không. TT Thiệu xuống Cần Thơ làm ban hành luật Người Cày Có Ruộng. Ông Chủ tịch Tối cao Pháp Viện tới Bình Dương chủ tọa lễ cấp phát bằng khoán ruộng đất.

Tổng Thống Thiệu chọn Cần Thơ rõ ràng có dụng ý. Cần Thơ là trung tâm của miền Tây, vựa lúa của nước Việt Nam. Miền Tây là vùng có những địa chủ nhiều ruộng nhất nước.

Tổng Thống đã đặt bút ký đạo luật này ngay tại thành trì của giới địa chủ. Khi người tùy viên đưa cho ông một cây bút để ký, ông Thiệu đã từ chối vì cây bút này được ông dùng để ký nhiều giấy tờ khác rồi. Tổng Thống muốn có một cây bút mới để ký đạo luật quan trọng này. Ông muốn cây bút mới đó, đạo luật đó sẽ cùng với tên tuổi của ông được lịch sử ghi nhớ. Đặt bút ký xong, ông Thiệu tươi cười nói rằng đây là ngày vui nhất đời ông.

Nếu ta lại biết rằng Tổng Thống Thiệu đã phải cố đặt một người thân tin của ông vào chức vụ Tổng Trưởng Canh Nông và Cải Cách Điền Địa (thậm phán Cao Văn Thân) ngay từ thời Thủ Tướng Trần văn Hương, nếu ta nhớ rằng chánh phủ đã tận dụng các phương tiện thông tin để cổ động cho chánh sách người cày có ruộng; và nếu ta không quên rằng mấy ngày trước khi Hạ nghị viện họp khoáng đại để chung quyết đạo luật được bàn cãi dằng dai cả năm trời này, Tổng thống đã mời cả khối dân biểu ủng hộ ông ở Hạ viện tới ăn cơm cốt giải thích về chánh sách người cày có ruộng...

Nhớ lại những điều đó, ta hiểu vì sao TT Nguyễn văn Thiệu đã cười nhiều như thế, khi ông đã đặt tới mục đích là ban hành Luật số 039/70 ngày 26-3-70 ấn định chính sách người cày có ruộng ».

Mục tiêu Chánh trị, Xã hội và Kinh tế

Tại sao ông Tổng thống lại nôn nóng thúc đẩy sự ra đời của đạo luật này ?

26-3 : NGÀY VUI NHẤT

*của Tổng Thống Thiệu ?
của nông dân ?
hay của ai ?*

• VƯƠNG HỮU BỘI & LƯU DÂN

Đứng ở địa vị người lãnh đạo quốc gia trong lúc đang chiến đấu với Cộng Sản, ông Thiệu có nhiều lý do để nôn nóng.

Lý do thứ nhất là tranh thủ nhân tâm trong giới nông dân, dành lấy sự ủng hộ của giới này với Cộng Sản.

Lý do thứ hai là thực hiện mục tiêu «Cải tạo Xã hội» trong ba mục tiêu mà liên danh Thiệu — Kỳ đã đưa ra tranh cử.

Còn lý do kinh tế : là nhờ sự khẩn cấp ruộng đất cho nông dân, thủ năng sản xuất lúa gạo sẽ tăng lên.

Đó là ba lý do nổi.

Lý do chìm, không mấy ai nhắc tới nhưng có thật, là sự tranh thủ nhân tâm ở Hoa Kỳ. Người Mỹ, sau những thí nghiệm ở Đài Loan, Đại Hàn, và những quan sát ở Trung Cộng và Bắc Việt, chắc chắn sẽ có cảm tình với chánh phủ Việt Nam hơn, khi thấy chánh phủ này ban hành một đạo luật cải cách ruộng đất tiến bộ. Chánh phủ Mỹ dễ thuyết phục nhân Mỹ ủng hộ chánh phủ VNCH. Bằng cách là họ đã hứa ngay sau khi ban hành luật 033/70, «sẽ hảo khoán một ngân khoản (50 hay 50 triệu Mỹ Kim ?) để giúp chánh phủ VNCH thực thi đạo luật. Dân Mỹ John Moss Đảng Dân Chủ H.K. nói rằng chương trình người cày có ruộng này chỉ cần 1 số tiền lớn bằng tổng số chi phí 1 tuần lễ tổ chức các cuộc hành quân.

Trong đoạn này chúng tôi xin trình bày các khía cạnh chánh trị của vấn đề, Chánh sách của đệ nhất Cộng

Cộng sản tại V.N bắt đầu thi hành một chánh sách cải cách ruộng đất từ năm 1952, 1953 trong những vùng họ kiểm soát, chánh sách này mô phỏng nguyên văn chánh sách của Trung cộng. Tại Trung hoa Cộng sản, việc cải cách ruộng đất được thi hành ngay từ trước cuộc Vạn lý Trường chinh, khi Mao Trạch Đông đang làm chủ chiến khu ở Hồ Nam. Nhưng khi nam được Lục địa, Chánh phủ TC đã ban hành đạo luật ngày 28-6-1950 về cải cách ruộng đất. Đạo luật của TC có 6 chương, 70 điều bao gồm không riêng ruộng đất trồng lúa mà gồm cả đất đai, mục súc, nông cụ, kho lẫm... của địa chủ. Đạo luật này cũng qui định việc tịch thu các món kê trên không có bồi hoàn, Ruộng tịch thu không được cấp trực tiếp cho nông dân mà qua trung gian các Liên hiệp nông dân. (La Chine du 20 siècle — Georges Dubarbier — Payot 1965 — Appendice I).

Tại miền Nam V.N, Cộng Sản cũng áp dụng một chánh sách cải cách ruộng đất nhưng mềm dẻo hơn

Chánh phủ Ngô đình Diệm biết rằng việc cải cách ruộng đất là 1 yếu tố quan trọng để chinh phục nông dân, nên đã ban hành Dự số 57 gọi là Cải Cách Điền Địa.

Theo chương trình thời đệ nhất Cộng Hòa, có 146.179 nông dân đã trở thành tiểu điền chủ : và qui chế tá điền đã bảo đảm cho 681.037 tá điền có công ăn việc làm chắc chắn. Song song, chánh phủ Ngô đình Diệm cũng thi hành chánh sách dinh điền nhằm khai khẩn đất hoang.

Chánh sách của đệ nhất Cộng

Hòa đã thất bại, một phần vì chủ trương bảo thủ của chánh phủ, mà giới điền chủ có ảnh hưởng, một phần vì bộ máy hành chánh thối nát không thi hành đúng mức.

Số đất gọi là « suất lưu trí » của địa chủ được giữ lại là 100 mẫu tày quá lớn. Như vậy vẫn có việc chia điền cây cấy theo chế độ tá canh. Trong hầu hết các trường hợp, chế độ tá canh lỗi thời vẫn được duy trì. Các điền chủ toa rập với chính quyền địa phương không khai đúng số ruộng đất của họ. Việc đo đạc không chính xác. Chánh quyền có khi đo lầm sang đất công, ruộng công, lộn ruộng của người này sang người khác, chia nhầm cả đất hương hỏa (vô tình hay cố ý để tham nhũng?) Qui chế tá điền không được tôn trọng, 20% số xã không hề thi hành chương trình.

Việc phân chia ruộng đất lại rất chậm trễ, 10 năm sau khi Dự 57 ra đời, chỉ có 1 nửa số ruộng đất của điền chủ bị truất hữu được chia cho nông dân và trong số đó chỉ có 15% nông dân được cấp giấy tờ bằng khoán.

Ruộng của các Pháp kiều thực dân cũ không được cấp cho nông dân mà giao cho các tỉnh quản trị. Trên thực tế các ông quận trưởng, tỉnh trưởng có thể thâu lợi trên số ruộng này mà cứ báo cáo về trung ương là không thâu được huê lợi.

Các tôn giáo làm chủ rất nhiều ruộng đất không bị truất hữu.

Công điền công thổ chỉ mới phát canh 10 phần trăm và lấy tô suất cao hơn suất ấn định.

→

Nói chung, với chánh sách đã quá bảo thủ, mà bộ máy thi hành lại tham nhũng, bất lực, chính sách cải cách điền địa của đệ nhất cộng hòa đã thất bại. Đó cũng là bài học cho chúng ta bây giờ.

Trong khi đó, Cộng Sản ở miền Nam đã tìm cách đánh lấy nông dân bằng những biện pháp tích cực và mị dân hơn, Việt Cộng hạ thấp suất lưu trí của điền chủ còn 5 mẫu tây, (so với 100 mẫu do dự số 57 ấn định), Trong những vùng bất an, thực tế là Cộng sản đã cho nông dân trực tiếp làm chủ ruộng đất họ canh tác. Nông dân cũng khôn khổ vì nộp thuế lúa gạo quá cao cho cộng sản, nhưng họ được nuôi hy vọng rằng họ sẽ làm chủ ruộng đất vĩnh viễn.

Do đó, chánh phủ VNCH, nhất là với sự quan tâm thúc dục của người Mỹ phải thực hiện một chính sách mới, đặt tên là Người Cày Có Ruộng.

Đạo luật mới

Năm 1967, người Mỹ đã gửi tới 1 nhóm chuyên viên thuộc viện khảo cứu Stanford (Stanford Research Institute) để nghiên cứu về nông dân và ruộng đất tại V. Nam Theo công cuộc nghiên cứu này thì ở Nam phần có 502.000 gia đình cần ruộng đất, trong đó có 332 ngàn gia đình nông dân và 150 ngàn gia đình dân tỵ nạn và cựu chiến binh.

50 ruộng đất đã trút hữu theo dự 57, ruộng Pháp kiều chưa cấp phát và công điền tổng cộng được khoảng 302 ngàn mẫu tây. Nếu chia cho mỗi gia đình 3 mẫu thì sẽ có 101 ngàn gia đình được hưởng.

Vậy phải hạ suất lưu trí của điền chủ từ 100 mẫu xuống để lấy thêm ruộng phân chia.

Nếu hạ suất lưu trí xuống 20 mẫu sẽ có 144 ngàn gia đình được cấp. Và nếu hạ xuống 10 mẫu thì có 192 ngàn gia đình được cấp phát.

Đó là tình trạng ở Nam Phần. Còn ở miền Trung, ruộng đất ít và số điền chủ lớn cũng ít hơn. Trong số 700 ngàn gia đình nông dân miền Trung, 200 ngàn hoàn toàn vô sản. Cuộc kiểm tra năm 1961 cho biết 79% địa chủ ở miền Trung có điền sản dưới 1 mẫu tây. Chỉ có

khoảng 164 ngàn mẫu công điền công thổ để cấp phát. Và nếu suất lưu trí ở miền Trung hạ xuống 3 mẫu thì dư ra 11 ngàn mẫu nữa. Nếu cấp phát cho mỗi gia đình vô sản 1 mẫu tây thì sẽ có 175 ngàn gia đình được cấp ruộng (kể cả ruộng còn ở vùng chưa an ninh).

Chúng ta thấy ngay rằng vấn đề ruộng đất ở miền Trung và miền Nam khác hẳn nhau.

Đạo luật 033/70 đã ấn định đồng đều như sau :

— Suất lưu trí mà các điền chủ được giữ lại 5 mẫu tây. Điền chủ có thể trực tiếp canh tác hay thuê nhân công (điều 5). Mỗi gia đình nông dân ở Nam phần được cấp phát tối đa 3 mẫu, ở Trung phần 1 mẫu (điều 12).

Với suất lưu trí đồng đều 15 mẫu, hiệu quả của đạo luật 033/70 sẽ ảnh hưởng không có bao nhiêu đối với các địa chủ miền Trung. Nông dân vô sản miền Trung chỉ còn trông mong vào 164 ngàn mẫu công điền, công thổ, trong thực tế một nửa số diện tích đó ở vùng an ninh mà thôi.

Đạo Luật 033/70 cũng bãi bỏ chế độ tá canh (điều 2) nhưng lại cho phép điền chủ thuê mướn nhân công nông nghiệp để canh tác 15 mẫu đất lưu trí. Chế độ công nhân nông nghiệp này chưa được ấn định.

Đạo luật 033/70 vẫn chưa đụng tới ruộng đất của các tôn giáo (phần lớn là thuộc về Thiên chúa giáo), các đất trồng cây ăn trái và cây kỹ nghệ, đồng cỏ chăn nuôi, ruộng muối. Những đất đai của đồng bào thiểu số và đất chưa khai hoang trồng lúa cũng không bị luật này chi phối.

So với dự 57 thì luật 033/70 đã có những điểm tiến bộ, hạ suất lưu trí xuống 15 thay vì 100 mẫu (ở Đài loan và Đại hàn suất lưu trí chỉ có 10 mẫu) cấp không ruộng đất cho nông dân thay vì mua trả góp. Đó là hai điểm tiến bộ quan trọng nhất. Nhưng còn nhiều khía cạnh chánh trị và kinh tế của vấn đề phải cứu xét tới.

(Còn 1 kỳ)

Khuyết điểm lớn nhất của Tổng Thống Thiệu

Trong cuộc hội thảo về lãnh đạo của toa soạn Đới. ý kiến của người đông là trong vùng quốc gia từ nhiều chục năm nay, chúng ta chưa có một nhà lãnh đạo nào cho ra đời một ngôi sao sáng nào có uy tín quốc tế. Phần đông chỉ là đồ nhảm nhảm khiến số phận đất nước đã khốn lại càng thêm khốn lộn. Cờ bự Ngô Đình Diệm cũng chưa thể là một nhà lãnh đạo. Ông chỉ là một quan cai trị lương thiện.

Một số anh em cho rằng ở đời Giao chỉ ta, mà chính các người Hoa kỳ đã tuyên bố rằng các người trưởng của ta đều do Hoa kỳ xếp, muốn đưa lên ngôi hoặc hạ hạ hệ lúc nào cũng được, chúng không nên khắt khe đòi hỏi nhà lãnh đạo của ta phải có thuyết lãnh đạo, đường lối đạo v.v... bởi vì khi đất nước không có quyền tự quyết người lãnh đạo còn lãnh đạo mớic khô gì.

Riêng Đâu Gối không tán ý kiến trên. Đâu Gối cho rằng người lãnh đạo trong một nước nhược tiểu, mất quyền tự quyết cũng giống như người cầm bút người viết văn, viết báo dưới chế độ kiểm duyệt, hoặc một người cầm bút trong chế độ kiểm duyệt, khi viết gì được, nói gì được, khi viết gì không được, nói gì không được. Người cầm bút vẫn thể nói lên một phần nào tiếng của sự thật, tiếng nói của lương tâm, miễn là biết cách viết vừa vừa «lách». Người lãnh đạo ở nước nhược tiểu cũng thế. Người lãnh đạo vẫn có thể trở lại đạo, miễn là biết vừa lãnh đạo vừa «lách». Ta gọi thế là lãnh đạo «lách».

Vậy lãnh đạo «lách» là gì? Là làm thế nào để thực hiện được đường lối của đảng do mình đề ra, do mình khởi xướng mà không bị HK hạ hạ. Không làm được.

Báo Đới có một viện thăm dân ý theo kiểu Viện Gallup Hoa Kỳ. Đó là viện thăm dò ý kiến. Nhân dịp số báo này lấy đề là «vạch mặt lãnh đạo» thăm dò Đâu Gối đã tỏ thái độ



KHA TRẦN ÁC

điền viên cho Cảng An liên bang Pháp. Làm chỉ điểm là con đường làm quan tăt, có thể đưa người ta đi rất xa cũng như lúc này người ta «hợp tác» với C.I.A. Sở Mật thám Liên Bang Pháp cử ông ta đi nằm vùng tại phòng chính trị bộ Chiêu An Bình Định dưới thời hùm xám Nguyễn văn Tâm. Di cư vào Nam, ông được Tổng trưởng Thông Tin Trần chánh Thành cất nhắc lên làm chủ tịch ủy ban trung ương tổ cộng và từ đó, ông nhảy thêm một bước vọt lên làm Tổng Thư Ký Liên Minh Á Châu Chống Cộng. Một tên «cóm» điều khiển một Liên Minh Á Châu chống cộng thì kẻ cũng tử nhục cho những người chống cộng, kẻ cũng đau xót cho chính nghĩa quốc gia thật, nhưng đời vốn dĩ chó đẻ như rứa, Liên Minh Á Châu Chống cộng xuất bản một tạp chí Anh ngữ, tờ tạp chí Tự Do (Freedom) do ông Trần Tâm làm chủ nhiệm kiêm chủ bút mặc dầu ông đêch biết một chữ Anh văn nào, ông nhờ người viết bài, ký đại tên ông như một số các ông chủ nhiệm báo Giao chỉ thường làm. Làm ăn khấm khá, ông tậu vài la, xe hơi, chuyên ngán đi ngoại quốc rồi cuối cùng bị liên can trong một vụ giết tiền hui hơn 10 triệu, ông sợ tội, chuồn sang Thụy sĩ, ở lý tại đó lấy cớ là lưu vong vì chống đối chế độ độc tài nhà Ngô. Ở Thụy sĩ, không hiểu ông mua bằng cấp, hoặc làm giả bằng cấp ra sao, đột nhiên ông trở thành giáo sư Đại học về Xã hội học !

Rồi ông sang Hoa Kỳ và nhận danh tổng thư Ký Liên Minh Á châu

chống cộng, ông tiếp xúc lung tung với tất cả các chính khách lớn nhỏ của Hoa Kỳ để gây thanh thế. Năm 1968, ông trở về nước, mang theo một lô bằng cấp giả và «thư đi từ lại» giao dịch với các nhân vật quốc tế. Để lờ mờ con. Đi đến đâu, ông cũng có vệ sĩ theo hầu, tiền hô hậu ứng như một đại lãnh tụ. Vừa đây, ông lại xuất ngoại ít bữa rồi trở về tuyên bố rằng ông đã hội kiến với TT Nixon và chắc chắn ông sẽ làm thủ tướng nay mai. Tin phóng ra, chính khách các cỡ đổ xô đến vì thân ông như thác lũ.

Những tài liệu tố khổ trên đây, không biết có thực hay chỉ là chuyện bày đặt để bôi lọ ông Trần Tâm. Đâu Gối tóm tắt những điều người ta viết về ông, không phải vì ác ý đối với ông Trần Tâm nhưng để đưa ra một cảm nghĩ riêng của Đâu Gối là : Đâu Gối thành thật tin ông Trần Tâm «đám» làm Thủ Tướng lắm. Thời này là thời của ông. Ông là người «Irremplacable» trong cái nghề làm thủ tướng. Nếu ông là tay bịp, không phải ông bị bịp được những người ngây thơ, ngu dân, ông bị được cả nước, cả thế giới từ ông Nixon đến ông Thiệu cho mà coi ! Để chứng minh Đâu Gối kể câu chuyện có thực dưới đây. Ở tòa soạn Đới, người ta gọi anh Hà thượng Nhân là Hoàng Tế Phi-lip vì anh là «đức lang quân» của bốn báo chủ nhiệm. Vào khoảng trước tết, một bữa nọ, anh gọi điện thoại cho Đâu Gối, cho biết có người muốn hùn 10 triệu hợp tác với báo Đới mà không đạt điều

kiện vật chất cũng như tinh thần nào, hỏi Đầu Gối có ưng tiếp xúc với họ không? Đầu Gối hỏi: «Ai vậy?» Trả lời: «ông Trần Tâm» Đầu Gối không quen biết gì ông Trần Tâm, nhưng đã nghe người ta kể qua về thành tích của ông nên nói với anh Hà:

— Tôi hỏi thực anh khi ông ta đưa ra đề nghị này, ông ta có điều gì khác cần nhờ anh không?

— Có, ông ta nhờ tôi giới thiệu dùm với một nhân viên cao cấp ở bộ Giáo dục để lo việc xuất ngoại du học cho con... Đầu Gối phá lên cười.

— Đúng rồi, hẳn biết anh là sĩ quan cao cấp quảng giao, có uy tín nên hẳn nhờ anh, đồng thời đưa câu chuyện hợp tác ra làm «quả» đấy thôi. Rồi anh coi, việc của con hẳn xong, thì hẳn cũng lờ việc hợp tác. Anh muốn tôi tiếp xúc thì tôi sẵn sàng tiếp xúc nhưng tôi biết trước là không đi tới đâu...

Quả nhiên, sau khi lo xong vụ xuất ngoại ông ta không đã động đến chuyện hợp tác nữa..

Không phải chỉ Hà thượng Nhân bị Trần Tâm cho ăn bánh vẽ. Cả Đỗ ngọc Yến trong tòa soạn Đời cũng «lác» mắt vì Trần Tâm. Đỗ ngọc Yến là một sinh viên đã tham gia rất nhiều các hoạt động thanh niên xã hội, có kinh nghiệm và nhận định vững vàng, vậy mà cách đây ít bữa, anh nói với Đầu Gối: «Candidat có hy vọng nhiều nhất làm Thủ Tướng lúc này là Trần Tâm...»

Chu chớ! Hà thượng Nhân và Đỗ ngọc Yến mà còn tin Trần Tâm có thể làm Thủ tướng, thì nhất định Trần Tâm phải làm Thủ tướng. Xin ơn trên phù hộ cho Trần Tâm sớm làm Thủ tướng cho đất nước có phận nhờ.

Trí thức lãnh đạo

Tòa Sơ Thăm Sài Gòn ngày 10-3-70 đã xử một vụ án như sau:

Một Kỹ giả Huê Kỳ tên là Hughes thấy Việt Nam có nhiều trẻ em sống lang thang trên hè phố, bèn lập một chương trình lấy tên là: «Chương trình trợ giúp thiếu niên sống trên hè phố». Ông thuê 2 căn nhà của một bác sĩ giàu sự ở đường Hồng thập Tự là bác sĩ Trịnh văn Thảo. Ông đi nhật các trẻ em sống bơ vơ, tập trung chúng trong hai căn nhà nọ. Số trẻ em lên tới trên 40. Chúng đang sống yên vui thì đột nhiên ông bác sĩ nọ vô đơn kiện, đòi trục xuất ông Hughes và các trẻ em ra khỏi hai căn nhà.

Ông Chánh án Nguyễn hữu Dương khi tuyên án, đã nói rằng: Về pháp lý đáng nhẽ tôi phải tuyên án trục xuất người thuê nhà, nhưng về phương diện lương tâm xã hội, phải nghĩ tới số phận 42 đứa bé lang thang, nên tôi lấy quyền hạn của Chánh Án mà clo sự gia hạn».

Câu chuyện tuy nhỏ, nhưng có một ý nghĩa trọng đại. Người ta vẫn thường cho rằng miền Nam này là do trí thức lãnh đạo. Mà tiêu biểu cho trí thức là ông bác sĩ cứu nhân độ thế, đòi trục xuất lũ trẻ khốn nạn nọ. Chúng ta không trách gì ông bác sĩ: Ông ta có quyền làm như vậy.

Đầu Gối chỉ kể lại câu chuyện để chúng ta hiểu rõ tại sao chúng ta chống Cộng hoài mà mãi không thắng. Thủ tướng thì chúng ta sắp có ông Trần Tâm. Trí thức lãnh đạo thì đã có ông Trịnh văn Thảo. Ông Trịnh văn Thảo còn là hạng khá đấy, thiếu gì đức tri thức còn bản, còn tâng tặn lương tâm gấp nghìn lần ông Thảo.

Hội chợ Osaka

70% Các nghị sĩ dân biểu của ta đã bỏ mẹ các cuộc họp bàn việc nước để mang vợ con đi thăm hội chợ Osaka. Đi là phải! Vừa được

coi hội chợ vừa được chuyển n lấy lời. Nghe nói Hội cho Os nhiều cái kỳ quan lắm, người đông lam, nên Cảnh Sát Nhật đã cảnh cáo những người đi xe phải mang theo đồ ăn hai bữa nước uống hai ngày để phòng kẹt xe đồng thời trục thẳng luôn trục sẵn để bay đi tưới cho các xe hơi bị hâm nóng mặt trời vì nạn kẹt xe. Người coi đông chắc chắn không phải coi mấy con rồng lộn của gì VN. Nghe nói các dân biểu sĩ của ta sau khi nhờ nguyên sứ Vĩnh Thọ hướng dẫn đi thăm gian hàng của Bắc Việt trưng bày một cái bay của Mỹ bị Bắc Việt và họ không phải chỉ dụng Hội chợ để tuyên truyền còn có sẵn cả máy làm lược, ai mua một cái lược bằng vỏ bay họ chỉ «soẹt» một cái là 1 cái lược nóng bỏng! Các dân nghị sĩ của ta đều mỗi người một cái lược để nhờ đại sứ Vĩnh đưa đi chơi gái, tặng em út, là thú vị. Một anh thì mặc tuyên truyền, một anh thì mặc ăn chơi, điểm dàng. Anh tuyên truyền thì chết đến đít cũng tuyên truyền, anh ăn chơi thì đến đít cũng vẫn ăn chơi. Thế vạn hạnh cho đất nước.

Nhiều «tôi» quá

Nghe diễn từ của Tổng Thiệu trong buổi lễ ban hành người cây có ruộng, Đầu Gối nhận xét nhỏ:

— Bất cứ Tổng Thống nào không thể tự soạn thảo diễn từ phải nhờ những người chuyên soạn dùm diễn văn. Không chuyên viên nào thảo diễn cho Tổng Thống kỳ này, đồng bào nghe, thấy nhiều quá. Nào «tôi» chủ trương

(xem tiếp trang 4)



TOÀN LÃNH ĐẠO GÀ MỜ

Đất nước mình lạ quá
Ông Kếu, ông nghĩ sao
Tham nhúng như rớt bộ
Vật giá ngày leo cao,
Xã hội đang mục nát
Mọi lãnh vực đều suy
Kinh tế không đường thoát
Giáo Dục càng lâm nguy!
Các khoản nhờ tay Mỹ
Từ năm gạo, đồng lương
Từ chiến tranh tồn phí
Từ hộp sữa, cân đường!
Kể từ khi đình chiến
Mười mấy năm trôi qua
Sao nước mình không tiến
Coi bộ thật lùi đã
Kỳ khôi ghê, ông Kếu
Lý do sao vậy cả!
Thiệt tình tui hết hiều
Nghĩ mãi mà chưa ra!

— Ồ là là, dễ ợt
Có chi khó đâu nào
Một người lãnh đạo tốt
Dân no, nước chóng giàu!
Lãnh đạo không đường lối
Chấp vá kiêu tùy cơ
Nếu không làm mất nước
Dân cũng chẳng được nhờ!
Kể từ thời ông Diệm
Qua cách mạng tới nay
Ta thiếu người lãnh đạo
Lãnh đạo giỏi và hay
Nước mấy năm dằng dẳng
Toàn lãnh đạo gà mờ
Trách nào nước không nát
Dân không nghèo xác xơ!

SIÊU ĐỘC TÀI

- Phải, phải SIÊU ĐỘC TÀI mới được.
Đừng chơi trò «Kẻ Cướp Thày Tu!»
Hội Tề ẩm ở nhà là ngu,
Là không nhìn rõ BẠN THÙ là AI??
- Ôi! chúng ta vạn ngày tội lỗi!
Ôi! chúng ta vạn tội cuồng say!
Chúng ta đương ở đâu đây?
Ngã 5 ngã 7 lối này về đâu?
- Ta xẻ núi bắc cầu mà tiến,
Ta lấp sông vá biển mà đi.
Thì ta đây nhế còn gì?
Hoang Mang! Cầm Phấn! Sầu Bì! Hận Thà!
- Họa Diệt Vong từ từ nó gặm!
Họa Diệt Vong chậm chậm nó thiếu!
Chúng ta còn được bấy nhiêu,
Bấy nhiêu cũng đã khá nhiều ta ơi!
- Nếu muốn sống CUỘC ĐỜI ĐÁNG SỐNG
Thì chính Ta phải chống lại Ta,
Cái Ta giải thoát đi mà,
Rồi ta giải thoát đến Nhà phải xong,
- Rồi giải thoát Non Sông sau trót,
Là chém ngay sâu một gian thương,
Đem thân phơi vụn nẻo đường,
Chém đi cho hết không thương chúng nào,
- Muốn cứu Nước làm sao ngại khó?
Ngại đau buồn, đồ võ, tóc tang?
Ngại lờ tán, ngại lờ bàn?
Ngại ông tư bản, ngại chòng khố đen?
- Ta phải tiến, tiến lên, tiến mãi,
Phải tiến ngay đến KHẢI HOÀN MÔN.
Tiến lên để được sống còn,
Tiến lên cho hả vong hồn tổ tiên,

(đề nhớ lại thời kỳ lữ tị sống ở huyện)
CÀM GIANG, tỉnh HẢI DƯƠNG B.V.

TỬ KẾU

TRANG ĐỚP

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU NHỨC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub. TÂN

● HENRI CHARRIÈRE

BƯƠM BƯƠM

VƯỢT NGỤC

● Bản dịch của PHAN HUY CHIÊM

ĐỜI khởi đầu hồi kỷ dài PAPILLON, tác phẩm bán chạy nhất nước Pháp 6 tháng nay : 1 triệu quyển và đã dịch ra Anh, Đức, Nhật, Hoa, Ả Rập, Tây ban Nha và bảy giờ... Việt Ngữ.

Các giới văn học coi đây là một HIỆN TƯỢNG về xuất bản trong 50 năm nay : một cuốn truyện được nổi tiếng mau lẹ và phổ biến rộng lớn như vậy. Sở dĩ người ta khờ sai Henri Charrière thành công như vậy vì ông không có ý định làm văn, nhưng chỉ kể cho ta nghe bằng một giọng thân nhiên, thân mật thính thoảng hơi cộc cằn tất cả biến cố kỳ lạ trong 30 năm phiêu lưu ngục tù của ông ta.

Con đường sa đọa Tòa Án Đại-hình

Tôi bị đánh một cái tát tại mạnh đến nỗi mỗi 13 năm sau mới hoàn hồn. Thật là một cái tát đặc biệt, bọn chúng đã phải tụ họp đồng đảo mới ban nó cho tôi được.

Hôm ấy là ngày 26 tháng 10 năm 1931. Ngay từ 8 giờ sáng người ta bắt tôi ra khỏi cái xà lim mà tôi đã bị giam cầm từ một năm nay trong khu vực nhà tạm giữ. Tôi được cạo râu cạo mặt nhẵn nhụi và được mặc một bộ đồ rất lịch sự với áo sơ mi trắng tinh và một chiếc nơ quảng cổ màu xanh nhạt.

Năm ấy tôi 25 tuổi, nhưng trẻ như mới ở tuổi 20. Trước phong độ hào hoa của tôi, bọn Hiến binh canh phòng đối xử với tôi hết sức lịch sự. Họ tháo cả xích tay cho tôi. Bọn chúng tôi có 6 người, 5 hiến binh và tôi cùng ngồi trên 2 chiếc ghế gỗ dài trong một căn phòng rộng lớn lạnh lẽo. Ở ngoài trời xám xịt. Trước mặt chúng tôi có một cánh cửa khép chặt chắc hẳn nó ăn thông sang phòng xử án Đại Hình, vì đây là khu Tòa Án hạt Seine, thủ đô Ba Lê.

Trong một lúc nữa tôi sẽ bị mang ra xét xử về tội sát nhân đây. Luật sư biện hộ cho tôi Ông R. Hubert lại gần bảo tôi : « Không có một chứng cứ đứng đắn nào buộc tội anh cả. Tôi tin rằng chúng ta sẽ được trang án ».

Người mở Tòa mở rộng 2 cánh cửa để hiện ra một Ông Quản Sen đứng giữa 4 ông hiến binh. Tôi bước qua cửa đi vào một gian phòng rộng mênh mông. Để chuẩn bị ban cho tôi một cái « tát tai » người ta để ruộm tất cả bằng màu đỏ như máu, từ những tấm thảm trải dưới mặt đất, những màn che cửa cho đến cả áo mũ của các vị quan Tòa sắp sửa xét xử tôi, một tiếng hò to :

« Thưa quý vị Tòa sắp họp ».

Rồi từ một cửa ở phía tay phải, 6 nhân vật lần lượt xuất hiện : Ông chánh án và 5 vị thẩm phán. Tất cả đều đội trên đầu một chiếc mũ kiểu quan tòa. Ông Chánh Án đứng bước đứng trước chiếc ghế bành ở giữa hai bên tả hữu là các vị Bồi thẩm.

Không khí im lặng tôn nghiêm đè nặng trong phòng, tất cả mọi người đều đứng bình thản kể cả tôi. Rồi các quan Tòa ngồi xuống, mọi người làm theo.

Ông Chánh án có đôi má phụng phịu, hai g má hồng hào, dáng điệu tôn nghiêm. Ông nhìn tôi với con mắt lạnh lùng. Tên ông là Bévin. Ông sắp sửa điều khiển cuộc tranh luận.

Vị Chương lý là ông Thẩm phán Pradel. Tất cả các Luật sư đều kính hãi ông này. Ông đã tự gọi cho mình tiếng tăm đáng buồn là tay bao thầu cung cấp khách hàng cho máy chém và cho các lao tù của Pháp quốc.

Pradel là đại diện cho Công tố Viện là một chuyên viên chính thức giữ nhiệm vụ buộc tội. Ông thay mặt Luật pháp và cân cân công lý. Ông có quyền điều động cân cân này và lúc nào ông cũng cố công làm cho nó ngã về phần ông. Từ trên cao ông sẽ khép mí mắt để nhìn chằm chằm vào tôi với cặp con ngươi điều hâu của ông. Trước tiên là cái ghế ông ngồi cũng đã được kê cao ngang đầu tôi, rồi đến thân hình cao lớn ngạo nghễ của ông cũng được tới 1 thước 90 phân dài. Ông không bao giờ cởi chiếc áo quảng đỏ ra nhưng đôi khi ông bỏ cái mũ vuông khỏi đầu rồi đặt lên trước mặt. Ông đứng thẳng, tỷ hai bàn tay vạm vỡ lên mặt bàn.

Đôi khi ông hơi cúi mình về phía tôi để khựng bộ tinh thần tôi. Tôi đoán chừng là ông đã có thâm ý muốn bảo thẳng tôi rằng :

« Nay cậu kia ơi ! Cậu sẽ làm to, nếu cậu nghĩ là cậu có thể chạy thoát được tay ta. Ai cũng đã biết là tay ta có đầy móng vuốt lúc nào cũng sẵn sàng để xé tan xác cậu ra. Tất cả các Luật Sư đều sợ hãi ta và trong đoàn thể Thẩm phán, ta được coi là một vị Chương lý nguy hiểm nhất, là vì từ xưa tới giờ chưa bao giờ ta để cho một con mồi nào trốn thoát tay ta ».

« Ta không cần biết anh có tội hay không có tội, ta chỉ bằng vào những điều thu lượm được, nó đều là bất lợi cho anh : Cuộc đời lang thang của anh trong xóm Montmartre với những minh chứng mà cảnh sát cục đã gom góp được từ trước tới nay đều đã được ông Dự thẩm ghi chép đầy đủ vào một hồ sơ hỏi thối mang tên anh. Như vậy cũng đủ để cho các ông Hội thẩm chấp thuận sự đào thải anh ra khỏi trong xã hội này ».

Đồng hồ điểm 10g sáng. Cuộc tranh luận trước Tòa sắp sửa khai mạc. Trước mặt tôi, 6 vị quan Tòa trong đó có 1 ông chương lý, sắp xếp dụng hết uy quyền giáo quyết, trí thông minh của họ để thuyết phục 12 ông Dân thẩm kia tin là tôi là kẻ phạm tội và kết quả phiên xử hôm nay phải là một án lệnh tử hình hay khổ sai. Người ta mang tôi ra xử về tội giết chết một tên ma cô kiêm chủ sòng cờ bạc trong xóm Montmartre. Chẳng có chứng cứ cụ thể nào, nhưng bọn Cảnh sát kiểm nã vẫn cố tình vu cho tôi là người phạm tội (vì họ được thăng chức tăng lương mỗi khi tìm kiếm ra được một người phạm pháp). Khi nào không có chứng cứ hẳn hoi thì họ nói là họ có đủ tin « mặt báo » đáng tin cậy. Một nhân chứng mà họ chế tạo ra tên là Polein, một đứa nhựt ghi âm sẵn, trở thành bộ phận chính yếu trong vụ án của tôi. Suốt cuộc thẩm vấn trước Tòa, lúc nào tôi cũng nói cương quyết là tôi không từng quen biết hắn bao giờ cả. Có một lúc Ông Chánh Án với giọng rất vô tư hỏi tôi : « Anh bảo là « hẳn chứng kia nói dối — Được. Nhưng vì lẽ gì mà anh khai man cho anh ? »

— Dạ, thưa Ông Chánh Án, nếu suốt từ ngày bị bắt giam tới giờ, đêm nào tôi cũng không ngủ được không phải là do lòng hối hận đã giết chết tên ma cô Roland Le Petit kia, (bởi vì đầu có phải tôi giết

nó) Tôi không ngủ được là vì lúc nào tôi cũng băn khoăn tìm hiểu vì duyên cớ nào mà chứng nhân cố tình vu oan cho tôi, mỗi khi cuộc thẩm vấn có vẻ êm dịu thì nó lại đưa ra những yếu tố mới để buộc tội. Thưa Ông Chánh Án, rốt cục tôi phải tự kết luận rằng chính cảnh sát đã đương đương bắt được hán phạm một tội ác nào đó, nhưng cảnh sát đã mặc cả sự ban bố khoan hồng cho hắn, nếu hắn nhận điều kiện là phải vu tội cho thằng Bướm tôi (Papillon). (Tôi tin là lời nói của tôi rất đúng là vì chính tên nhân chứng Le Polein này được giới thiệu trong phiên tòa xử tôi là một công dân lương thiện không có tiền án thì mấy năm sau bị bắt giam và lãnh án tù về tội buồn chất ma túy.)

Luật sư Hubert cố tâm biện hộ cho tôi nhưng không đi tới đâu vì ông không đủ sức địch lại với Viên Chương lý ngồi ghế công tố viện. Chỉ riêng có Luật sư Bouffay do những lời cãi hăng say đã gây được đôi chút khó khăn cho Công tố viện ! Do tài uyển chuyển khôn khéo, Ông Chương lý Pradel đã thắng cuộc. Thêm nữa, ông ta lại còn khéo nịnh bợ mấy ông Dân thẩm đương ngồi vênh vào hãnh diện thấy mình được coi như bình đẳng với một viên chức tư pháp cao cấp như ông Chương lý.

Đúng 11 giờ đêm cuộc đấu cờ chấm dứt. Mấy ông Luật sư biện hộ cho tôi chịu thua cuộc. Ngồi im thin thít, còn tôi, một kẻ vô tội thì bị kết án.

Quốc gia Pháp do viên Chương lý Pradel đứng làm đại diện vừa mới tiêu hủy cuộc đời của một thanh niên 25 tuổi.

— Bị cáo ! Đứng dậy.

Tôi liền đứng phắt dậy. Không khí im lặng hoàn toàn tràn ngập trong phòng. Các hơi thở đều dừng lại. Quả tim tôi sẽ sẽ đập nhanh thêm. Mấy ông Dân thẩm ngược mặt nhìn tôi rồi lại cúi xuống các ông có vẻ bèn lén hổ thẹn.

— Bị cáo ! Các ông Dân thẩm đều trả lời « có » trên tất cả các câu hỏi chỉ trừ trên câu hỏi « cố ý » Tòa tuyên án phạt anh khổ sai chung thân. Anh còn muốn nói thêm gì nữa không ?

Tôi không cảm thấy rung động chút nào. Thái độ tôi vẫn bình thường. Hai tay tôi chỉ nắm chặt hơn vào vòng móng ngựa.

— Thưa ông Chánh Án ! Có ! tôi chỉ muốn nói thêm rằng tôi thật là người vô tội, nạn nhân một âm mưu của Cảnh sát cục.

Ông Chánh Án ra lệnh :

« Hiến binh ! Đưa phạm nhân ra ngoài ».

Trước khi ra khỏi phòng tôi nghe thấy một tiếng nói to : « Minh ơi ! minh đừng lo gì cả, em sẽ ra đó tìm minh » Đó là tiếng kêu thương của Nénette, người vợ trẻ can đảm và cao quý của tôi. Còn bọn người ngồi nghe xử trong phòng đều là các nhân vật quen thuộc trong xóm, họ tỏ vẻ tán thưởng thái độ của tôi vì tôi không tỏ cáo hầy bạ cho ai cả.

→

Trở về tới phòng giam nhỏ trước cửa tôi, các Hiến binh khóa tay tôi lại. Một chiếc xích sắt buộc tay phải tôi vào tay trái của một anh Hiến binh. Mọi người đều im lặng. Tôi cất lời xin một điều thuốc lá — Viên Thượng Sĩ chăm cho tôi một điếu. Rồi tôi hỏi ông : « Thế nào ta đi chứ ? »

Chúng tôi cùng xuống thang, đi ra phía sân sau. Tôi và 12 anh Hiến binh hộ tống cùng lên một chiếc xe che kín. Viên Thượng Sĩ hô : Về trại Tạm giam.

Trại tạm giam

Khi chúng tôi tới lâu đài cuối cùng của cố Hoàng hậu Marie Antoinette, thì đoàn hiến binh hộ tống giao lại chúng tôi cho viên chủ trại tạm giam.

Trước khi từ biệt, Viên Thượng Sĩ Hiến binh đưa tay ra bắt hai bàn tay bị xích của tôi, rồi sẽ hỏi :

— Họ đã giữ cho anh bao nhiêu năm ?

— Chung thân !

— Thật vậy à ?

Viên Chủ Trại đã ở trong nghề coi tù từ lâu nên biết nhiều chuyện và cũng biết rõ vụ của tôi nữa nên ngọt ngào như dụ :

— Thật là một lũ đều cáng, điên rồ nên mới phạt anh nặng thế !

Với cử chỉ nhẹ nhàng ông ta tháo xích tay cho tôi rồi dịch thân đưa tôi vào một căn xà lim bọc da kín mít dành cho các tù nhân tử hình mắc bệnh điên tối nguy hiểm hoặc khổ sai chung thân.

Xong rồi ông quay ra đóng cửa lại và bảo tôi :

— Bướm (Papillon) à ! phải có can đảm nhé. Tôi sẽ đưa lại đây ít đồ đặc riêng của anh và đồ ăn của anh nữa. Can đảm !

— Cảm ơn xếp, lúc nào tôi cũng sẵn có can đảm.

Mấy phút sau, nghe có tiếng loạt xoạt ngoài cửa, tôi liền hỏi : « Cái gì vậy ? »

Có tiếng trả lời : « không có chi cả, tôi chỉ lại treo một tấm bảng vào cửa xà lim thôi »

— Để làm gì ? Trên tấm bảng có chữ gì không ?

— Chỉ có mấy chữ : « tù khổ sai chung thân, phải kiểm soát nghiêm ngặt »

Tôi tự nghĩ : « Thật là một lũ điên ! Họ tưởng rằng con búp bê tấp đổ lên đầu tôi có thể làm cho tôi rối trí đến mức phải tự tử hay sao ? Không ! lúc nào tôi cũng giữ được lòng can đảm. Tôi sẽ tranh đấu chống lại tất cả bọn họ. Ngay từ ngày mai tôi sẽ bắt đầu hành động. »

Sáng hôm sau, lúc uống cà phê, tôi tự hỏi : « Ta có nên kháng cáo lên Tòa Phá Án hay không ? Để làm gì chứ ? Với một Tòa Án khác ta có chắc được may mắn hơn không ? Ta phải chờ đợi một nam, hai năm nữa, để làm gì ? Để lãnh một cái án nhẹ hơn một chút là 20 năm tù chăng ? »

Tôi đã lập tâm vượt ngục, vậy số năm tháng bị giam cầm không còn đáng kể tới nữa.

Tôi đi tản bộ quanh phòng xà lim rồi tôi ngồi viết cho vợ tôi và em gái tôi mỗi người một lá thư ngắn phủ dụ cho họ đỡ buồn rầu về tôi,

Thế là xong, từ nay tâm hồn được buông xuống. Những người yêu quý trong gia đình chắc là đau khổ hơn tôi, nhất là ông cha già đương sống một mình ở một tỉnh nhỏ xa xăm, luôn luôn nặng lòng thương con.

Đột nhiên tôi sửng sốt nói : tôi là người vô tội ! Nhưng bây giờ tôi biết nói với ai ? Nói ra chỉ thêm cho thiên hạ họ cười. Nói rằng bị án khổ sai chung thân chỉ vì có kẻ vu oan cho mình thì lại là chuyện tức cười nữa. Vậy hơn hết là ta im mồm không nên nói gì nữa.

Trong thời kỳ bị tạm giữ trước khi ra tòa và trong lúc bị nhốt trong trại tạm giam tôi chưa tưởng tượng ra được là sự trừng phạt sẽ tàn ác đến mức độ nào. Trí óc tôi còn được thanh thoi trước khi được biết rõ thế nào là con đường sa đọa.

Được rồi ! Tôi nhất định sẽ tự giải thoát. Việc đầu tiên phải làm là : Tiếp xúc với những tù nhân nào mà ta xét ra có thể là bạn đồng tâm vượt ngục.

Tôi chọn một anh chàng có trú quán ở hải cảng Marseille, tên là Dega. Tại phòng thợ cạo thế nào tôi cũng gặp hẳn vì ngày nào họ cũng tới đây cạo râu. Tôi liền xin phép xuống phòng ấy. Khi tới nơi tôi đã thấy hân đưng đi mũi vào tường. Biết tôi tới nên hầu vờ như không chỗ cho người khác rồi ra ngồi chờ ở ghế ngoài. Tôi lại ngồi gần ngay hân và hỏi vội :

— Thế nào Dega mạnh giỏi chứ ?

— Cũng bình thường, Bướm à, tao bị 15 năm, còn mày hình như bị nặng lắm phải không ?

— Đúng tao bị chung thân.

— Mày có xin phá án không ?

— Không ! Tao chỉ cần ăn cho khỏe, chịu tập thể thao luôn cho khỏe mạnh thế nào cũng có lúc cần tới những b p tội cứng cỏi, có phải không Dega ? Tao hỏi thật mày có mang theo được tiền bạc gì không ?

— Có, tao có 10 thép (mỗi thép 5000 quan nặng) toàn bằng tiền bằng Ann, còn mày có không ?

— Không !

— Tao khuyên mày, phải làm sao có tiền trong người ngay mới được việc. Trạng sư của mày lão Hubert nó ngu lắm không làm được việc gì tiền vào cào mày đâu. Mày phải bảo vợ mày đủ giấy bạc vào một cái ống nhỏ có tên lông là « kế hoạch » rồi đưa lại nhà hàng ăn Dante tìm thằng « Dominique phủ ông ». Tao cam đoan là thằng này nó sẽ gửi vào tận tay cho mày.

Đột nhiên một tên lính gác xuất hiện. Thế là câu chuyện được chuyển sang đề tài khác. Mọi người đều tán gẫu với nhau về các chuyện khôi hài. Tất cả đều cười rộ và anh lính cũng cười giúp vui.

Đời là thế đấy. Con đường tan xương nát thịt là đây, hiện nay tôi đang bước trên con đường ấy. Người ta pha trò, người ta cười đùa trước mặt một chàng thanh niên 25 tuổi bị kết án đầy ải cho đến hết đời.

Sau mấy ngày tôi đã có trong tay cái « kế hoạch » ấy rồi. Đó là cái ống nhỏ

ngắn làm bằng kim khí nhẹ phía ngoài rất nhẵn nhụi nó gồm hai phần ; phần nam và phần nữ, tháo ra hay ráp vào do đường ốc xoáy. Cái ống của tôi được được tôi 6 500 quan toàn bằng giấy bạc mới tinh. Khi nó được chuyển tới tay tôi. Tôi liền âu yếm hôn hít nó, nó chỉ là một cái ống nhỏ bằng ngón tay cái và dài độ 6 phân. Rồi tôi nhét nó vào lỗ đít. Tôi phải thử một cái thật mạnh cho nó chạy sâu vào ruột già. Đây là cái kết sát của tôi, người ta có thể lột trần truồng tôi ra bắt tôi dạng hai chân rộng ra, bắt tôi lao mạnh hay bắt tôi đứng lên ngồi xuống cũng không thể biết được rằng tôi có vật gì trong người, cái ống ấy nó đã lên cao trong ruột già của tôi, nó biến thành một bộ phận của thân thể tôi. Đây là cả cuộc đời sống của tôi, là nền tự do tôi mang theo trong người... là con đường phục thù của tôi. — Từ giờ tôi chỉ còn nghĩ tới một chuyện là : phục thù.

Ngoài trời đêm tối như mực. Một mình tôi ở trong phòng xà lim. Ánh sáng trên trần nhà chiếu xuống rất mạnh là cốt để cho bọn giám thị nhìn qua lỗ hồng biết rõ tôi làm gì. Ánh sáng quá mạnh nên tôi phải gấp khăn mùi xoa che lên cặp mắt cho đỡ chói. Tôi nằm sõng sượt trên chiếc nệm giải len giường sạt không có gối kê đầu. Tôi hồi tưởng lại tất cả chi tiết của vụ án bị ồi vừa qua.

Đến đây tôi nghĩ rằng muốn để cho các độc giả hiểu rõ biên chuyện của câu chuyện dài giông này và hiểu rõ lý do căn bản của cuộc tranh đấu của tôi, có lẽ tôi phải viết ra hơi quá dài, nhưng chắc chắn là tôi sẽ kể ra một cách trung thực những sự việc đã xảy ra với tôi và những gì mà tôi đã nhìn rõ trong những ngày đầu của cuộc chốn sống tôi.

Bây giờ tôi chỉ nghĩ tới cuộc đời mà tôi phải sống sau khi vượt khỏi ngục nó sẽ ra sao ? Bởi vì nay tôi đã có trong cái « kế hoạch » kia, nên tôi tin chắc là thế nào tôi cũng sẽ vượt được ra khỏi ngục tù.

Trước tiên là tôi trở về Ba lê. Người đầu tiên mà tôi sẽ giết chết là tên cường giả Poiein, rồi đến hai tên cốt cán trọng vụ xử án này. Nhưng hai tên chưa đủ, tôi phải giết chết hết cả bọn, càng nhiều càng hay.

A phải rồi, tôi tính thế này hơn : khi nào được tự do trở về Ba lê tôi sẽ mang theo một hòm đầy chất nổ, 15 cân, 10 cân hay 20 cân — càng nhiều chất nổ càng tốt để giết được càng nhiều người càng hay. Dùng chất nổ nào ? Dynamite, cheddite hay Nitroglycerine, thứ nào mạnh nhất, tôi sẽ thỉnh giáo những tay chuyên môn phá hoại thạo nghề hơn tôi.

Còn bọn Cảnh sát viên, họ có thể yên trí tin vào tôi. Tôi sẽ cung phụng cho họ đầy đủ.

Trong khi nghĩ như vậy, thì mắt tôi vẫn nhắm, chiếc mùi xoa vẫn được gấp đặt trên đôi mi. Tôi tưởng tượng như nhìn thấy rõ chiếc dương đực thuốc nổ, một cái đồng hồ và một khúc giấy chuyền điện. Tiếng nổ phải được phát ra, vào đúng 10 giờ

sáng trong phòng hội họp của cảnh sát Tư pháp đóng ở lầu một trong căn nhà số 36 bến Kim-hoàn.

Đúng giờ ấy ít ra cũng có độ 150 « gà giò » Cảnh sát đến để bá cáo và nhận lệnh. Tôi phải biết rõ có bao nhiêu bọc thang để lên tới tầng lầu ấy và phải mất mấy phút để cho kịp đưa thùng chất nổ ấy từ ngoài phố lên tới nơi. Thế bây giờ ai là người ôm cái thùng ấy lên lầu ? Được rồi, tôi sẽ chơi một đòn táo tợn hết sức. Tôi sẽ đi Taxi mang thùng thuốc ấy tới trước cửa Phòng Cảnh sát Tư Pháp, — rồi với một giọng rất hách tôi báo hai tên lính gác cửa : « Các anh khiêng cái thùng này lên phòng họp, tôi sẽ đi theo sau — các anh bảo cho ông cô Dupont hay là ông Chánh thanh tra Dubois gửi cái thùng này cho ông ấy, rồi sẽ lên sau. »

Nghĩ vậy, nhưng biết đâu chúng nó có vâng lệnh của mình không ? Chẳng may mình đụng phải 2 thằng thông minh nhất trong đám ngu xuẩn ấy thì sao ? Thế thì sẽ vỡ chuyện mất. Vậy tôi phải cố tìm cho ra kế hoạch khác. Đầu óc quay cuồng, tôi tìm tòi, kiếm, nhất định là phải thấy ra một phương pháp có hiệu nghiệm trăm phần trăm.

Tôi đứng dậy lấy ly nước uống nghĩ ngợi nhiều, nên đầu tôi bị nhức quá.

Giấc ảo mộng mạnh đến mức là tôi thấy rõ tôi đương thi hành chương trình phục thù của tôi. Đêm nào cũng vậy và cho đến cả giữa ban ngày nữa, tôi tin là tôi đương đi thung thăng giữa thành phố Ba lê : Sau khi giết được tên gian chứng Poiein rồi đến bọn gà giò cảnh sát, tôi nghĩ tới bọn Dan thăm. Lũ ngốc con này, ta có nên để cho chúng sống yên ổn không ? Xong phiên Tòa họ trở về nhà có vẻ mãn nguyện là đã làm xong bốn phận vô cùng trọng đại với bộ mặt vênh vào tự cao tự đại với bà con lối xóm.

Thôi đối với tội này tôi tha cho, vì đâu có phải thẩm phán chuyên nghiệp, họ chỉ là anh lái bầu sữa tươi, một lính xen đám, một viên đội Đoàn hồi hưu hoặc một nhân vật lẻ phè nào đó trong dân chúng. Trước phiên Tòa viên chứng lý đã nắm san họ trong túi rồi.

Còn đối với viên Chứng lý ? Nhất định tôi không tha ! Với hân tôi đã có một đòn định sẵn rồi, đòn này là do Alexandre Dumas đã tả trong truyện Comte demonte cristo : hân sẽ được đối xử như thằng ma-co mà người ta đã giam trong một hầm chứa rượu cho đến ngày chết đói.

Viên Thẩm phán này là người có hoàn toàn trách nhiệm về vụ án xử tội, Con điều hầu lần mình trong bộ y phục đồ này có đủ tội để cho tôi hành hạ nó đến cực hình. Tôi sẽ thuê một ngôi biệt thự nào có một hầm rượu rất sâu có tường dày và cửa nặng. Khi đưa nó tới nơi, tôi liền xích tay nó ngay vào một cái móc sắt đóng sẵn ở tường hầm. Thế là bây giờ đến lượt tôi ngồi để hưởng thụ món súp ngon lành.

CÒN NỮA

Khoảng trống chánh trị và khoảng trống lãnh đạo.

Thiên hạ trong, ngoài nước thường chê miền Nam này có nhiều khoảng trống chánh trị lắm, nhưng không mấy ai nhớ rõ, thiên hạ đã kê toa cho miền Nam có những bao nhiêu cái khoảng trống chánh trị, và đó là những cái khoảng trống chánh trị nào. Khoảng trống có thể hiểu là rỗng tuếch, không có gì cả, như là cái hư vô vậy. Cũng có thể hiểu khoảng trống một cách giới hạn hơn, nghĩa là như một cái thùng, một cái hộp, bốn bề có vách có thùng, trên dưới có đáy, có nắp nhưng ở giữa chẳng chứa đựng gì cả. Hình như khoảng trống chính trị được hiểu theo nghĩa thứ hai thì đúng hơn. Tức là Miền Nam này có cái hình dáng, có cái vỏ nhưng bên trong trống rỗng, không có cái gì gọi là chính trị hết ráo, ngoài cái khoảng trống chính trị.

Muốn cho cái chính trị không bị khoảng trống xâm chiếm, hay nói cách khác muốn chất đầy cái khoảng trống chính trị, thì phải có những gì để bỏ vào trong cái vỏ, cái thùng, cái hộp chính trị? Đến đây người ta có thể trả lời nhiều cách. Cách thứ nhất là phải có sinh hoạt chánh trị, hay là đời sống chính trị. Sinh hoạt chính trị hay là đời sống chính trị gồm nhiều món từ món bầu bán, lập hội, lập đảng, tranh luận tại nghị trường cho đến cái món đọc diễn văn trên truyền thanh, truyền hình, tụ tập dân chúng đi biểu tình hoan hô đá đảo.

Hiểu theo lối Mỹ, muốn không mắc cái bệnh khoảng trống chính trị, thì trong nước phải có hai lực lượng chính trị đối lập nhau, gọi là hai đảng. Cứ đến kỳ có một cuộc bầu cử nào, vào bất cứ chức vụ dân cử nào, thì trước hết các đảng viên bầu ra các ứng cử viên, gọi là bầu cử sơ bộ. Tại mỗi đơn vị bầu cử, mỗi đảng bầu một ứng cử viên duy nhất đại diện cho đảng mình, để so tài với ứng cử viên đảng kia tranh cử vào chức vụ dân cử. Chẳng hạn đến kỳ bầu cử thống đốc tiểu bang, thì trong đợt bầu cử sơ bộ tại mỗi đảng, các đảng viên mỗi đảng bầu ra một ứng cử viên thống đốc duy nhất, và nếu

Nói chuyện lãnh đạo ở miền Nam cho thêm buồn



*chỉ có cai trị,
không có lãnh đạo*

nguyễn hữ đông

không có đảng thứ ba, đảng độc lập, thì sẽ có hai ứng cử viên đảng Cộng Hòa và Dân chủ cùng tranh nhau một ghế thống đốc.

Cũng theo lối Mỹ, khoảng trống chính trị còn được lấp đầy bằng vài cách khác, có tính cách thường xuyên, như tranh luận, đối thoại tại diễn đàn quốc hội, hay hội đồng tiểu bang, hội đồng thành phố. Đi biểu tình cũng là một cách lấp đầy khoảng trống chính trị. Và hình như về sau này, thì đốt phá, bạo động, chống chiến tranh VN, chống đi quân dịch, cũng là sinh hoạt giá trị lấp đầy khoảng trống chính trị. Vậy khi người Mỹ chê VN mắc chứng bệnh khoảng trống chính trị, thì tức là chê VN thiếu những cái mà Mỹ có vừa kể trên.

Ở Mỹ mọi việc làm để lấp đầy khoảng trống chánh trị, có một mục đích lớn và chính đáng là chọn những người lãnh đạo chính trị, từ các cấp bộ địa phương đến trung ương. Đối chiếu cái sự đầy ắp trong sinh hoạt chính trị Mỹ, với tình trạng

chính trị Miền Nam bị Mỹ chê mắc bệnh khoảng trống thì chúng ta thấy rằng ở Việt Nam cũng có bầu cử từ cấp địa phương đến trung ương, và Mỹ coi những cuộc bầu cử đó là một thành tích tốt đẹp. Như vậy thì sinh hoạt chính trị Miền Nam đâu đến đâu trống gi cho lắm. Dân chúng miền Nam cũng đã đi bầu Hội đồng Xã, Tỉnh, Thị xã, Đô thành, Quốc hội, Tổng thống, Phó Tổng thống. Vậy thì so với sinh hoạt chính trị Mỹ nếu có trống, là trống ở cái phần bầu cử sơ bộ tại các đảng, và phần biểu tình chống chiến tranh và chống quân dịch.

Đó là xét khoảng trống chính trị Miền Nam theo lối Mỹ, theo tiêu chuẩn Mỹ, và chúng ta thấy rằng khoảng trống đã được lấp đầy và phần rồi. Nhưng theo một tiêu chuẩn khác, thì quả thực Miền Nam có khoảng trống chính trị lớn lắm, lớn đến nỗi nói hoài, làm hoài mà chẳng chất đầy thêm được tí nào. Khoảng trống đó là khoảng trống lãnh đạo.

Bầu bán hoài, đảo chánh hoài. chính lý hoài, mà vẫn không được lãnh tụ đáng mặt đáng tài lãnh tụ. Có Tổng Thống, có Phó Tổng Thống để đi dự lễ, khánh thành, khai mạc, gần huy chương, đọc diễn văn, chưa bao đảm đã có lãnh tụ chính trị. Có ông đầu đảng, có nhiều đảng, kể cả đảng đối lập công khai, cũng chưa bao đảm có kẻ lãnh đạo chính trị đáng mặt đáng tài để lấp đầy cái khoảng trống lãnh đạo chính trị.

Vậy những kẻ tự xưng lãnh tụ nếu không phải là kẻ lãnh đạo chánh hiệu thì là gì? Thừa thật đó là những cai trị, ở địa vị lớn thì làm cai trị lớn, ở địa vị nhỏ thì làm cai trị nhỏ, và nếu họ không chịu nhận làm cai trị, lại cứ xưng là lãnh đạo, thì họ là những kẻ lãnh đạo giả hiệu. Để phân biệt quan cai trị và kẻ lãnh đạo, để phân biệt lãnh đạo chánh hiệu và lãnh đạo giả hiệu, hay tiếm hiệu, cũng không khó khăn chi. Cai trị thường thì xấu, thường thì vì những quyền lợi bề phái, giai cấp, hay quan thầy, và chỉ may lắm mới có quan cai trị tốt, và lịch sử VN có ghi rằng hai quan cai trị tốt là hai ông Tích Quang và Nhâm Diêm, hình như còn có ông Sĩ Nhiếp nữa thì phải. Cai trị thì thường dùng vũ lực, mật vụ đàn áp, mưu mô, thủ đoạn. Lãnh đạo không cần những trò đó, kể cả những trò bầu bán mới được bày ra hai thế kỷ nay. Kẻ lãnh đạo tự chứng minh khả năng, tài đức bằng đời sống và việc làm, và được nhân dân tín nhiệm, ủy quyền bằng cách tôn phong hay bầu cử.

Một điều kiện để thành kẻ lãnh đạo chánh hiệu, là biết lãnh đạo, tức là có ý thức lãnh đạo.

Ý thức lãnh đạo, điều kiện căn bản của kẻ lãnh đạo.

Ý thức chỉ là cái biết, cái tin. Có người sinh ra đời biết mình, tin mình có tài làm thợ mộc, làm thợ nề, tán gãi v.v. Nhưng chỉ có rất ít người sinh ra đời với ý thức lãnh đạo. Một dân tộc, trong một thế hệ, may mắn lắm chỉ có được một số nhỏ, rất nhỏ, biết và tin rằng họ sinh ra đời với sứ mạng lãnh đạo, trách

nhiệm lãnh đạo và tài năng lãnh đạo. Đời xưa, người ta gọi những kẻ hiếm có đó là những minh chủ, những thánh vương. Mẫu người lãnh đạo như vậy được các truyện Tàu làm sáng rực lên: Lưu Bang, Lưu Bị, Đường Thế Dân không biết làm gì ngoài làm lãnh đạo. Họ đánh giặc không giỏi bằng các tướng dưới quyền, chạy không hay bằng ngựa, khỏe cũng chẳng bằng mấy ai. Nhưng họ lãnh đạo thì không ai bằng.

Vì họ tin rằng họ không thể làm gì khác ngoài lãnh đạo. Mọi người xung quanh, phần đông cũng tin như thế. Cho đến kẻ thù của họ cũng tin như thế. Chúng ta còn nhớ câu chuyện giữa Hàn Tín và Lưu Bang, lúc Tín phản và bị b.t. Bang hỏi Tín: như khanh đáng cầm bao nhiêu quân? Tín đáp: càng nhiều càng tốt. Bang hỏi lại: như trẫm đáng cầm bao nhiêu quân? Tín trả lời: Bệ hạ bất quá đáng cầm vài ngàn quân. Bang tức giận hỏi: vậy sao ta lại bắt giam khanh được? Tín cười: chỉ vì bệ hạ không cầm quân được, nhưng cầm tướng được. Cả hai cùng cười.

Cái ý thức lãnh đạo ở Lưu Bang sáng tỏ đến nỗi Hàn Tín do dự mãi không nghe lời thuộc hạ, không dám làm phản sớm, để bị dồn đến đường cùng mới làm liều. Như vậy Tín thiếu tự tin, thiếu ý thức lãnh đạo, chỉ có tài làm tướng, chỉ có đức làm quan.

Cái ý thức lãnh đạo là một thứ đức tin mãnh liệt: tin vào một thứ thiên mệnh. Đức tin đó còn phải phù hợp với cái đức tin lớn của dân tộc, trong một thế hệ, một giai đoạn lịch sử đặc biệt. Hai đức tin cùng trùng hợp, cùng liên hệ bền chặt, cùng dựa dẫm vào nhau. Bằng đức tin, người lãnh đạo biết rằng đang hướng dẫn đất nước này đi đến đâu, và dân tộc cũng nhờ đức tin biết đang được hướng dẫn đến đâu. Cả hai cùng quyết đến mục đích chung cho nên cùng phối hợp hành động ý chí để đi cho trọn đường, vượt qua mọi trở ngại.

Người lãnh đạo đầu tiên trong lịch sử nhân loại là người tộc trưởng của một bộ lạc, nhờ thính tai, thính mắt, kinh nghiệm, trực giác, biết được vùng rừng núi nào có nhiều hoa trái, thú rừng và ít

cái họa để hướng dẫn bộ lạc đi đến đó. Ngày nay dù dân tộc VN đã lên đến hàng chục triệu, người lãnh đạo vẫn cần có ba đức tính: lòng tin, hiểu biết và trực giác. Xem chừng VN chưa có người lãnh đạo nào hội đủ ba đức tính căn bản đó. Số phận VN được giao phó cho họ liên tiếp 25 năm nay, nhưng họ vẫn chưa hướng dẫn dân tộc VN ra khỏi hỏa ngục chiến tranh,

lãnh đạo chân chánh chỉ hứa hẹn một điều, và làm đúng hứa hẹn, là đem dân tộc này thoát khỏi chiến tranh, đến hòa bình trong thời hạn ngắn nhất. Với phương tiện sẵn có. Nếu quả thực người lãnh đạo thấy có thể tìm được hòa bình bằng con đường chiến thắng, thì phải bảo đảm được trong bao nhiêu lâu sẽ chiến thắng với phương tiện và khả năng sẵn có, không kèm thêm những câu thông: nếu như thế này, nếu có điều kiện kia thì sẽ...

Một khi đã hiểu thế nào là ý thức lãnh đạo, và mục đích, sứ mạng của người lãnh đạo, tất nhiên chính người lãnh đạo sẽ có những phương thức lãnh đạo để đạt đến mục đích, thực hiện được sứ mạng của mình.

Phương thức lãnh đạo : gây lòng tin để qui tụ toàn dân.

Tất cả phương thức lãnh đạo nhằm vào một điểm chính : gây lòng tin mãnh liệt trong lòng mọi người, bằng cách làm cho đức tin của chính người lãnh đạo tỏa sáng khắp, để lôi cuốn, qui tụ toàn dân thành một sức mạnh thuần nhất, thống nhất cùng chung một hướng đi, một đích nhắm. Thực ra người lãnh đạo chân chính không cần một phương thức lãnh đạo gì cả. Chính họ là lãnh đạo, là phương thức, là giải pháp. Sự xuất hiện của họ đủ tạo nên niềm tin, đủ tỏa sáng niềm tin để qui tụ toàn dân. Lê Lợi, Quang Trung không cần đưa ra một phương thức, hay một kế hoạch nào, chỉ cần có Quang Trung, Lê Lợi.

Đứng trên phương diện người tìm hiểu nghiên cứu về lãnh đạo, chúng ta có thể tìm thấy vài tiêu chuẩn trong phương thức lãnh đạo, để biết đang được lãnh đạo đúng hay sai, đang có người lãnh đạo, chân chính hay giả hiệu mà thôi. Những điều chúng ta tìm thấy nơi người lãnh đạo, nơi hành động lãnh đạo, chỉ là những dấu hiệu của phương thức lãnh đạo, mà không phải là phương thức lãnh đạo.

Trước hết là đức tin của người lãnh đạo. Đức tin mãnh liệt đến nỗi không ai có thể nghi ngờ, và có khả năng làm cho những người xung quanh đức tin đó không cần phải lý luận, biện bác. Đức tin chi phối mọi hành động, mọi hơi thở của người lãnh đạo. Đời sống của người lãnh đạo phải biểu hiện được đức tin đó : không cần được đức tin đó, không phải chứng minh hoặc biểu diễn làm gì nữa. Đức tin của kẻ lãnh đạo vừa lớn, mà cũng vừa phù hợp với niềm tin của toàn dân, trong một giai đoạn lịch sử đặc biệt nào đó. Đức tin chung còn phải xuất phát từ những truyền thống sâu đậm của dân tộc, hướng về một tương lai mà sự sinh tồn dân tộc đã vạch ra, và được người lãnh đạo diễn giải cho rõ thêm, để cho toàn dân say mê mà đi đến cái tương lai đó bằng những bước đi vững chắc.

Trong tình trạng chính trị Miền Nam, chúng ta thấy rằng những kẻ

lãnh đạo không thấm nhuần truyền thống, và không ý thức được tương lai.

Họ không đem ra được một đường lối riêng biệt và đúng đắn nào để hướng dẫn dân tộc thoát khỏi tình trạng hỗn loạn chiến tranh dai dẳng.

Khoảng trống của ý thức lãnh đạo gây ra khoảng trống nhân sự lãnh đạo, và khoảng trống học thuyết chính trị. Học thuyết chính trị chỉ là sự đúc kết thành hệ thống những đường lối phương thức mà người lãnh đạo đề nghị với toàn dân để đưa dân tộc khỏi cảnh hỗn loạn chiến tranh, đến thiên đường hòa bình. Không có thứ học thuyết hay chủ nghĩa ngoại lai nào gọi là chính đáng để duy trì hòa ngục chiến tranh. Chỉ có một học thuyết chính trị chân đáng duy nhất là học thuyết chính trị bảo đảm đưa dân tộc ra khỏi hỗn loạn chiến tranh.

Như vậy khoảng trống chính trị tại Miền Nam gồm ba phần trống : học thuyết lãnh đạo, và sinh hoạt. Học thuyết có thể đi vay mượn, sinh hoạt có thể đi bắt chước, nhưng kẻ lãnh đạo thì không thể lấy từ bên ngoài vào được. Do đó nếu không có kẻ lãnh đạo dân tộc chân chính, thì không thể có học thuyết và sinh hoạt chính trị đúng nghĩa. Chúng ta không thể mượn quan Cao Ủy Tây hay quan đại sứ Mỹ về làm kẻ lãnh đạo dân tộc thay cho chúng ta được. Cùng quần làm có thể mượn nguyên vẹn hiến pháp Mỹ, chủ thuyết tư bản nhân dân hay tư bản đại chúng làm học thuyết chính trị VN, và cũng có thể nhập cảng những cách thức sinh hoạt chính trị Mỹ vào nước mà xài tạm. Nhưng không có cách gì nhập

cảng trong những chuyến tàu thì máy bay Mỹ những bậc lãnh đạo chính hiệu cho VN. Thật ra nhiều người VN và Mỹ muốn nhập cảng những bậc lãnh đạo từ Mỹ nước lam, nhưng làm hoài không nên công cán gì, cho nên bây giờ xem chừng Mỹ cũng chán lối can thiệp và Mỹ hóa lãnh đạo này, mới bắt đầu có cái gọi là học thuyết Nixon Á Châu, với điểm căn bản là cho phép người Á Châu thay thế Mỹ lo việc quốc gia Á Châu, tức là ngưng nhập cảng hình thức lãnh đạo mang nhãn hiệu «made in USA», để dựng những cái tượng lãnh đạo nặn bằng chất liệu địa phương.

Và kết thúc : miễn bàn đến lãnh đạo.

Khi nhận viết bài cho số báo này, tôi đã nhường ông bạn Lý do Nguyễn công việc viết về nhân sự lãnh đạo, về người lãnh đạo, và thi dành viết về cái cách lãnh đạo. Về nhà suy nghĩ thấm thía mới thấy mình khôn quá : cần đặt hàng tit thật lớn, rồi không viết gì nữa, vì không có gì để viết về lãnh đạo ở Miền Nam, khi Miền Nam chưa có lãnh đạo. Tôi có thể viết rất dài dòng về lẽ lối cái gì về những bài diễn văn, về những buổi lễ long long trọng, về những đạo luật đẹp đẽ, nhưng nếu viết về lãnh đạo lại về cái phần trừu tượng gọi gọn là lãnh đạo thôi, thì không phải viết một chữ nào.

Vì vậy nếu bạn đọc càng đọc càng chán, chán ngấy bài này và cả số báo này thì báo Đời đã thắng công lớn : chứng minh được thực chất của sự lãnh đạo ở Miền Nam chứng minh được cái phần trừu tượng nhất trong cách lãnh đạo ở Miền Nam :



NGÀY NG. CH. LẤY CHỒNG

Ngày Ng. Ch. lấy chồng
Cuối tháng mười một
Ta chỉ còn dăm bạc lẻ
Ghé một hiệu buôn thật sang
Mua hai liều thuốc
Một ống xăng
Cò bán hồng thối tiền ta bằng bạc chì
Nhìn ta cau có
Ta mỉm cười thật tươi

(có gì đâu mỗi tình như mây
mà cơn gió đã thổi tan bao chốc)

Ta thì không thể buồn
Không thể hôn không thể vui
Ta chỉ biết mỉm cười cùng bóng tối
Cùng khuôn mặt ta như con bú dũ

Bạn bè ta sao buồn chi lạ
Chúng nó cười như mếu
Ta sao quá đời bình thường
Giống những ngày hết tiền cuối tháng

Ngày Ng. Ch. lấy chồng
Ta không còn tiền uống rượu cho bề
bạn vừa lòng

Không thể chi tiền cho bạn bè là lướt
Ta chỉ còn tắm thân ta
Ngồi uống đá trà
Cười thật tươi cùng liều thuốc

TRẦN CHU ĐĂNG
(Vĩnh Long)

THƠ MƯA TRONG HÀM

Bên trí nhớ vun chùn đá nhọn
Ngày bỗng nghe đau
Tình sắp héo trong tim người
Không mấy may cảm xúc
Ta nhắm mắt vô cùng mệt mỏi
Trên ngọn đời nhìn xuống phận sâu
Nu hoa hồng nào không thể hái ?
Ôi những ngón tay mưa

Em có nghe được niềm hân hoan
Bỗng chảy miên man không dứt ?
Bên trái tim buồn một ngày bỗng
vui

Cám ơn lòng tự ái của em
Trở nên hiền hòa
Trở nên hạnh phúc
Hãy nói với nhau bằng ngôn ngữ
của mưa

Đang mời gọi ngoài kia tình ái
Em hơi em hơi em
Ta ném một hòn cuội rời xa
Tưởng tiếng cười em chém từng
nhát đau trong ngực
Mưa chảy hoài trong sự lặng văm
Con tim mình
Em mở mắt giữa khuôn ngực no
Và trên cành đề hết mùa hạ
Bút sợi tóc em treo trái cấm
Xin được gọi em là ngọc tím

Vì ngoài màu tím không còn màu
nào đẹp hơn

Hỡi các con
Hãy nhân danh ta mà yêu nó
Như đã yêu từ mấy mươi năm
Ngọn roi lạ quất lên xối xả

Quất lên lưng ta quất lên ngực ta
Thật mặn mà dòng máu chảy hết
Chỉ còn gân khô
Không hề khóc
Không khóc được vì hồn thật xanh
Trái yêu làm ta quên hết.

PHẠM NGŨ YÊN

LỜI TỎ TÌNH CỦA MỘT LÍNH DÙ

Bé cưng ơi — xin bé đừng hỏi
Chuyện áo hoa rừng nón đỏ chim ưng
Anh trăm ngàn lần xin đáp lời không
Không tất cả—lính không gì để nói

Bé cưng ơi, nếu bé cưng còn hỏi
Biết trả lời sao—máu đỏ không em
Máu vẫn hoài hoài máu chảy về tim
Máu máu đỏ sáng ngời trên nón đỏ

Áo hoa rừng nên suốt đời gian khổ
Vượt núi treo đào lội suối băng sông
Áo hoa rừng mù thắm bóng Trường
Sơn

Nên khi chết tưởng như vòng tay mẹ
Thôi nhé bé đừng bắt anh phải kể
Loài chim ưng thân điều của muôn
chim

Anh vẫn hoài hoài anh vẫn không tin
Khi bé gọi anh — «Thiên thần mũ đỏ»

Nếu một mai bé nhìn hoa dù nở
Lời tỏ tình anh gửi đó nghe cưng
Hoa dù tròn như nguyệt ước yêu
thương

Anh lơ lửng giữa không gian tình ái

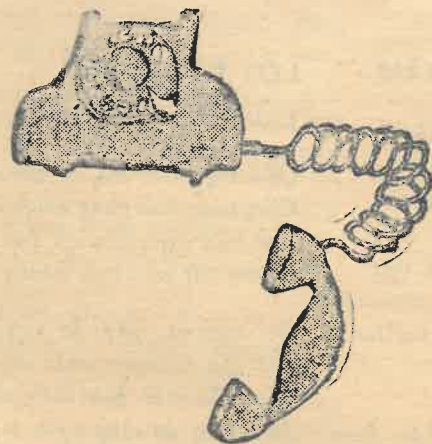
LÍNH THANH
Tiểu đoàn 9 Dù

BÀI CHO TÔI

Chân hoang nản gót vô thường
Dỗ yên một giấc bên tường phố xa
Quê mình đất mẹ trời cha
Tuổi xuân khỏi thuốc rượu trà
dưỡng nuôi

Tròn đêm không thể ngủ vùi
Sáng ra chợt thấy mặt trời màu đen
Xót xa phận nhỏ ngu hèn
Lang thang suốt buổi mi hoen bụi
đời

NGUYỄN SINH TỪ



Hồi ký của 1 người biết quá nhiều

của PHẠM VĂN BÌNH
tự VĂN BÌNH

(TIẾP THEO ĐỜI SỐ 25)

LTS.— Như Đời đã loan trong số trước, Đời hân hạnh giới thiệu dưới đây thiên hồi ký của Phạm văn Bình tức ký giả Văn Bình, Cựu Thủ Hiến Bắc Việt, Cựu Tổng Trưởng Thanh Niên, nguyên một trong những Ngự Lâm Pháo Thủ của nhóm Phong Hóa Ngày Nay, nguyên bí thư của Bảo Đại, đặc trách liên lạc với Hồ Chí Minh Nguyễn hải Thần v.v... nguyên quán quân quần vợt, nguyên Giám Đốc nhà hàng Table de Mandarins tại Paris, người đã tham dự trực tiếp vào những biến cố lớn nhỏ của lịch sử mới lưu vong từ Pháp trở về quê hương.

Một mối kỳ duyên

Trước khi bước chân vào làng báo, tôi là một thanh niên hâm mộ thể thao, say mê tennis. Với chiếc vợt, tôi đã đi từ tỉnh này sang tỉnh khác, xứ nọ sang xứ kia, sống một đời phiêu lưu hồ hải. Từ tinh thần thể thao đến tinh thần bằng hữu, tôi cảm thấy cây vợt là sợi giây vô hình ràng buộc chúng tôi trong tình bè bạn mật thiết và chân thành.

Tôi còn nhớ hồi cựu Hoàng Bảo Đại về nước lần đầu để thay vua Khải Định, tôi được mời biểu diễn quần vợt trên sân cỏ lạc bộ Sông Hương, sau khi biểu diễn, trong một cuộc tiếp tân, Cựu Hoàng ngỏ lời khen tôi đã thắng vô địch Huế một cách dễ dàng. Ngoài chuyện thể thao, Cựu Hoàng hỏi tôi: «Tôi vừa ban sắc dụ bổ lay» trong lúc thiết đại triều. Ông nghĩ sao?

Tôi đáp ngay, không ngần ngại: «Chỉ dụ Ngài ban ra, ngay lúc bước chân lên đất nước quê hương, rất là hợp thời và hợp nhân đạo. Đó cũng là dấu hiệu sẽ có nhiều sự cải cách mới mẻ khác. Anh em thanh niên chúng tôi cố nhiên hoan nghênh những sự cải cách đó. Riêng phần tôi, khi về Bac, sẽ loan

báo tin này để đồng bào BV hiểu ngài và ủng hộ ngài».

Từ đó mỗi lần đi ngang qua Hue, Cựu Hoàng lại mời tôi vào nội trao đổi vài trái banh và mấy câu chuyện thời sự, trong bầu không khí hết sức dãi dụa và niềm nở. Một mối duyên cảm chớm nở giữa Cựu Hoàng và tôi không bao giờ phai nhạt. Mọi thiện cảm của những người thanh niên ra chuồng thể thao, với một tâm hồn cởi mở.

Về sau, trong cuộc đời, khi tan khí hợp, tôi có nhiều dịp thử thách với thời gian. Nhiều lúc, thảo luận về kế hoạch, về đường lối chánh trị, tôi không đồng ý với Cựu Hoàng và nhóm «cận thần», tự ý rút lui để sống một đời ẩn dật. Nhưng mỗi lần, Cựu Hoàng lại an ủi khéo léo và đánh mạnh vào vào sợi giây cảm tình: «Thôi, không bàn chánh trị nữa. Hãy tạm nghỉ, đi làm mấy ván tennis cho dẫn trí, dẫn gân.» Cựu Hoàng tính toán rất đúng. Sau mấy ván tennis, bao nhiêu mây đen ở chân trời đã quét sạch và mối thiện cảm trở lại, nồng hậu như xưa.

Tôi vừa kể lại công dụng của thể thao và một cây vợt có thể có nhiều ảnh hưởng đến cuộc đời ngoại giao hay chánh trị.

Tuy nhiên tôi dám chắc không ai tưởng tượng một cây vợt có thể cứu thoát người ta khỏi bàn tay tử thần. Đó là một câu chuyện hết sức kỳ ngộ, xảy ra trong đời tôi. Một thiên giai thoại không bao giờ tôi quên được.

Lúc ấy là mùa thu năm 1947. Tôi đi công tác ngoại giao bên Tàu về, vừa gặp lúc Chính phủ Hồ Chí Minh tái chiến với quân đội Pháp. Một Ủy Ban Kháng Chiến Việt Minh địa phương b i tôi cùng một số anh em đảng phái quốc gia và đưa chúng tôi đi an trí ở Bắc Kạn.

Khi tới trại giam, ông chủ ngục kêu đích danh tôi: «Anh nào là P.V.B? Lát nữa ra bàn giấy, tôi hỏi có việc cần.»

Bọn anh em tù chính trị cùng đi với tôi có vẻ ái ngại hộ tôi, cho là điềm gở.

Đúng giờ tôi ra bàn giấy ông chủ ngục. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy ông chủ ngục cho hết n ười công sự của ông ra ngoài, chỉ nghề mời tôi ngồi, và uối với tôi bằng một giọng hết sức hiền hòa: «Tôi muốn biết rõ có phải chính ông là PVB cựu vô địch tennis BV, cùng thời với Trần văn Dương không?»

Tuy thấy câu hỏi lạ lùng và đột ngột, tôi bình tĩnh trả lời với tất cả lịch sự nhã nhặn của nhà thể thao: «Thưa ông đúng thế. Trước đây đã có lần tôi giữ giải quần quần tennis Bắc Việt. Nhưng không biết trong hồ sơ của tôi, tòa án mặt trận có khép án vô địch quần vợt là một tội của giai cấp tư sản không?»

Ông chủ ngục mỉm cười nói: Không. Vô địch tennis không phải là một tội. Nhưng số ông rất may và có thể nói cây vợt là một mối kỳ duyên đối với ông. Ông Trưởng Ty Công An Bắc Kạn và tôi là hai người hay mê tennis nhất ở đây và khi ông còn đang tranh giải vô địch ở Hanoi chúng tôi thường rủ nhau về tận thủ đô xem và ủng hộ ông. Lúc chúng tôi đọc công văn thấy tên ông trong danh sách những người bị an trí ở Bắc Kạn, chúng tôi đã bàn nhau tìm cách giúp đỡ ông. Vậy ông cứ yên lòng ở đây với chúng tôi một thời gian. Biết đâu nay mai chính phủ sẽ có luật ân xá và ông sẽ được hưởng luật ân xá đó?»

Nghe lời ông chủ ngục nói, tôi có cảm tưởng như một người rớt từ cung trăng xuống. Có thể như thế được không? Một cây vợt có ảnh hưởng thần bí, màu nhiệm cảm hóa được một ông Trưởng Ty Công An và một ông chủ ngục Việt Minh!

Thực là một huyền thoại ngoài sức tưởng tượng của mọi người.

Ngày tháng trôi qua. Một hôm ông chủ ngục cho lính bưng vào trại giam một mâm đồ ăn, trên có đủ xôi vò, thịt heo quay và một chai rượu đế. Ông chủ ngục nói với chúng tôi: «Tôi được lệnh thượng cấp ngày mai di chuyển ông và mấy anh em lên Cao Bằng. Ông vui lòng cùng anh em uống chén rượu tiễn và thưởng thức mấy món quà, gọi là lưu chút kỷ niệm trong khi ông và mấy anh em ở Bắc Kạn.»

Tôi hiểu ngay chủ ý của ông chủ ngục nói ra có một ý nghĩa đặc biệt và chén rượu đây là chén rượu cuối cùng đưa chúng tôi bước vào một thế giới khác. Tuy nhiên chúng tôi vẫn điềm tĩnh, cảm ơn ông chủ ngục và ăn uống no say.

Theo lệnh ông chủ ngục đúng 7 giờ sáng hôm sau chúng tôi sẽ khởi hành. Bọn vệ quốc quân được cử đưa chúng tôi đi, đã sửa soạn hành trang đầu vào đây. Bỗng nhiên mới 6 giờ, lúc màn sương còn đang bao phủ núi đồi, một hồi còi báo động liên tiếp đánh thức tất cả anh em trong trại giam đây. Tiếng động cơ máy bay kêu vù vù trên thành phố Bắc Kạn, tiếp theo, những tiếng bom cỡ lớn cỡ nhỏ thay phiên nhau nổ, long trời lở đất. Mười lăm phút sau tiếng nổ im. Một đợt máy chực chiếc Dakota bay liệng trên thành phố nhà hàng trăm chiếc dù đủ các màu xanh trắng đỏ. Một cuộc hành quân bất ngờ của bộ đội nhảy dù Pháp đang diễn ra trước mắt chúng tôi.

Trong khi rút lui vào rừng, bộ đội Việt Minh không đủ thì giờ mang tù chính trị đi theo. Lúc lính Pháp tới trại giam, họ thấy chúng tôi đang đứng xem máy bay lượn, tiếp tục thả dù, như những người đang đứng xem một cuốn phim thuộc loại chiến tranh.

Một viên trung úy người Pháp hỏi chúng tôi:

«Ai là đại diện tù chánh trị ở đây? Đi theo tôi lên gặp Đại tá».

Anh em đồng thanh cử tôi đi liên lạc với viên Đại tá chỉ huy cuộc hành quân này.

Lúc tôi ra khỏi cổng trại giam, tôi thấy ông chủ ngục và gia đình ông bị lính lê dương bắt mang đi. Riêng ông chủ ngục bị trói đặt ngón tay ra đằng sau và hình như sắp mang ra xử bắn với một số tù binh khác.

Tôi vội vã dùng tiếng Pháp nói với viên Trung Úy:

«Tôi yêu cầu ông ra lệnh không bắn một người nào trước khi tôi yết kiến ông Đại Tá. Những người này, nếu là Việt Minh, chỉ có thể coi là tù binh, chứ không thể xử bắn tại chỗ như những phường trộm cướp bắt được quả tang.»

Tôi lại chỉ vào ông chủ ngục nói tiếp:

«Về phần ông này và gia đình ông ta, tôi bảo đảm là những người hoàn toàn lương thiện. Tôi sẽ xin ông Đại Tá trả lại tự do cho họ».

Thấy tôi nói tiếng Pháp lưu loát với một trình độ văn hóa vượt mức tầm thường, viên Trung Úy bắt đầu dịu giọng:

— «Ông có thể cho tôi biết ông là ai để tôi trình với thượng cấp?»

— «Tôi là một người thuộc đảng phái quốc gia, bị Việt Minh coi là đối lập và bắt giam ở Bắc Kạn. Gần đây, tôi là một nhân viên cao cấp của bộ ngoại giao Việt Nam và cộng sự với ông Bộ Trưởng Nguyễn trưởng Tam. Trước khi xảy ra cuộc tác chiến giữa chính phủ Hồ Chí Minh và quân đội Pháp, tôi đã có dịp gặp nhiều vị tướng lãnh Pháp ở Hanoi trong những cuộc hội đàm...»

Viên Trung úy Pháp không cần biết hơn, và dần dần coi tôi như một người khách quý. Bọn quân nhân Pháp được lệnh chờ đợi trước khi tôi gặp viên Đại Tá. Công việc dàn xếp đã tạm ổn, tôi lại gần ông chủ ngục để an ủi ông ta: «Ở đời bao giờ ở hiền cũng gặp lành. Cũng may ông di chuyển chúng tôi đi Cao Bằng mượn một chút nền chén rượu tiễn của ông mới thành chén rượu mừng. Nếu không, ông với tôi hôm nay khó đứng đây nói chuyện với nhau.»

Ông chủ ngục cảm động trả lời:

→

SỐ MỘT BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

TRỊ BÌNH TỬ CUNG VÀ BẠCH ĐÁI HẠ

VỖ VĂN VÂN DƯỢC HÀNG

62, Lý Thường Kiệt — BÌNH DƯƠNG ☉ Hồi các tiệm thuốc Việt — Hoa

KN Số 1041-1-12-64

« Tôi là một viên chủ ngục bắt cóc dĩ, Trước kia tôi làm y tá ở Bắc Kạn. Khi Việt Minh cướp chính quyền, Ủy Ban Hành Chính bắt tôi làm chủ ngục. Tôi không dám từ chối, bắt buộc tạm nhận.

Lúc gặp ông lần đầu ở trại giam, tôi đã có cảm tình với ông ngay.

Mấy lần ông có lệnh phải di chuyển đi nơi khác, ông Trưởng Ty Công an và tôi cố giữ ông lại, lấy cớ ông bị đau nặng. Lần sau cùng, chúng tôi không thể trái lệnh trên được nữa, đành tiễn ông một bữa rượu chia tay. Ngờ đâu, trời chưa cho ông chết, và trời cũng chưa bắt tôi chết. Cuộc hành quân này xảy ra giữa lúc số phận chúng ta được định đoạt. Theo ý tôi, trước sau đều có sự an bài của định mệnh. Chung quy ông và tôi đều phải biết ơn cây vọt đưa lại cho chúng ta một mối kỷ duyên và giúp đỡ cả hai người thoát khỏi một tai nạn khủng khiếp... »

Ông Bộ Trưởng Nguyễn v. Tố bị nạn tử vong

Ở đại bản doanh viên Đại Tá chỉ huy cuộc nhảy dù xuống Bắc Kạn ra, tôi tính nhằm làm được hai việc tạm gọi là hài lòng : bảo đảm an ninh cho gia đình ông chủ ngục và thường dân còn ở lại trong thành phố và ngăn ngừa những vụ vụ bạo hành do quân nhân Pháp gây nên.

Ngoài ra, tôi còn yêu cầu viên Đại tá biệt đãi ông Nguyễn văn Tố, Bộ Trưởng bộ Binh Dân Giáo Dục, nhân viên độc nhất của chánh phủ Hồ chí Minh do quân đội nhảy dù Pháp bắt được trong cuộc hành quân này.

Viên Đại-Tá chỉ huy là một sĩ quan cao cấp học vấn uyên thâm và có một tinh thần cởi mở. Những điều yêu cầu của tôi đều được ông ta vui vẻ chấp thuận.

Một điều đáng ân hận là sau khi được trả tự do ông Nguyễn văn Tố đang đêm trốn vào rừng, đi về mạn Thái Nguyên, bắt gặp một bọn lính lê dương đi tuần rồi bị bắn chết. Đó là cái tang chung cho cả phong trào Truyền bá quốc ngữ mà ông làm danh dự hội trưởng từ lúc khởi đầu.

Được tin này, tôi rất buồn.

Ông Nguyễn văn Tố là một nhà học giả trong sạch, đạo đức, được hết thảy mọi người trọng vọng, kính mến. Ông chỉ biết vui đầu nghiên cứu sách vở tại trường Viễn Đông Bác Cổ. Ông không làm hề cách mạng, cũng không hề làm chánh trị. Nhưng Hồ chí Minh là một nhà lãnh đạo vượt mức và sáng suốt vô cùng. Thấy ông Nguyễn văn Tố là một học giả đức cao vọng trọng, Hồ chí Minh không bỏ lỡ dịp, cố mời ông tham gia Chính phủ liên hiệp. Mặc dầu không màng danh lợi, ông Nguyễn văn Tố không nỡ chối từ, và sau khi nhận chức bộ trưởng Bình Dân Giáo Dục, ông đã ràng buộc thân thể và số phận ông vào chính phủ Hồ chí Minh.

Sau cái chết đầy bi thương của bộ trưởng Nguyễn văn Tố, người viết sử có thể viết, không sợ lầm : « Ông Nguyễn văn Tố là một người không đảng phái, không cộng sản. Ông là một người yêu nước, yêu đồng bào. Ông còn là một người quân tử theo đạo Khổng Mạnh, hy sinh tánh mạng để được toàn danh tiết... »

Trả ơn ông Chủ Ngục

Ba năm sau tấn bi kịch ông Nguyễn văn Tố bị nạn tử vong trong trận nhảy dù của quân đội Pháp ở Bắc Kạn, tôi trở lại Hà Nội với chức vụ Thủ Hiến BV.

Một hôm, trong cuộc kinh lý tỉnh Sơn Tây, tôi bắt gặp một viên y tá có vẻ rất quen thuộc ở bệnh viện tỉnh lý. Tôi cho viên trung úy tùy viên của tôi lại gần hỏi : « Có phải ông là TVĐ, hồi 1947 làm chủ ngục ở Bắc Kạn không? » Viên y tá nhận đúng. Tôi liền nói với ông giám đốc y tế đứng cạnh tôi làm thủ tục cho y tá TVĐ đổi về bệnh viện Phủ Doãn Hanoi.

Giữa một ngày chủ nhật sáng sủa êm đềm, tôi mời ông y tá chủ ngục đến chơi, trao đổi vài trái banh trên sân quần và dự một bữa cơm thân mật trong dinh thủ hiến.

Cố nhiên bữa cơm thân mật ấy cũng có đủ sồi vò, thịt heo quay và rượu đế, như hồi ở Bắc Kạn.

Chỉ khác một điều : đây không phải là chén rượu tiễn lâm ly, mà là chén rượu kết thúc một cuộc kỷ ngộ.

(CÒN NỮA)

Trong khoảng thời gian trên 10 năm qua tại các quốc gia Á châu, người ta luôn luôn ghi nhận các vụ nội loạn và kết quả bình thường là các lãnh tụ số một của quốc gia đó bị đốn ngã.

Một số các lãnh tụ có uy tín khác cũng bị ung thối bởi sự tổ cáo, bôi nhọ của chính dân chúng địa phương.

Trải qua các biến cố tại Á Châu người ta có thể ghi nhận các lãnh tụ cỡ nặng bị hạ-bệ như Lý Thừa Vãn (Đại Hàn) U-Nu (Miến) Phibun Songgam (Thái) Magsaysay (Phi) Ngô đình Diệm (Việt Nam) Sokarno (Nam Dương) và gần gũi nhất là vụ Sihanouk (Căm bốt).

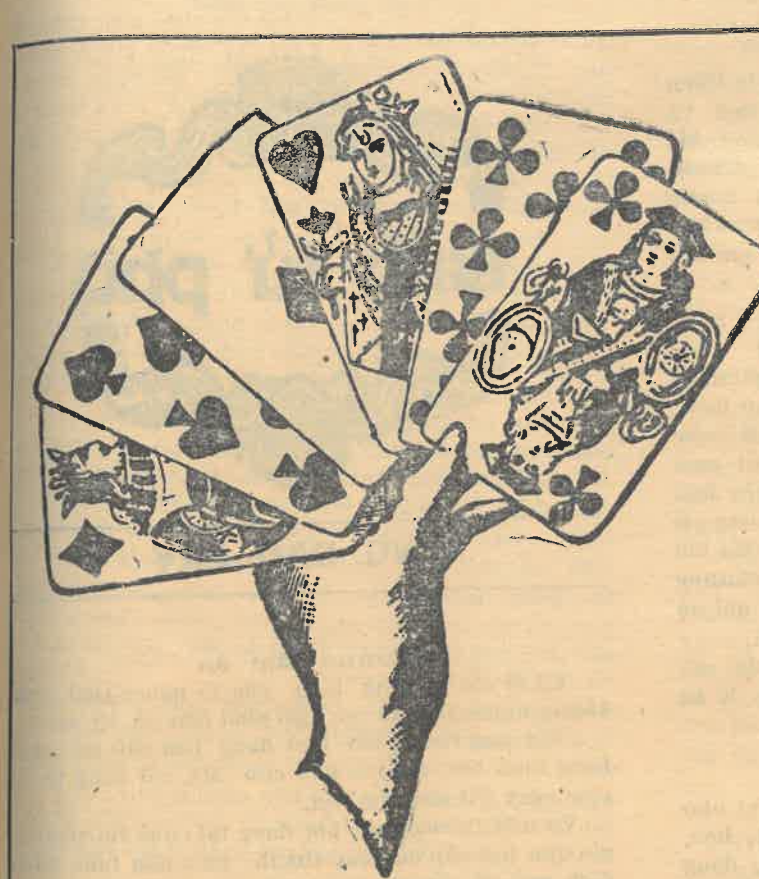
Những cuộc biến động được gọi là cách mạng này đã lật đổ các lãnh tụ nhược tiểu Á Châu với nhiều tội từ độc tài, tham nhũng, phản dân chủ... Nhưng khi các biến động ấy đã lắng chìm thì ít nhất những người Á Châu đều thấy rằng họ đã bị mất mát thêm 1 lãnh tụ có uy tín, có tâm tiếng và thành tích trên chánh trường thế giới.

Một lãnh tụ bị đốn ngã với sự hò reo của dân chúng bản-xứ, với sự hăng hái ủng-hộ cuộc nổi dậy của các cường quốc tả, hữu tùy theo từng vụ và tùy theo quyền lợi của mỗi cường quốc đó, thì dĩ nhiên phải có nhiều tội lỗi lắm, không có tội dân chúng lật đổ làm gì. Vậy các lãnh tụ nhược tiểu Á Châu đã phạm những tội gì và những người làm cách mạng đã nhân danh những điều gì để « nường » một lãnh tụ.

Tội độc tài lớn nhất

Không kể đến trường hợp chết lẳng set của Tổng thống M. Ssaysay, khi không phi cơ của Tổng Thống nổ tung trên trời. Tai nạn rất khó hiểu và khó có thể tưởng tượng nó sẽ xảy ra với một Tổng Thống, nhưng nó đã xảy ra và dân Phi mất một lãnh tụ sáng suốt có cả một chánh sách làm cho dân Phi độc lập và tiến bộ.

Trong nhiều trường hợp khác bình thường 1 lãnh tụ nhược tiểu Á Châu bị kết án là độc tài, phản lại tự do, Thực ra khi kết án như vậy, người ta ít nhiều đã tự hỏi đối với các quốc gia nghèo nàn, tập tễnh dân chủ thì nên chọn giữa sự độc tài hạn chế mà có chủ quyền hay là chọn tự do, nói rõ là chọn



Kế hoạch đốn ngã các lãnh tụ nhược tiểu Á Châu

T.N.

Hoa Kỳ để lệ thuộc đủ chuyện từ chính trị, kinh tế, văn hóa... vào người Mỹ.

Dù chọn lựa thế nào, dù tham gia cách mạng hay không thì một số các lãnh tụ Á châu đã bị lật đổ thế thảm vơi các tội lỗi tày đình là độc tài và tham nhũng. Các tội lỗi ấy bình thường được tổ cáo dư dội trong cuộc chánh biến nhưng sau đó người ta khó có thể đem ra các bằng chứng cụ thể.

Chẳng hạn Tổng Thống Lý Thừa Vãn là một kẻ độc tài nhưng thực ra điều gì cụ thể đã chứng tỏ ông độc tài hơn các chế độ thay ông, lời cả bộ trưởng ra pháp trường bắn bỏ.

Chẳng hạn Tổng Thống Ngô đình Diệm gia đình trị và tham nhũng, nhưng cái sự tham nhũng cái sự giàu có của ông Diệm chỉ nghe nói mà không thấy được cái tài sản của ông. Bây giờ lại tới Sihanouk nữa cũng bị tố giàu thứ 7 trên thế giới.

Diễn tiến của một vụ biến động

Chúng chung thì diễn tiến của

một vụ biến động tại các quốc gia Á Châu giống nhau. Trước tiên là một sự phản đối nho nhỏ của một giới nào đó trong dân chúng, khởi đầu là các cuộc biểu tình cỡ nhỏ (ở Mỹ cũng có chuyện này nhưng phe biểu tình ít được một thứ cường quốc khác mạnh hơn tiếp tay). Thế là phản dân chủ rồi, các vụ biểu tình càng lan rộng và chánh phủ bản xứ phải ra tay dẹp nội loạn. Sự ra tay của chánh quyền bản xứ đối với dân chúng thực ra nó là chuyện «chẳng đáng đưng» Chánh phủ nào cũng biết rõ đưng tới quân chúng là kẹt lăm, nhưng họ vẫn phải đàn áp để cứu vãn chính chế độ của họ.

Kinh nghiệm Đại Hàn cho thấy Tổng Thống Lý Thừa Vãn lãnh đạo Đại Hàn từ năm 1948 và tới ngày 23-4-1960 đã phải từ chức.

Trước đó vào ngày 18-4-60 lối 3.000 sinh viên Đại Hàn đã biểu tình ngồi trước Q H. Sinh viên ra những tuyên ngôn chống độc tài vì theo họ «độc tài trong một chế độ tự

do đã trở thành đe dọa cho nhân dân tiếp đó là các cuộc xuống đường liên miên, Tổng thống Lý thừa Vãn đã khôn hơn ông Ngô đình Diệm là biết rõ cái thế của mình nên đã từ chức vào ngày 26-4-60.

Lật đổ một người thì dĩ nhiên phải đưa một lãnh tụ đối lập lên thay thế. Lãnh tụ You-Po-Sun đã thang cử chức vụ Tổng Thống nhưng các cuộc rối loạn vẫn xảy ra không ngừng và ngày 16-5-61 một cuộc đảo chánh quân sự đã lật đổ luôn You-Po-Sun

Các cuộc biến động hình như vô tình đã diễn tiến theo các giai đoạn được tính toán sẵn. Trước hết là chế độ hiện hữu của quốc gia ấy lung tung về các áp lực kinh tế, dân chúng la ó, phản đối khi cường độ biểu tình lên tới độ dữ dội nhất thì một là lãnh tụ quốc trưởng từ chức hai là sẽ bị truất phế. Nếu qua các giai đoạn ấy lãnh tụ đó vẫn đứng được thì sẽ có một cuộc đảo chánh bằng quân sự và chế độ ấy cáo

(xem tiếp trang 25)

Nhà Lãnh đạo Nghèo và Nợ

Một nhà báo Mỹ viết rằng : « Việt Nam là thiên đường của các tướng lãnh. Có 44 tướng tại ngũ và 23 người hồi hưu, ông nào cũng giàu xu. » Đọc bài báo đó xong, cựu thiếu tướng Nguyễn văn Chuân đã thanh minh rằng : Nói các tướng giàu không đúng sự thật. Bằng chứng là chính ông Chuân và bạn ông là cựu trung tướng Huỳnh văn Cao đều chỉ đủ ăn mà thôi, không mắc nợ là may lắm rồi.

Đạo Cấy rất thương hai vị cựu tướng lãnh, đương kim nghị sĩ. Các ngài nói rằng chỉ đủ ăn, nhưng Đạo Cấy biết rằng các ngài đang thiếu nợ mà không có tiền để trả, vẫn thiếu nợ hoài. Không phải thiếu nợ một ai mà thiếu nợ cả nước kia ! Đó là món nợ của cả liên danh Mặt trời mọc trong kỳ bầu cử 1967. Phàm liên danh ứng cử nào không đủ số phiếu tới 5 phần trăm thì phải bồi thường công quỹ các số tiền đã lấy để in bích chương quảng cáo. Mà trong 6 liên danh đặc cử thì chỉ có liên danh Trần văn Đôn là không bị đền thôi.

Hai tướng Chuân, Cao thiếu nợ như vậy, mà vẫn cứ giấu anh em, nói rằng mình đủ ăn, để bà con vui mừng.

Lãnh đạo Nghèo và Giàu

Nói chuyện các Tướng nghèo, Đạo Cấy lại nhớ một ông giáo sư Đại học. Khi Đạo Cấy còn đi học, được thụ huấn một ông giáo sư ở Pháp về, đang được cụ thương ban tới chức phó chủ tịch quốc hội lại thưởng thêm chức khoa trưởng một trường Đại Học.

Ông là một nhà trí thức rất cấp tiến, có tư tưởng cách mạng thực sự và đã hấp thụ nhiều tinh thần dân chủ Tây phương.

Một hôm, ông than với sinh viên rằng : « Tôi nghèo lắm. Nhà tôi có tới bảy người, hai vợ chồng, ba đứa con và hai người làm. Mà căn biệt thự của tôi ở đường Tú Xương chỉ có bảy phòng !

Đạo Cấy vẫn thường thấy tài xế của ông lái xe Mercedes đưa hai cô con gái đi học ở trường Oiseaux đường Công Lý.

Trong khi đó thì Đạo Cấy đi học và đi làm bằng chiếc xe Solex nhỏ bành bành như xe tăng và đi đứng đĩnh như xe bò, lại được coi là giàu. Về tới xóm, bước vô căn nhà có một phòng chứa cả thầy tâm người, vẫn có tiếng bà con khen ngợi. « Ông Đạo mua được xe Solex rồi, coi bộ giàu dữ... »

Đó là cảnh của một nhà trí thức lãnh đạo, họ vừa cảm thấy mình nghèo, có khi khổ sở nhục nhã vì nghĩ mình nghèo ; họ lại vừa mù tịt chẳng biết thế nào là giàu thế nào là nghèo ở trong cái nước Việt Nam này !

Ông Giáo sư ngày trước bây giờ vẫn tiếp tục làm cách mạng và làm chính trị. Không biết sau nhiều cơn gió bụi thầy đã biết phân biệt giàu nghèo chưa ? Đạo Cấy thương cho thầy và lại thương cho cả nước Việt Nam có những nhà lãnh tụ như thầy !



ÔNG ĐẠO CẤY

Tướng làm ăn

Có lẽ các Tướng lãnh của ta nghèo thật. Nếu không nghèo thì sao các ngài phải làm ăn kỹ vậy ?

Một ông tướng hồi hưu đang làm chủ một nhà hàng cơm tây, chuyên bán cho Mỹ, rất sang trọng ngự ngay ở đường Lê Lợi.

Vợ một tướng quân khi đang tại chức thì phải đi xin tiền trợ cấp của các thanh niên đến tuổi quân dịch mới đủ sống.

Sơ sơ mỗi cái đầu quân dịch chỉ có 300 ngàn thời 1966 tức là khoảng gần 1 triệu bây giờ. Không nghèo ai lại đi ăn xin như vậy ?

Một vị cựu thiếu tướng khác hiện đang phải đi mở một công ty hàng không để kiếm ăn thêm kéo dài.

Có tướng rất nghèo đã phải đi viết hồi ký để kiếm ăn. Và vì không quen viết lách nên lại phải đi mượn người khác viết hộ, rút cục lấy tiền bán hồi ký rồi, đem trả công thuê viết thì chả còn lại bao nhiêu mà ăn.

Theo phong tục cổ truyền cao quý của nước Đại Pháp, các tướng lãnh hồi hưu hiện nay phần lớn đã từng tập « ác ề » dưới sự chỉ huy của các ông cấp rằng Tây — nhà nước ta vẫn thường phải cung cấp cho các vị tướng hồi hưu một căn nhà để ở, vài người lính hầu, và một sĩ quan tùy viên cấp tá. Những tùy viên và lính hầu này là quân nhân tại ngũ, làm việc do nhà nước sai phái và trả lương.

Nhưng có vị tướng lãnh lại sử dụng các người hầu cận này làm cả các việc riêng tư kể cả việc chính trị. Phàm người quân nhân khi bị giao các công tác chính trị như phát truyền đơn, thảo tuyên ngôn như vậy, có quyền từ chối. Nhưng có lẽ vì thấy các ông Tướng của mình nghèo quá nên họ vẫn phải làm giúp.

Giai cấp lãnh đạo

Tiền và súng luôn luôn đi đôi với quyền hành. Không đáng ngạc nhiên khi quyền lãnh đạo ở các nước chậm tiến thường ở trong tay các tướng lãnh và các nhà tư bản. Các vua chúa cũng là một thứ tướng lãnh kiêm tư bản, vì họ vừa có quân hàm, có quyền điều động quân lực, lại vừa có các cơ sở kinh tài riêng. Vua Á Rập thì sống nhờ dầu hỏa. Vua ở Âu châu thì mua các cổ phần kỹ nghệ. Vua Sihanouk ở Cambốt thì mở sòng bạc, nghe nói hoàng thái hậu lại mở cả nhà chứa. Bây giờ Sihanouk bị hạ bệ rồi xứ Cambốt thuộc về tay nhà tư bản Cheng Heng chủ tịch quốc hội đảm nhiệm, chức quốc trưởng, và ông Tướng Lon Nol làm thủ tướng.

Ở nước ta nghe nói các tôn giáo có thế lực chính trị rất mạnh, nhưng việc cầm quyền thì đầu phải là các cha, các sư nhận lãnh. Bên công giáo thì các nhà tư bản Hoàng kim Qui, Trần văn Lắm... và các tướng như Huỳnh văn Cao, Trần tử Oai... Còn bên nhà chùa thì các nhà tư bản như Nguyễn duy Tài, các tướng lãnh như Lê văn Nghiêm cũng đã ghi tên ngồi phòng đợi. Có khi các cha, các sư, các Kytô hữu hay Phật tử tranh đấu rạc cả hơi, rút cục lại để cho

và tư bản ăn cả. Nếu có được những con nhà nghèo nhờ thế lực tôn giáo mà nhảy vô chánh trị, thì rồi cũng thành một loại « nghèo mà ham »: cũng tập tọng sống theo lối trường giả, phát sinh những nhu cầu trường giả, sử dụng những phương cách và thủ đoạn trường giả, rồi nói năng, suy nghĩ cũng trường giả nốt. Ông nghị sĩ Nguyễn gia Hiến bây giờ cũng mập như một ông chủ đầu lửa Huê Kỳ. Ông Trần quang Thuận sau mấy trào tổng trưởng cũng có biệt thự, xe hơi. Càng thâm nhập vào xã hội trường giả càng thấy thêm, thấy mê, và càng dốt ra không được. Thâm nhập sâu nhất thì có ông nghị sĩ Ng. phượng Yêm, mà chứng cứ rành rành là ai nữ nhà tỷ phú Nguyễn thành Niệm. Đám cưới của Nghị Sĩ bạch tượng này với con gái nhà tỷ phú nghe nói đã tốn kém hàng 5,7 triệu bạc mà khách khứa toàn là các nhà tư bản, tướng lãnh và chánh trị gia cả.

Đám cưới

Mỗi một đám cưới của các ông hoàng bà chúa, là cả một biến cố trên thế giới.

Nếu bạn không thông thạo địa dư thế giới thì bạn có lẽ không biết xứ Nepal nằm ở đâu. Đó là nơi mà bà vợ của đại sứ Bunker cũng đang giữ chức Đại sứ Hoa Kỳ bên cạnh quốc vương Mahendra.

Xứ Nepal nằm ở chân Hy Mã Lạp Sơn giữa Ấn Độ và Tây Tạng, với một dân số 11 triệu người.

Hoàng Thái Tử Birendra B.B. Shah Deva 24 tuổi vừa mới lấy vợ. Cô dâu là Aishwarya R.L. Devi Lama 20 tuổi là con của Thủ tướng Rama. Gia đình Rama đã làm thủ tướng xứ Nepal từ 1847 hơn 1 thế kỷ nay rồi.

Chưa bao giờ giai cấp lãnh đạo quên cầu kết với nhau bằng hôn nhân.

Đám cưới của ông hoàng xứ Nepal tiêu tốn tới 16 triệu Mỹ kim, không biết tính ra tiền Việt Nam cách nào ? Chánh thức 118đ, hay chợ đen 450 đồng một Mỹ kim ? Theo giá chợ đen thì đám cưới kiện ước này tốn chừng hai tỷ rưỡi.

Riêng tiệc cưới đã mời hai ngàn tân khách quốc tế thuộc 50 quốc gia, chưa kể khách nội địa. Thế là đồng đúc không kém chi đám cưới nghị sĩ Yêm ở VN. Nhà vua Mahendra đã đặt mua hoa tươi ở Hòa Lan để trang hoàng, ngựa trắng gốc Anh cát lợi để cho tân khách đi chơi núi và 200 chiếc xe hơi Nhật bản. Tất cả các con đường ở thủ đô đều được sửa sang lại, hoàng cung được trang trí lại...

Bây giờ các bạn có muốn biết dân xứ Nepal sống như thế nào không ?

Xứ Nepal không có đảng chính trị. Cái đó luật lệ cấm ngặt. Lợi tức của dân chúng mỗi đầu người hàng năm kiếm được khoảng 60 Mỹ kim, nghĩa là mỗi tháng 1500 bạc VN. Đó là tính trung bình. Còn người nghèo nhất thì chắc độ vài ba Mỹ kim 1 năm?

Xứ này có độ 10 phần trăm dân đã biết đọc biết viết. Có 200 dặm tức là khoảng hơn 300 cây số đường trải đá cho xe hơi. Nhưng lại có 1 công ty hàng không khá lớn ! Ai cũng hiểu loại khách nào đi máy bay rồi. Còn dân thì đi bộ, ở lều lán bằng đất, và ăn cơm với rau. Năm 1952 ông đại sứ Mỹ là Chester Bowles tới trình ủy nhiệm thư lên quốc vương ở thủ đô Katmandu đã phải cưỡi lừa đi cả 30 cây số !

Bọn lãnh thầu

Trong chuyện « Chiếc roi ngựa » của văn sĩ Virgil Georghiu, ông có nói đến một bọn người Lỗ-ma-ni truyền đời truyền kiếp chuyên môn thống trị xứ Lỗ-ma-ni.

Ông gọi tụi nó bằng một cái tên tiếng Lỗ-ma-ni mà bản đạo quên bém mắt rồi. Thôi hãy gọi tụi nó là tụi Lỗ gian.

Cái tụi Lỗ gian này là 1 bọn chuyên môn thống trị xứ Lỗ-ma-ni. Nước Lỗ bị kẹp giữa hai đế quốc. Khi nào quân Nga kéo đến thì bọn Lỗ gian lãnh thầu của Nga để cai trị xứ Lỗ. Khi nào quân Đức kéo sang thì bọn Lỗ gian lại lãnh thầu của Đức để « Chống Nga cứu nước » và tiếp tục sứ mạng nắm đầu dân Lỗ. Cái bọn Lỗ gian này có tài đòi cớ và đòi khẩu hiệu rất lẹ.

Trong chuyện có một bác nông dân đi làm bôn phận công dân, tòng quân đánh Nga, hết hạn được về. Anh ta đang hào hứng vì những chiến công đánh Nga xâm lăng giúp nước bạn Đức của mình thì bỗng nhà vua tuyên bố một chánh sách mới. Từ nay dân Lỗ sẽ đánh quân xâm lăng Đức để giúp đồng minh Nga. Các bác nông dân đi lính không còn kịp thì giờ để thay khẩu hiệu, khiến phải chịu bao nhiêu tai vạ.

Muốn biết bọn Lỗ gian chuyên viên lãnh thầu thế nào, nên đọc chuyện Chiếc Roi Ngựa, do Thế Phong dịch. Nền lăm. Đó là một kiểu mẫu về nỗi nhục nhằn nhục tui.



Tong Thong Thieu

● LÝ ĐẠI NGUYÊN

Hiện nay, đối với Tổng Thống Thiệu, tại Việt-nam không một người nào được xem như bất khả xâm phạm nữa. Sau «vụ án Quốc hội», quyền lực của ông đã lên tới độ cao nhất. Nền đệ nhị Cộng hòa này và cả sự nghiệp chính trị của ông đều do nơi ông định đoạt, không ai có thể chia sẻ gánh nặng đó với ông cả.

Trong cuộc đời chính trị của ông tuy mới mẻ, nhưng thật độc đáo, ông được kể là một người không có thù, không có bạn, không có đồng chí để cùng đi chung cuộc hành trình với ông. Những thành công trong mọi chức vụ từ phó thủ tướng, chủ tịch ủy ban lãnh đạo Quốc gia đến Tổng thống: một là do thời thế đưa đẩy, hai là do chính thủ thuật và sự kiên nhẫn của ông. Làm chính trị như vậy thì quả nhiên là một lối chơi mạo hiểm.

Với cố Tổng thống Diệm trong suốt cuộc đời chính trị của ông, ông còn có anh là Tổng giám mục Thục, và ba người em là ông Nhu, Luyện, Cần để nhờ cậy và chia sẻ quyền hành, còn đối với Tổng thống Thiệu, cũng vì không muốn đi vào vết đổ của gia đình trị, nên bất cứ việc gì ông cũng tự quyết định lấy, những người anh của ông không dự vào những phần quyết định quan trọng, nếu có nhờ cậy thì cũng chỉ nhờ cậy với những việc thông thường thôi. Nên có thể nói rằng: ông Thiệu là một người cộng chung giữa hai ông Diệm Nhu.

Ở đây chúng ta chưa xét tới vấn

đề tài ba của hai bên, chúng ta chỉ mới làm công việc lượng định về vai trò và quyền hành giữa những người trong hai chế độ cũ, mới mà thôi. Ông Tổng thống Thiệu hiện nay vừa là biểu tượng vừa là linh hồn của chế độ của ông. Có một điều trùng hợp đáng chú ý là: trong thời gian củng cố quyền hành và địa vị, cố Tổng thống Diệm phải đương đầu với các Giáo phái tại miền Nam, và Tổng thống Thiệu cũng đụng độ với Phật Giáo. Cả hai biến cố cách nhau đúng 10 năm. Cả hai đều được người Mỹ tích cực giúp đỡ.

Về mặt tinh thần, cố Tổng thống Diệm là một con chiên ngoan đạo và tuyệt đối tin tưởng Thiên chúa giáo, còn Tổng thống Thiệu chỉ là người mới gia nhập Thiên chúa giáo, nên hàng giáo phẩm của đạo này cũng ít gây được ảnh hưởng trong chế độ của ông. Có thể nói về vấn đề tin ngưỡng ông Thiệu không phải là người phục vụ cho Tôn giáo nào. Trước sau, ông chỉ vì chức vụ Tổng thống của ông mà thôi.

Tổng thống Diệm chết vì chống Mỹ, Tổng thống Thiệu vững vì chống Mỹ. Anh em ông Diệm vì nuôi mộng lớn, muốn làm thành một thứ De Gaulle tại Đông phương nên đã có những cuộc vận động quốc tế lớn lao để vừa định thoát ra khỏi quỹ đạo của Mỹ, vừa trở thành bạn của Mỹ. Nên người Mỹ đã cho anh em của ông ta đi luôn. Ông Thiệu cũng đã chống Mỹ, nhưng chống ở thế khác hơn.

Chúng ta còn nhớ, đúng ngày

2-11-68 trước lưỡng Viện Quốc hội, Tổng thống Thiệu đã đọc một bài diễn văn, nhằm chống lại đề nghị gọi phái đoàn Việt nam đi dự hội nghị Ba lè của cựu Tổng thống Mỹ Johnson. Chính vì sự chống đối đó mà đảng Dân chủ đã bị thất cử trong cuộc bầu cử Tổng thống tại Mỹ. Quyết định này của T.T Thiệu đã đem cho lại ông Nixon chiếc ghế Tổng thống Hiệp chúng quốc. Ông Thiệu đã có một chỗ tựa thật chắc. Tuy nhiên cũng không phải là không có bất trắc. Vì rằng dù sao chính trị vẫn có những sự tàn nhẫn của nó.

Tổng thống Thiệu tuy xuất thân từ hàng ngũ quân sự. Nhưng ông lại là một người chính trị hơn bất cứ chính khách nào ở đây. Chính trị hiểu theo ý nghĩa thời đại. Nghĩa là biết biến trá và dùng thế. Không bị tình cảm chi phối, đôi khi còn bị coi là nhẫn tâm. Tất cả cho mục tiêu chính trị của mình. (Còn mục tiêu đó là gì thì lại là vấn đề khác).

Từ vai trò có vẻ tượng trưng trong chức vụ Chủ tịch Ủy ban lãnh đạo Quốc gia, ông Thiệu đã kiên nhẫn đến bậc đầu để tới tại, và để bước lên ghế Tổng thống, ông đã tận dụng Quốc hội để lên tiếng và xác nhận quyền hành Hiến định của ông. Ông luôn thay đổi nội các để xác nhận quyền hành, theo đúng với những lúc cần thiết. Ông lại biết lựa người thủ tướng mới có ưu thế hơn vị thủ tướng cũ để đưa ra. Cứ như thế cho đến giờ này, vai trò thủ tướng lần lần trở thành phụ thuộc đối với Tổng thống.

Giờ đây là lúc ông đã có thực quyền trong ngành Hành pháp. Ông đang tiến lên để thống nhất lãnh đạo quốc gia. Ông đã thử thách quyền lực của ông với Quốc Hội nhiều lần qua các phúc nghị. Ông thắng nhiều hơn bại. Ông lại vừa làm một hành động hết sức táo bạo là cho xử án những dân biểu chưa có quyết định truất quyền của Quốc Hội, mà chỉ căn cứ vào những chữ ký của đa số dân biểu yêu cầu ông truy tố thôi.

Đối với Hạ Viện, thì tất cả các dân biểu đều tự hiểu là quyền bất khả xâm phạm đối với họ giờ đây rất ư là mỏng manh. Còn Thượng Viện, thì hầu như những ông nghị có chủ trương chống lại Tổng thống Thiệu, đều không may mắn là sắp phải ra đi vào tháng 9-1970. Với tình thế như hiện nay, thì họ rất khó có hy vọng trở lại Quốc hội nữa.

Giai đoạn từ giờ cho đến tháng 9 phải được kể là thời gian mà Tổng thống Thiệu tích cực vận động cho việc thống nhất quyền hành lãnh đạo của ông. Nếu lấy quá khứ và hiện tại để chứng minh cho tương lai thì có thể chắc chắn là ông Tổng thống Thiệu lại cũng sẽ thành công trong mưu định của ông. Còn những sự «bất trắc» là vấn đề khác.

Chính quyền của Tổng thống Thiệu, vừa lùi trước cuộc đấu tranh của báo giới một bước. Sự lùi bước đó hẳn nhiên đã buộc Tổng thống Thiệu phải chú trọng tới báo giới hơn. Đối phó với từng báo thì dễ, đối phó với báo giới thì quả nhiên khó. Nhưng với một người nhiều thủ thuật như Tổng thống Thiệu và hiện trong tay có thật nhiều quyền hành và phương tiện thì báo giới chớ có coi nhẹ.

Chúng tôi còn nhớ, trong hàng ngũ Cách mạng VN, ngày ông Diệm mới về nước, người ta khi nhắc tới anh em của ông thì đều tỏ ra khinh thường. Chính vì sự coi nhẹ anh em ông Diệm như vậy, các đoàn thể quốc gia lần lần đã bị anh em ông Diệm loại khỏi chính trường, rồi bị vượt bỏ để trở thành những món đồ cổ.

Nhưng lại cũng chính vì những thành công đó, mà anh em ông Tổng thống Diệm, khinh thường tất cả, tự cho mình là độc tôn

siêu việt, để cuối cùng nhận lấy kết quả của sự chết bi thảm. Cái chết của anh em ông Diệm, cũng như những rối loạn tiếp sau những cái chết đó. Lỗi chính là do nơi anh em ông và một phần cũng do nơi những người quốc gia khác.

Làm chính trị ở một nước nhỏ như ở Việt Nam, nhất là ngồi vào ghế lãnh đạo, là nhận chịu tất cả những nhục nhã cay đắng. Quốc tế áp lực. Dân chúng chống ghét. Bị quốc tế áp lực mà áp lực đó không dồn xuống dân chúng, tức là làm sao cho dân chúng không khổ về những áp lực, đó mới là một nhà lãnh đạo đại tài. Bị dân chúng chống ghét mà không hận dân chúng, luôn luôn làm cho dân chúng tăng tiến về mọi mặt, mới thật là người có đức lớn về Lãnh đạo.

Dân chúng Việt nam từ trước tới nay, không mấy tin tưởng về giới lãnh đạo của mình, phần lớn cũng chỉ vì, những người đó không chịu được những sự chống

đối của dân chúng, mà ngược lại muốn dân chúng phải cúi đầu thần phục mình. Giới lãnh đạo cho rằng mình có thiện chí muốn làm tốt cho dân chúng mà cứ bị dân chúng chống đối, nên nổi khùng, rồi khùng bớ dân chúng, để cuối cùng rơi vào bẫy của các thế lực quốc tế. Thật là thảm bại đáng thương.

Đã đến lúc, những người lãnh đạo Việt nam cần phải giác ngộ thân phận dân tộc mình. Chẳng có gì đáng kiêu hãnh cả. Thành công trong việc mưu tìm địa vị kẻ cũng thù, nhưng cũng chưa phải là một điều vinh dự lớn lao đối với lịch sử giống nòi. Mà chính là làm sao tạo cơ hội để Dân tộc phát triển thoát khỏi những khổ sở nhục nhã do những tham vọng quốc tế gây ra mới là chính.

Chúng tôi chân thành gửi lời cầu mong đó, đến với những nhà lãnh đạo Việt nam hôm nay và ngày mai.

Kế hoạch đón ngã...

Tiếp theo trang 21

chung chôn theo một lãnh tụ có tài. Các hỗn loạn ở hồi hậu cách mạng bình thường bị bỏ rơi vì nếu không quốc gia ấy sẽ rơi vào tay phe khác.

Sinh Viên hăng hái và nhiệt thành xây dựng Dân Chủ

Từ các biến động đã xảy ra tại Á Châu, người ta thấy rằng lực lượng Sinh viên của nhiều quốc gia vốn là những thành phần hăng hái, nhiệt tình xây dựng dân chủ.

Bình thường việc biểu tình chống độc tài xảy ra do sinh viên phát động. Nhiệt tâm xây dựng dân chủ của sinh viên có 1 cường độ thật cao, họ đã thấy trước hơn ai hết các cơ sở của sự đàn áp của nhà cầm quyền và một khi họ phát động sự chống đối thì chỉ muốn lật đổ hơn là khuyến cáo chế độ. Hơn nữa khi lật đổ xong một chế độ thì họ vẫn thấy các chế độ thay thế chẳng có gì lý tưởng như họ mơ ước cả và tất nhiên các cuộc hỗn loạn sẽ kéo dài cho đến khi nào họ kiệt sức, hoặc không được các phe nhóm khuyến khích.

Đón ngã một chế độ độc tài bình thường sinh viên lập công đầu. Nhưng có điều đầu tiên nhất là họ đã nhận danh tự do, nhân danh dân chủ chống độc tài nhưng bình thường các cuộc tranh đấu ấy vẫn thường bị móc nối và hơn nữa có sự trợ giúp, tiếp tay của các chuyên viên đảo chính cường quốc.

Trong một bài viết ngắn khó có thể phân tích rõ ràng về từng trường hợp đón ngã các lãnh tụ Á châu một cách khúc triết được, nhưng có một điều chắc là các lãnh tụ Á châu nhược tiểu đã bị ngã xuống quá nhiều. Trong tất cả các cuộc biến động dù ở quốc gia nào cũng có bàn tay trợ giúp của các cường quốc. Và điều đầu tiên nhất cho dân chúng Á châu nhược tiểu là kết quả của cuộc chính biến: Một lãnh tụ có uy tín và có nhiệt tâm yêu nước bị đón ngã vì độc tài, tham nhũng, những người thay thế cũng chẳng hơn gì họ mà lại sa lầy trong cái thế nô lệ tài phiệt. Từ các kinh nghiệm đó chúng ta thấy rằng sự đổ vỡ của một chế độ tại các quốc gia Á Châu nhược tiểu tuy thuộc rất nhiều ở sự cứng đầu hay uyển chuyển đối với các cường quốc đồng minh vậy. T.N

GÓP MỘT Ý CHO ĐỜI

LÀM CÁCH MẠNG THIẾT THỰC

**giấy,
rác
trong tiệm ăn**

I. MỘT THỰC TRẠNG ĐƠ DÁY

Mỗi sáng vào bất cứ một tiệm ăn bình dân nào, dùng điểm tâm, cũng gặp rất đông thực khách, đồng thời cũng thấy rất nhiều giấy nằm dưới nền nhà, lẫn lộn với rau bở, với tàn thuốc như một bãi rác nhỏ, nếu ở một chỗ khác, chắc chắn nhiều người đã nhổ bọt, quay mặt đi, nhưng trong một tiệm ăn, nghĩ đến tô phở gà ngon lành, người ta ngồi nhai lên tưởng chờ đợi...

Trong khi đó, trên bàn dưới mỗi tô phở, một ly cà phê đều có một cái đĩa không lót rất cần thận, lịch sự và đẹp đẽ. Công dụng của những chiếc đĩa đó để tính tiền...

Tại sao chúng ta không làm cách mạng thực tiễn ngay nơi công cộng này một cách giản dị nhỉ? Làm cách mạng thế nào?

II. NÓI VỚI THỰC KHÁCH

Ông tới ăn sau, ông muốn người tới trước giữ cái bàn sạch sẽ, xin ông hãy lịch sự giữ cho người sau ông nữa, bằng cách dùng giấy lau đĩa, thìa xong hãy bỏ giấy vào chiếc đĩa lót dưới mỗi tô phở, cả cái vỏ chanh nữa, rồi những cuống rau, những miếng xương... Nếu cái đĩa vương, ông hãy để gọn trên một góc bàn, khi dùng xong, ông hãy gấp bỏ vào tô, vào đĩa mà đừng vứt xuống sân nhà. Như vậy mỗi người đều giữ sạch một chút, người tới sau không bị cảnh ngồi trên một bãi rác ăn uống. Như vậy là làm cách mạng bản thân và nơi công cộng không bị cái cảnh thực khách ngồi ăn mà nhà hàng quét bụi mù, không quét thì đầy rác.

III. NÓI VỚI NHÀ HÀNG

Khi dọn một bàn nào, đừng bao giờ hất rác xuống đất, hãy bỏ gọn vào cái đĩa tính tiền, bỏ cái đĩa chỉ để tính tiền thôi sao?

Nếu thấy ông khách nào bỏ giấy, rác xuống đất hãy mất một phút, cúi xuống đất nhặt từng tý một kê cả cái xương nhỏ bỏ vào đĩa, và tính tiền cho ông đó thì tính thêm 5đ, tiếc dọn bàn lượm rác...

Như vậy thực khách bị mất thêm tiền, bị một em nhỏ ngồi xuống chân mình lượm những đồ mình vô ý hay cố tình vứt xuống đất, ngăm chề mình kém sạch sẽ... lần sau ông ta sẽ bỏ đồ vào cái đĩa lót dưới mỗi tô thức ăn, lót dưới mỗi ly nước chanh những cái vỏ chanh,

IV. NÓI VỚI TY VỆ SINH ĐÔ THÀNH

Hay in những bích chương dán mỗi tiệm ăn khuyến khích bỏ giấy vào giỏ rác vào đĩa, vào tô sau khi ăn xong như trước đây đã in những khẩu hiệu dán trong các tiệm ăn: Đừng nhổ xuống đất...

Và khuyến cáo các tiệm ăn phải có giỏ rác để thuất dưới gầm bàn, hay ống nhỏ những cái đĩa lót dưới mỗi tô thức ăn...

Và nhất là nhờ Cảnh sát kiểm soát những tiệm ăn bỏ giấy rác dưới nền nhà như một bãi rác. Hãy phạt để lấy tiền cho chính phủ khỏi phải tăng thuế dân.

V. NÓI VỚI NHÀ IN VÀ HỌA SĨ

Các họa sĩ hãy vẽ những bích chương về đề tài nêu trên bán cho nhà in, những nhà in hãy in và bán cho cả trăm ngàn tiệm ăn trong Đô thành, còn lời hơn là in sách giáo dục cách mạng trên lý thuyết... Nếu có làm giàu được nhờ bích chương, họa sĩ và nhà in khỏi phải trả công cho kẻ góp ý này.

VI. NÓI CHUNG VỚI NGƯỜI ĐỌC

Chắc bạn đọc đồng ý với chúng tôi, là lý thuyết cách mạng đã có nhiều và xa vời với những dự án to tát, chúng ta hãy làm cái nhỏ như bỏ giấy vào giỏ, tự nhiên không còn cảnh đi, ngồi trên một bãi đầy giấy mà ăn trong mùa nắng nực này phải không. Dĩ nhiên trong những tiệm ăn thật sang họ không để giấy cho thực khách lau đĩa lau bát, và không có cảnh này như các tiệm bình thường mà chúng ta hàng ngày phải dùng một tô phở, một ly đá chanh...

NGHI YÊN

tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan

tho

Đồ - Qu ý - Tô ãn

tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan tho Doquytoan

Doquytoan tho Doquytoan

MỘT NGÀY TUỔI TRẺ

Anh muốn sống 1 ngày — tuổi trẻ
Yêu em, em có ngón tay măng
những ngón nhỏ — cánh bồ câu bờ ngõ
ban cho anh bối rối lẫn vui mừng
Em đi học — những hàng sao, con phố
Sớm mai nong những đỉnh lá cây tơ
lá thồn thức rug từng cơn chờ đợi
Mỗi tàng cây che một khoảng hẹn hò
Em sống nửa chẳng ? em còn sống đó !
Đêm đêm xa có những chấm sao mờ
Sao vẫn đứng — chờ em nhìn mỗi mắt
Em đã đi rồi — sao cũng bay đi
Òi nếu sống một ngày nào — tuổi trẻ
Lòng yêu còn run sợ ngổ tình nhân
Cặp môi nhỏ — ngậm những lời chưa thốt
Vẫn nôn nao trên những mặt trời hồng

1970

THÁNG BA

Những cơn gió từ miền xa đã về
Trong không khí đã thấm nhiều hơi nước
Buổi mai này trời bỗng có mây che
Cây ngất ngủ còn run mi lá ướt
Mắt ướt ở trên cây còn ngất ngủ
Nắng hạch kìm gọi thức những mùa đông
Chiếc lá chết — trong hàng cây giá trị
Hôm nao vừa rụng vẫn bay ngợp ngừng
Em ở đâu dưới hàng cây khô đó ?
Chân đi thấp thoáng — động nắng ngày xưa
Trời mây rộng — con đường cây thăm thẳm
Gió hôm nay náu áo ai bây giờ ?

1970

TIẾNG HÁT

Cỏ sẽ mọc ngoài những hành lang
Chim sẽ bay qua bao cồn cát
Nàng chết đi từ một năm nào
Đêm tỉnh dậy còn nghe tiếng hát
Những bạn bè cũng đã ra đi
Trong những ngày chiến tranh rũ liệt
Buổi chiều tà trong cõi hôn mê
Mặt trời lạnh cóng đông như liết
Những chiều tà cỏ sẽ mọc thêm
Thành phố trong cơn say bối rối
Đêm đêm khi ta chết đi rồi
Thân thể vẫn nằm trong bóng tối
Cỏ sẽ còn mọc trong không trung
Chim còn bay và nàng còn hát
Nàng còn đi dưới những hàng cây
Cây vắng mặt còn che bóng mát
Trong đêm vẫn có những người chờ
Giông tố nổi hay lòng ta sẽ dậy
Nàng chết rồi, đêm vẫn đi qua
Thời gió bão trên những cồn cát cháy.

6.3.1970

NGỌI CA ĐỒ PHÚ

Cửa sổ mở trông ra dòng sông
Sông trắng chờ mênh mang mộng ước
Rượu đổ trên cao đổ xuống chiều
Thuyền túy lúy chao trên mặt nước
Trong hơi thu phần phật cỏ khô
Lòng thiếu phụ xôn xao rừng tía
Đêm đêm nghe ma khóc chiến trường
Cát cuồn nộ rống như ngựa hý,

1970



Cuộc tranh đấu chống đàn áp của Sinh viên

LƯU DÂN

Sau cuộc tranh đấu của báo chí chống nghị định tăng giá giấy in báo và dư âm hăy còn sôi động của vụ án 2 Dân Biểu có liên can đến Cộng sản cùng lúc với những tin tức không mấy khả quan về hai lãnh vực kinh tế, tài chánh thì cuộc tranh đấu của sinh viên khởi đầu bằng việc yêu cầu nhà cầm quyền trưng bày cơ xác đáng về trường hợp bắt giữ sinh viên Huỳnh tấn Mầm (quyền Chủ tịch Tổng Hội Sinh viên Saigon) chuyển sang cuộc tranh đấu chống đàn áp Sinh viên, học sinh, hiện nay thực sự trầm trọng đến mức đáng lo ngại.

Từ Huỳnh tấn Mầm đến... bãi khóa, tuyệt thực xuống đường

Liền ngay sau khi cảnh sát xông vào trụ sở Hạ nghị Viện đánh đuổi ký giả cùng đánh đập và bắt bớ Dân biểu Trần ngọc Châu thì Tổng hội Sinh viên Saigon đã gửi một bức điện tín báo động đề ngày 26-2-70 cho Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Hoa Kỳ Charles Palmer. Bức điện tín do Sinh Viên Huỳnh tấn Mầm, quyền Chủ tịch Hội Tổng Hội Sinh

Viên Saigon ký tên, có những đoạn chính yếu như sau :

«...Nhân dịp này, chúng tôi xin báo động toàn thể các bạn sự an ninh của chúng tôi, của những thành phần yêu nước tại phần đất này đang nguy hại một cách trầm trọng. Các nhà lãnh đạo của đệ nhị Cộng Hòa đang thành lập một nền độc tài với chánh sách chụp mũ bắt bớ, tù đầy, đánh đập dã man các thành phần chống đối xây dựng và các cơ quan đoàn thể tôn giáo, Chánh khách đối lập. Mọi sự bạo hành, chụp mũ dưới thời Ngô đình Diệm được tái lập với mức độ mãnh liệt hơn nữa dưới sự chỉ huy của các thành phần trước. Gần đây chánh quyền đã tù đầy vô cớ các Sinh viên, các Dân biểu, xâm nhập Quốc Hội, hành hung các ký giả trong và ngoài nước, chà đạp tự do dân chủ và nhân phẩm con người...

Chúng tôi sẵn sàng hy sinh tính mạng và chịu đựng mọi hành động khủng bố đàn áp bởi chính phủ tại đây vì sự báo động này...

Cuộc tranh đấu của báo chí chống việc tăng giá giấy in báo cũng được Sinh viên tích cực ủng

hộ. Ngoài các tuyên cáo phản đối chính sách kinh tế ngu dân của các Đại diện Sinh viên, người ta thấy biểu ngữ « Sinh viên Saigon sẵn sàng hành động » được treo tại mỗi trường Đại học.

Nhưng ngày 9-3-70, Phủ T. tướng ra thông cáo cấp 10.000 tấn giấy in báo miễn thuế hàng năm thì báo chí ngưng cuộc tranh đấu còn vấn đề thu học phí trường công, việc tăng giá sách giáo khoa liên quan đến sinh viên học sinh vẫn chưa ngã ngũ ra sao cả.

Tiếp theo đó, người ta được biết SV Huỳnh tấn Mầm, quyền Chủ tịch Tổng hội SV Saigon, Chủ tịch Ban Đại diện SV Y khoa, Đại diện SV Đại học xá Minh Mạng bị bắt vào chiều ngày 10-3-70. Ô. Nguyễn ngọc Huyền Quân Đốc Trung Tâm Quốc Gia Báo Chí xác nhận nhà cầm quyền có bắt sinh viên Mầm vì liên can đến Cộng sản.

Lập tức, ngày 12-3 Tổng Hội Sinh viên Saigon và Hội Đồng Đại Diện Sinh Viên Saigon đều lên tiếng phản đối việc bắt giữ bừa bãi Sinh Viên và yêu cầu nhà cầm quyền phải thả

ngay lập tức Sinh viên Huỳnh tấn Mầm.

Dần dà, nhà cầm quyền cho biết Sinh viên Mầm bị bắt giữ không phải vì đã tham dự cuộc tranh đấu của báo chí mà vì có liên can đến các hoạt động CS, ngoài ra còn nhiều Sinh viên khác cũng bị bắt, tổng số khoảng 30 người.

Ủy Ban tranh đấu của báo chí, (đã giải tán) Nghiệp đoàn ký giả Nam Việt, Đoàn Sinh viên Phật tử, đều bày tỏ thiện cảm đối với Tổng Hội Sinh Viên Saigon và yêu cầu nhà cầm quyền trả tự do cho SV Mầm đã bị bắt giữ vì cuộc tranh đấu chống việc tăng giá giấy in báo.

Tình trạng lắng nhặng kéo dài đến ngày 18-3-70, Tổng Hội Sinh Viên Saigon trong một cuộc họp báo chớp nhoáng tại trường Đại Học Khoa Học đã công bố một thời hạn 2 ngày để nhà cầm quyền làm sáng tỏ trước dư luận và giải quyết xong việc bắt giữ trên 30 sinh viên trong đó có sinh viên Mầm.

Nhưng nhà cầm quyền vẫn không hé môi tiết lộ điều gì thêm ngoại trừ việc có thể có một cuộc họp báo tại Tổng Nha Cảnh Sát.

Ủy Ban Tranh Đấu chống đàn áp Sinh Viên Học Sinh gồm 5 Sinh Viên ra đời ngày 19-3 do sinh viên Đoàn Kính, Chủ tịch Ban Đại Diện Sinh Viên Khoa học làm Chủ tịch.

Sáng ngày 21/3/70, thời hạn 2 ngày đã qua, toàn thể Sinh viên y khoa họp Đại Hội tại trường thảo luận về việc Sinh viên Chủ tịch Ban Đại Diện bị bắt, đã tuyên bố bãi khóa.

Trong khi đó, Tổng Nha Cảnh Sát tổ chức họp báo công bố thành tích phá vỡ Đảng Ủy Sinh Viên thuộc Thành Đoàn Sinh Viên Giải Phóng, bắt nhiều sinh viên Cộng Sản, tịch thu nhiều tài liệu và chất nổ và Sinh viên Mầm có liên can đến hoạt động của các Sinh viên Cộng Sản trên.

Nhưng Sinh viên vẫn không thỏa mãn về lý do bắt giữ Sinh viên Mầm và cuộc bãi khóa lan rộng dần, từ Y khoa sang Nha khoa, Sư Phạm, Dược Khoa, Khoa học, Trung tâm Quốc gia Nông nghiệp, Văn khoa.

Ngày 25-3 một phái đoàn Bộ nội Vụ ra điều trần trước liên Ủy Ban Nội vụ và Xây Dựng Nông thôn Hạ Nghị Viện về việc bắt giữ sinh viên. UB Tranh đấu chống đàn áp SV

Học sinh và Hội đồng Đại diện SV Saigon sau phiên họp ngày 26-3 đã tuyên bố cuộc tranh đấu sang giai đoạn 2 gồm những biện pháp :

— Tuyệt thực tại Đại học Khoa học từ 12g ngày 26-3

— Tổng bãi khóa từ ngày 27-3

— Tuyệt thực trước trụ sở Hạ viện vào sáng ba 31-3

— Đại hội SV Saigon vào sáng thứ năm 2-4-70

Trong khi đó, TT Nguyễn văn Thiệu tuyên bố ở Cần thơ rằng cuộc tranh đấu của SV hiện nay là không chính đáng và bất hợp pháp.

Lập trường của Sinh Viên

Theo trước tiên, ngay sau khi sinh viên Huỳnh tấn Mầm bị bắt, Tổng Hội Sinh Viên Saigon trong kháng thư ngày 10-3-70, Hội Đồng Đại Diện Sinh Viên Saigon trong tuyên cáo ngày 12-3-70 đã : « cực lực tố cáo trước dư luận trong và ngoài nước các hành động phản dân chủ và đàn áp sinh viên của chính quyền hiện tại » và « yêu cầu chính quyền thả ngay lập tức anh quyền Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Saigon cùng một số sinh viên khác » vì nhận định rằng :

— « Việc bắt giữ anh quyền Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Huỳnh tấn Mầm sau cuộc tranh đấu chống tăng giá giấy và thu học phí trường công là một hành động trả thù của chánh quyền ».

Và « việc bắt giữ bừa bãi các Đại Diện Sinh Viên Saigon là một hành động khiêu khích và khủng bố tinh thần Sinh viên Việt Nam ».

Sau khi nhà cầm quyền cho biết Sinh viên Mầm và nhiều Sinh viên khác bị bắt giữ vì có liên can đến Cộng Sản thì Sinh Viên Nguyễn Hoàng Trúc, Chủ tịch Ban Đại Diện Sinh Viên Trung Tâm Quốc Gia Nông Nghiệp kiêm Phó Tổng Thư Ký Ban Chấp Hành Tổng Hội Sinh Viên Saigon cho biết lập trường của Tổng Hội Sinh Viên là nhà cầm quyền phải đưa anh Mầm ra xác nhận tội trạng của mình trước báo chí và tòa án, nhưng trước đó anh Mầm phải được đưa ra trước Hội Đồng Y Khoa để giám định tình trạng sức khỏe có bình thường hay không vì e rằng trong thời gian giam giữ, anh Mầm có thể bị cơ quan an ninh dùng biện pháp

manh và các loại thuốc để khai t e

Ngày 21-3, trong buổi Đại Hội Sinh viên Y khoa, Sinh viên Đoàn văn Toại, Phó chủ tịch Ngoại vụ Tổng Hội sinh viên Saigon tuyên bố : Sinh viên không chống chính quyền, sinh viên chỉ chống những sai lầm của chính quyền.

Cô Tô Thị Thủy, nữ Chủ tịch Ban Đại diện Sinh viên Sư Phạm tố cáo chính quyền đã coi thường khối óc và con tim của Sinh viên và tập thể Sinh viên hiện đang bị đe dọa bởi những áp lực nặng nề.

SV Võ dny Thường, Chủ tịch ban Đại diện Luật khoa cho biết SV luật không những chỉ phản đối vụ SV. Mầm bị bắt mà còn đeo đuổi mục đích chống lại bất cứ hình vi nào vượt trên luật pháp và khủng bố Sinh viên.

UB Chống Đàn áp SV, Học sinh và Tổng hội SV đều phủ nhận giá trị cuộc họp báo của Tổng nha Cảnh sát ngày 21-3 vì đã không dám đưa SV Mầm ra đối chất.

Ủy ban chống đàn áp Sinh viên học sinh còn cho biết Sinh viên đứng lên tranh đấu là nhằm phải bỏ một tiền lệ sai lầm của chánh phủ, Tiền lệ ấy là từ trước đến nay chính quyền cứ việc bắt giữ những sinh viên đối lập rồi chụp mũ để giam giữ ít lâu sau đó cho đi lính với cấp bậc binh nhì. Sinh viên cực lực lên án quan niệm này vì sinh viên quan niệm rằng Quân Đội nối tiếp truyền thống hy sinh anh dũng của dân tộc cho nên Quân Đội không phải là nhà tù để đẩy các Sinh viên đối lập vào đó n một hình phạt dành cho kẻ phạm pháp.

Sinh Viên Đoàn Kính, Chủ tịch Ủy Ban chống đàn áp Sinh viên học sinh tuyên bố : Trong nhiều năm nay, chính quyền đã dồn các đại diện Sinh viên vào chân tường.

Sinh viên Đoàn Kính còn cho biết : rút kinh nghiệm những lần tranh đấu trước, sinh viên nhất quyết không cho các chính khách xen vào lợi dụng.

Trả lời câu hỏi của chúng tôi, Các Sinh viên Nguyễn hoàng Trúc, Nguyễn văn Thắng (Tổng Thư Ký

Ban chấp hành Tổng Hội Sinh Viên (Saigon) và Đoàn Kinh đều cho rằng theo ý họ sở dĩ nhà cầm quyền bắt giữ sinh viên Mầm vì anh Mầm đã ký tên dưới bức điện tín gửi Sinh viên Hoa Kỳ tố cáo âm mưu độc tài, chà đạp dân chủ của nhà cầm quyền; ngoài ra đó cũng là một đòn cảnh cáo với âm mưu làm rung động hàng ngũ sinh viên đã quá đoàn kết trong việc tranh đấu chống tăng giá giấy in báo. Vì vậy, cuộc tranh đấu của Sinh viên nhằm mục đích thúc giục nhà cầm quyền phải làm sáng tỏ trước dư luận, phải đưa ra bằng cứ xác đáng trong việc bắt giữ một lãnh tụ Sinh viên và phản đối việc chánh quyền bắt bớ bừa bãi Sinh viên, giam giữ một thời gian, đưa họ đi lính, dồn họ vào thế phải qua bên kia.

Sinh viên Đoàn Kinh còn cho biết: Đa số Sinh viên và quần chúng Việt Nam chỉ muốn hòa bình. Họ không chấp nhận Cộng Sản nhưng họ cũng không chấp nhận những chính sách sai lầm của nhà cầm quyền tại miền Nam Việt Nam.

Quan điểm của nhà cầm quyền

Trong khi đó, nhà cầm quyền nhất quyết rằng sinh viên Mầm bị bắt vì liên can đến Cộng sản chứ không phải vì tham gia cuộc tranh đấu của báo chí. Trong cuộc họp báo ngày 21-3 cũng như cuộc điều trần trước liên Ủy Ban Nội vụ và Xây Dựng Nông Thôn ngày 25-3, Tổng Nha Cảnh sát cho rằng với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, cảnh sát đã bắt giữ 39 người đủ thành phần: sinh viên học sinh, kỹ sư, tư chức, làm mướn... trong tổ chức Thành đoàn Thanh niên S. viên Học sinh Giải phóng. Việc bắt giữ này chỉ nhằm vào tổ chức của CS chứ hoàn toàn không nhằm vào tập thể Sinh viên.

Thẩm phán Trang sĩ Tấn, Giám đốc Cảnh sát Đô thành cho biết Cảnh sát không bao giờ ngăn cản các sinh hoạt dân chủ của SV mà còn giúp đỡ bằng cách diệt trừ CS trà trộn để SV khỏi bị đe dọa, khủng bố như trường hợp của các SV Ngô vương Toại bị số A70 và Bùi hồng Sĩ trước đây.

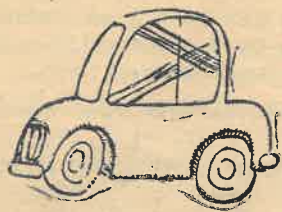
Ông xác nhận sinh viên Mầm là cán bộ cộng sản trong Đảng uy Sinh

viên thuộc bộ phận hoạt động công khai. Bốn cán bộ CS bị bắt đã khai rằng sinh viên Mầm đã hoạt động tích cực cho CS. Tên cán bộ CS thứ 5 bị bắt cũng xác nhận như vậy. Ngoài ra lúc bị bắt trong bóp của sinh viên Mầm có tài liệu CS.

Trả lời Dân biểu Dương Minh Kính Chủ tịch Ủy Ban Văn Hóa Giáo dục và Thanh niên Hạ nghị Viện, ông Tấn cho biết tài liệu đó có sẵn sẽ trình bày riêng cho các Dân biểu trong Ủy Ban Nội Vụ Hạ Nghị Viện xem.

Thẩm phán Trang sĩ Tấn còn cho biết ông sẽ chuyển nội vụ ra tòa vào đầu tháng 4-70. Trong khi chờ đợi, ông hy vọng với sự tinh táo cao độ, sinh viên sẽ không làm gì phương hại đến an ninh chung.

Mặt khác, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, nhân dịp ban hành luật người cày có ruộng ngày 26-3-70 tại Phong Dinh, đã tuyên bố đại ý: Cuộc tranh đấu sinh viên hiện nay đòi trả tự do cho sinh viên Mầm hoàn toàn không chính đáng và bất hợp pháp. Sinh viên được tạm hoãn dịch là để có thời gian học tập lo chuẩn bị xây dựng tương lai. Nếu vì phải bắt giữ một vài phần tử sinh viên liên hệ trong hoạt động CS mà bãi khóa thì đó là hành động bất hợp pháp.



Những ai lên tiếng ủng hộ SV?

Vì Sinh viên Mầm bị bắt ngay sau cuộc tranh đấu của báo chí và nhất là vì Sinh viên Mầm với tư cách quyền Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên đã ủng hộ cuộc tranh đấu của báo chí nên Nghiệp Đoàn Kỹ Giả Nam Việt, Ủy Ban Tranh Đấu của Báo Chí đều cử người liên lạc đề tìm hiểu nguyên nhân và can thiệp cho Sinh viên Mầm trước tiên.

Sau đó, Sinh Viên Phật Tử Sài Gòn công bố kháng thư phản đối hành

động trả thù đối với những đoàn thể tích cực tranh đấu vì quyền lợi chung. Chính quyền phải trả tự do tức khắc cho sinh viên Huỳnh tấn Mầm và những sinh viên học sinh đang bị bắt bớ tham gia tranh đấu hủy bỏ nghị định tăng giá giấy in báo. Phải chấm dứt đàn áp, bắt bớ đối với thanh niên, sinh viên, học sinh. Ban chấp hành các đoàn viên công giáo, Văn khoa, Luật khoa và Sư Phạm đều ra tuyên cáo ủng hộ cuộc tranh đấu của Ủy Ban chống đàn áp và kêu gọi Sinh viên thuộc Phân khoa mình sát cánh vào cuộc tranh đấu.

Một đại diện Tổng hội Sinh viên Vạn Hạnh cũng lên tiếng ủng hộ cuộc tranh đấu của Tổng hội Saigon trong buổi Đại hội sinh viên Y khoa ngày 21-3.

Bốn phân khoa: Luật, Khoa học, Sư phạm và Y khoa thuộc viện Đại học Huế trong bức thư ngày 18-3-70 đã cho biết SV, Học sinh Huế vô cùng hoang hoang về việc bắt bớ SV Học sinh tại Saigon và yêu cầu nhà cầm quyền:

- 1.— Trưng bằng cứ về việc bắt giữ một số SV, Học sinh.
- 2.— Đưa các SV Học sinh bị bắt ra Tòa để xét xử.
- 3)— Chấm dứt việc bắt bớ giam cầm sinh viên học sinh.

Việt Nam Quốc Dân Đảng cũng yêu cầu nhà cầm quyền sớm đem sinh viên học sinh bị bắt ra Tòa để xét xử.

Giáo sư Lý chánh Trung trong một bài báo đã mỉa mai rằng «Nhà nước đã dạy rằng mấy anh sinh viên kia có tội thì phải tin rằng họ có tội. Thiên tử vô hi ngôn: Vua không nói giỡn. Nhà nước ngày nay ngang hàng với thần thánh thì oai vệ hơn cả vua thì làm sao có thể nói đùa cho được» và kết luận rằng nhà nước đang «đem con bỏ chợ» vì «đã oai dũng phô trương sức mạnh và quyền uy trên đầu đám thanh niên, con cái của đạo tộc này».

Linh mục Nguyễn ngọc Lan trong một bức thư gửi sinh viên Huỳnh tấn Mầm, đăng trên nhật báo Tin Sáng cũng cay đắng với nhà cầm quyền về việc bắt bớ, giam giữ, đưa đi lính và chụp mũ Cộng Sản lên đầu sinh viên học sinh.

Thượng Tọa Thích Thiện Hoa, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Ấn Quang tuyên bố rằng Thượng Tọa đang nghiên cứu việc bắt bớ sinh viên, chứ không thể nào ngồi yên nghe con khóc được. Thượng Tọa Mãn Giác sáng ngày 27-3 đã hướng dẫn một phái đoàn Phật Giáo đến thăm hỏi các Sinh viên đang tuyệt thực tại trụ sở Ủy Ban chống đối đàn áp ở Đại học Khoa học và tặng một số tiền.

Một đại diện của Tổng Liên Đoàn Lao Động VN khuyến cáo chí nèn «những tay» vào cuộc tranh đấu của Sinh Viên.

Các Dân Biểu phần lớn thuộc khối Xã Hội Hạ Nghị Viện đã yêu cầu Bộ Nội Vụ ra điều trần về việc bắt bớ Sinh viên Học sinh.

Dân Biểu Ngô công Đức, Chủ tịch Ủy Ban Thông Tin Chiêu Hồi Hạ Nghị Viện cho rằng việc chống ông Tổng Trưởng Kinh Tế, chống chương trình ngoại ngữ ở Đại Học Y Khoa... và ngay cả việc lật đổ nội các cũng không phải là tội.

Dân Biểu Dương Minh Kính, Chủ tịch Ủy Ban Văn Hóa, Giáo Dục và Thanh Niên cho rằng mặc cảm sợ hãi Cộng sản của các viên chức chánh quyền quá lớn, việc bắt bớ Sinh viên Học sinh có thể là âm mưu của kẻ địch và việc nhà cầm quyền đánh đổi một vài phần tử CS (nếu có) với sự bãi khóa của 12.000 sinh viên là một sự thua lỗ.

Ngoài ra, một số đồng đạo Giáo sư Đại học đã soạn thảo một khuyến nghị lên tiếng ủng hộ cuộc tranh đấu của Sinh viên và cho rằng có lý do chánh đáng.

Liệu cuộc tranh đấu sẽ đi đến đâu?

Sau khi những SV lãnh đạo cuộc tranh đấu quyết định chuyển cuộc tranh đấu sang giai đoạn 2 bằng tuyệt thực, bãi khóa biểu tình... và TT Thiệu tuyên bố cuộc tranh đấu của SV là hoàn toàn không chính đáng và bất hợp pháp thì hình như cả 2 bên, nhà cầm quyền và các SV lãnh đạo đều đang ở thế cưỡi cò.

Thích chống đối, thích có sự đổi thay là bản chất của tuổi trẻ, thêm vào đó, nỗi bất mãn chồng chất vì nhiều lý do khác nhau: trường ốc chật hẹp, chương trình học lỗi thời hay lai căng, đe dọa bị đi lính, vật giá cao, chán ghét chiến tranh, phần uất vì bị bắt bớ giam

cầm sẽ là những động lực mạnh mẽ thúc đẩy Sinh viên nhất loạt tranh đấu.

Tổng số Sinh Viên Saigon hiện nay tuy có đến 32.000 nhưng là một tập thể thiếu tổ chức, thiếu phương tiện (không có trụ sở, không có cả máy ronéo, không có quỹ...) và hàng ngũ thì thực ra cũng không lấy gì chặt chẽ cho lắm vì bản tính cầu an của đa số sinh viên, vì đe dọa của tù đầy và vì sự quyến rũ của lợi danh sau khi tốt nghiệp. Lịch sử đã chứng minh SV chỉ có thể là lực lượng tiền phong bác cầu cho một sự đổi thay, khi sự đổi thay ấy đã hội đủ các yếu tố cần thiết, và thường rất dễ bị lợi dụng, chia rẽ và bôi lọ.

Trong những điều kiện đó, ai cũng đoán được kết quả của cuộc tranh đấu sẽ như thế nào. Và hơn ai hết, chắc hẳn các sinh viên lãnh đạo đã nhìn thấy.

Trừ khi có một phép lạ.

Sinh Viên sẽ xuống đường? Lựu đạn cay sẽ nổ?

HUỲNH TẤN MẦM { BAO NHIÊU NĂM TÙ? HAY THA BÔNG VÌ KHÔNG BẰNG CỐ?

TÒA ÁN MẬT TRẬN SẼ GIẢI TÁN VÌ SINH VIÊN CHỐNG ĐỐI?

đó là các diễn tiến có thể xảy ra, Đờn sẽ theo dõi và tường trình toàn bộ vấn đề trong số sau

CÉMİN

Thuốc viên ngậm

THƠM MÙI CAM

LAO ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TÁC CHỨC.

SINH VIÊN, HỌC SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU ĐỰNG BỀN BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMİN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

H.N. SỐ 24 B.C. QUẬN B.T.T. A. 9. 67



truyện dài
NGUYỄN THỤY LONG

RUỒI XANH

○
PHẦN MỘT

Những con bọ gì đó bay ào ào trước ánh đèn pha xe hơi. Giang quay lại hỏi ông Trưởng Chi Cảnh sát :

— Ông đưa tôi đi đâu ?

Ông Trưởng chi cảnh sát vẫn thản nhiên :

— Tôi nhà con nhỏ đó, ông phó ngân sao, vùng này an ninh vô cùng, ông phó đừng sợ VC, cho dù chúng có đi khơi khơi ở đây chúng cũng không hại mình đâu, tất cả là do sự thu xếp khéo léo của đại úy quận trưởng.

Giang không hiểu ông trưởng chi cảnh sát đã nói gì, chàng lặng yên, ông trưởng chi cảnh sát tiếp:

— Tối nay chồng con nhỏ không có nhà, mà có cũng chẳng sao hết ông phó à, tôi bảo đảm mà.

Giang càng lúc càng trở nên bức bối :

— Xin ông trưởng chi, tôi thú thật với ông tôi không thể làm việc đó, tôi cảm ơn lòng tốt của ông và của ông quận đã đãi ngộ tôi, bây giờ cho tôi về.

— Ông phó mà làm vậy tôi buồn ông phó đó.

Chiếc xe đã dời đường nhựa, quẹo vào con đường đất gồ ghề, con đường dẫn vào xóm. Đầu đó ừng ực tiếng chó sủa, hình như đêm đã khuya lắm, Giang nhìn đồng hồ, một giờ thiếu mười lăm,

Chiếc xe đậu lại ở một căn nhà đầu xóm, căn nhà có khu vườn nhỏ, rào đơn sơ.

Ông trưởng chi cảnh sát háy mắt với Giang :

— Tôi rồi đó ông phó, mình xuống thôi.

Giang ngồi im :

— Ông xuống đi, tôi không thể làm được việc ấy, mong ông thông cảm cho tôi, tôi mới về quận này tôi cần phải giữ uy tín.

Gã trưởng chi cảnh sát mở cửa xe, gã lao xuống trước, tới mở cửa xe cho Giang :

— Ông phó quá lo xa, nếu ông phó không chịu thì cũng vào nhà này với tôi.

Giang nhìn vào căn nhà mờ mờ trong bóng tối, căn nhà vừa được thắp đèn, có lẽ người trong nhà biết có người tới. Gã trưởng chi cảnh sát nói :

— Đó ông phó thấy không, nó thắp đèn lên chờ mình, ông phó cứ vào với tôi, chết chắc gì đâu mà sợ.

Giang xuống xe chàng nghĩ bụng, mình cứ vào xem có chuyện gì xảy ra.

Cánh cửa nhà bằng cây mồng mở : Giang nhìn thấy bóng một người con gái hiện ra ở khung cửa, người con gái bận áo bà ba trắng, khẽ cúi đầu, ánh

đèn trong nhà yếu ớt nên Giang không nhìn rõ mặt cô ta, người con gái chào khẽ :

— Chào ông phó, chào ông trưởng chi cảnh sát, sao mãi bây giờ hai ông mới tới.

Giang ngạc nhiên, chàng không còn hiểu ra làm sao, tại sao người thiếu nữ này lại biết Giang, chàng chưa kịp cất tiếng hỏi, người thiếu nữ lại lên tiếng :

— Mời hai ông vô nhà chơi.

Gã trưởng chi cảnh sát nói :

— Có phải em tưởng ông phó không đến nên tắt đèn đi ngủ phải không ?

— Dạ.

Giang vào hắt trong nhà, chàng nhìn rõ người thiếu nữ hơn, cô ta có chút nhan sắc, tóc bỏ xỏa, mùi dầu dừa từ mái tóc cô ta thoảng ra. Gã trưởng chi cảnh sát kéo ghế :

— Mời ông phó ngồi chơi, cứ tự nhiên, cứ coi như nhà ông phó vậy, nếu ông phó cần ở lại....

Người thiếu nữ nhìn Giang, nàng cười :

— Dạ xin mời ông phó, thiệt hân hạnh em được tiếp ông phó.

Giang lác đầu :

— Cảm ơn, nhưng lát nữa tôi phải về quận.

Người thiếu nữ tự nhiên như đã quen Giang từ lâu :

— Không sao đâu ông phó, ông phó cứ ở lại nghỉ, rồi sáng mai ông phó về sớm cũng được mà.

Gã trưởng chi cảnh sát bỗng cười hô hố :

— Đó ông phó thấy không, ông phó không có điều gì phải ngại ngùng hết, ông phó cứ tự nhiên cho, tôi như vậy là đã xong nhiệm vụ, ông phó giữ gìn quá...

— Nhưng...

— Thưa ông phó tôi xin bảo đảm tất cả mọi sự.

Giang cương quyết đứng dậy, trong khi người thiếu nữ vào nhà rót nước, chàng nói với gã trưởng chi cảnh sát :

— Thiệt tình tôi không hiểu gì hết trơn, tôi không muốn chuyện này.

Gã trưởng chi cảnh sát vẫn niềm nở :

— Thưa ông phó, mọi chuyện đều xong xuôi hết rồi, chúng tôi hoàn toàn làm theo lệnh ông quận.

— Nhưng tại sao kỳ cục vậy chứ ?

— Có gì là kỳ cục đâu ông phó, chúng tôi quý mến ông phó nên đãi ngộ ông phó vậy thôi.

Giang không còn giữ được bình tĩnh nữa :

— Các ông đãi ngộ tôi, tôi cảm ơn, nhưng không có nghĩa là các ông bắt vợ con người khác phải phục dịch tôi.

— Ông phó thắc mắc về chuyện này hả ?

— Dĩ nhiên.

— Vậy thì ông phó mặc cảm quá.

— Tôi không mặc cảm, nhưng tôi không thích hành động đó, tôi không thể hăm hiếp vợ người khác.

Gã trưởng chi cảnh sát vẫn bình tĩnh :

— Nếu cần, ông phó cứ cho tiền cô ta.

— Cô ta đâu có phải là điểm.

Xin ông phó hiểu cho rằng, chúng tôi không hề ép buộc cô ta, không dùng một quyền lực nào hết, cô ta có ngủ với ông quận 1 đêm, cô ta được trả công đảng hoàng trả công bằng mọi cách, hoặc bằng tiền bạc, hay bằng một quyền lợi nào đó, có gì đáng thạc mắc đâu ông phó ?

— Vậy cô ta là điểm ?

— Tùy ông phó, cô ta chuyên tiếp những khách quý của quận, cô ta hân hạnh được làm việc đó, việc này chúng tôi đã sửa soạn từ trước. Nhưng nói vậy thôi, tiền bạc hay gì đó quận đã lo hết. Đêm đã khuya mời ông phó ở lại. Sáng sớm mai sẽ tới đón ông phó.

Gã trưởng chi cảnh sát nói tiếp :

— Đại úy quận trưởng là một người hết sức tế nhị, tôi khuyên ông phó không nên phụ tấm lòng tốt của đại úy.

Gã cười, chìa tay ra bắt tay Giang :

— Ông phó ở lại, chúc ông phó một đêm vui.

Vừa lúc đó người thiếu nữ từ nhà trong đi ra, cô ta mang hai ly nước, đặt lên bàn ;

— Kia mời ông trưởng chi ở lại dùng nước đã.

— Cảm ơn, tôi về, nhớ săn sóc ông phó cho đảng hoàng nghe.

Giang vội vàng :

— Ông trưởng, ông trưởng...

Nhưng ông ta đã đi như chạy ra ngoài :

— Chúc vui vẻ.

Gã leo lên xe, mở máy, chiếc xe vội vàng phóng vút đi.

Giang đứng tần ngần, bức bối, chàng đứng ngoài bờ rào. Người thiếu nữ đi ra, tới bên cạnh Giang :

— Mời ông phó vô nhà, đứng ngoài này sương lạnh.

Giang quay lại nhìn vào mặt cô ta, cô ta còn trẻ có lẽ không tới hai mươi tuổi, Giang hỏi :

— Cô là ai ?

Cô ta mỉm cười, rất tự nhiên :

— Tôi là Hường, em là Hường.

Giang cau mặt, chàng vẫn không hết bức bối :

— Tôi không hiểu các người có âm mưu gì với tôi.

— Có âm mưu gì đâu, ông trưởng chi cảnh sát hỏi chiều cho em biết tối nay tiếp ông phó, thiệt hân hạnh cho em, em không ngờ ông phó còn trẻ thế.

Hường nép người bên cạnh tay Giang nhõng nhảnh :

— Ông phó quá khó tính đó...

Giang đẩy tay cô ta ra :



— Tôi không hiểu gì hết, chờ tôi đến đây rồi bỏ tôi ở đây với cô.

Người thiếu nữ đứng vịn tay vào bờ rào :

— Bây giờ khuya quá rồi, ông phó có về cũng không thể về được, mình vào trong nhà nói chuyện, trong nhà không có ai hết, ông phó đừng ngại...

Giang không biết làm sao, chàng đành theo thiếu nữ vào nhà, chàng ngồi xuống ghế bên cạnh bàn uống nước. Chàng cúi gằm mặt suy nghĩ mung lung, chàng không biết những người ở quận này âm mưu gì, đang muốn làm gì chàng, họ đã ngỏ một vị phó quận mới chàng ? Họ dồn Giang vào ngõ bí ?

Người thiếu nữ tên Hương ngồi ở chiếc ghế đối diện chàng, chiếc ghế bên kia bàn, nàng ngồi thu người, mái tóc bỏ xõa, rậm óm kín lấy bờ vai, Giang ngẩng lên, nhìn thẳng vào mặt nàng :

— Tôi muốn hỏi cô, các người âm mưu gì ?

Hương lắc đầu :

— Có âm mưu gì đâu, em đã nói rồi mà.

— Tại sao đưa tôi đến đây ?

— Đó là việc làm của mấy ông kia, tôi đâu biết.

— Cô không phản ứng gì sao ?

— Tôi vâng lệnh vậy thôi.

— Tôi sao cô vâng lệnh một cách mù quáng như vậy chứ, tôi nghe nói cô là một người đàn bà có chồng mà.

— Dạ, chồng em làm nghĩa quân, nhưng có sao đâu ông phó.

— Có chồng mà nhận lời bầy bạ mà nói không sao à ?

Hương thần nhiên :

— Chồng em biết chuyện này mà.

— Chồng cô biết mà cam hòng sao ?

— Dạ.

Giang tức lộn ruột, chàng nói chuyện với cô ta như nói chuyện với đầu gối, chàng biết rằng chàng không nói gì được hơn, chàng co nôi giận thì cũng đến thế mà thôi.

Giang nhìn kỹ cô ta hơn :

— Tôi thấy cô cũng là người thông minh.

— Dạ.

Giang lắc đầu :

— Thật chán quá.

Giang thầm nghĩ, cô bé này chỉ giả ngu giả dại, chàng có hỏi gì cũng vô ích. Cô ta vẫn ngồi thu nhỏ người trên ghế, cả hai người đều im lặng, Giang thấy không khí ngột ngạt, đêm vừa khuya, trời lạnh, Giang lên tiếng :

— Tôi muốn hỏi cô một điều.

— Dạ.

— Ai bảo cô làm chuyện này ?

— Ông trưởng chỉ cảnh sát, nói với tôi theo lệnh của đại úy quận trưởng tôi nghĩ là ông đã biết chuyện đó.

— Thú thật với cô tôi hoàn toàn không biết gì.

— Dạ.

— Người ta đưa cho cô bao nhiêu tiền để làm chuyện này ?

— Dạ chưa đưa gì hết, nhưng thưa ông phó đại úy và ông trưởng chỉ không để tôi thiệt.

— Tôi nghe ông trưởng chỉ nói cô từng làm chuyện này ?

— Dạ đúng như vậy.

Giang không ngờ người thiếu nữ này lại trở nên đến thế, tuyệt nhiên cô ta không hề biết mặc cỡ gì. Đúng là một con điểm. Giang trở nên cứng cổ.

— Nếu cô là gái kiếm tiền, có lẽ tôi nói chuyện với cô dễ hơn.

Giang nhìn vào mặt cô ta để dò phản ứng, nhưng nét mặt cô ta không có gì thay đổi. Giang tiếp, giọng cứng cổ hơn :

— Tôi từng đi chơi bời, tôi không ngần ngại chuyện ngủ với một người con gái hết, nhưng trong vụ này, tôi thấy làm sao ấy, tôi thấy như có một âm mưu gì.

Hương ngẩng lên :

— Ông phó đừng nghĩ ngợi gì hết trơn, không ai có âm mưu gì hết, tôi nghĩ đại úy quận trưởng quý ông phó nên sai tôi tiếp ông phó đó thôi.

— Cô là gì của đại úy quận trưởng mà phải nghe lời ông ta.

— Vợ chồng tôi mang ơn đại úy quận trưởng nhiều, và lại tôi không thiệt thòi gì khi nghe lời đại úy quận trưởng.

Giang nhìn vào mặt Hương :

— Nếu cô là gái chơi khi tôi ngủ với cô, tôi sẽ trả tiền cho cô, và tôi sẽ về nói với đại úy quận trưởng như vậy.

Hương chợt hốt hoảng :

— Xin ông phó, tôi không dám nhận, ông phó đừng nói gì với đại úy quận trưởng hết.

— Tại sao ?

— Thưa tôi không dám nhận tiền của ông phó.

— Nếu vậy tôi không thể ngủ với cô được.

Giang hất đầu ra hiệu cho cô ta :

— Thôi cô vào đi ngủ đi, đêm khuya rồi đó.

— Thưa còn ông phó ?

— Tôi ngồi đây chờ sáng, và cô đừng gọi tôi là ông phó nữa.

Hương chợt trở nên khổ sở :

— Thưa ông phó, nếu vậy thì kẹt cho tôi quá.

— Tại sao lại kẹt ?

— Đại úy quận trưởng mà biết ông phó...

Cô ta có vẻ ngại ngùng khi định nói tiếp, Giang nói :

— Các người thiệt là vô lý.

Cô ta vẫn có vẻ lo lắng, cô ta không chịu đứng dậy :

— Ông phó không thương tôi.

— Cô sợ đại úy quận trưởng trả thù cô sao ?

— Dạ không phải nhưng...

— Tôi bảo đảm cho cô, tôi sẽ nói với ông ta.

— Dạ thưa ông phó, như vậy còn kẹt cho tôi nữa, đại úy quận trưởng...

Giang đứng dậy sang phía cô ta, chàng nói :

— Sao hôm nay tôi gặp toàn là những chuyện kỳ cục, tôi không còn hiểu ra sao nữa.

Giang đỡ tay cô ta :

— Nghe tôi, vào đi ngủ đi.

— Nhưng...

— Tôi đã nói tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm mà.

Giang đưa cô ta vào cửa phòng, đẩy cô vào trong nhưng cô ta nắm chặt lấy tay Giang :

— Ông phó, xin ông phó thương em.

— Cô thật là kỳ cục, các người kỳ cục hết trơn.

Đôi mắt Hương đầy vẻ van nài, Giang cúi xuống :

— Có gì, cứ nói cho tôi nghe.

— Ông phó sẽ nói sao với đại úy quận trưởng ?

— Tôi nói tôi không chịu ngủ với cô.

Hương nước mắt đoan trang. Giang nghĩ phải có một nguyên nhân gì đó, chàng hỏi nhỏ :

— Đại úy quận trưởng bắt cô phải làm chuyện này bằng được phải không ?

Hương chợt nức nở :

— Ông phó mới tới, ông phó không hiểu gì hết.

— Đúng, tôi không hiểu gì thật, nhất là vụ này...

Giang càng thêm tò mò, chàng cũng muốn hiểu những nguyên nhân xảy ra chuyện này, chàng muốn biết người thiếu nữ này tại sao phải làm nhận lệnh ngủ với chàng.

Chàng an ủi :

— Thôi được, cô cứ vào trước đi, tôi sẽ vào với cô.

CÒN NỮA



BẰNG CHỨNG CỤ THỂ

Mời coi kỹ 2 bức hình dưới đây để so sánh và biết kết quả trước và sau khi dùng NỊT VÚ TỰ ĐỘNG.



Hồi chưa dùng N.V.T.Đ. và... sau 70 ngày dùng N.V.T.Đ. Chúng tôi trích một đoạn thơ cô Nguyễn thị Diệp viết : «Thưa Bà, sau 70 ngày dùng Nịt Vú Tự Động kết quả thật không ngờ, điều làm tôi sung sướng nhất là nhờ đó mà bộ ngực nở nang đầy đặn nên mặc áo đầm trông thật đẹp, tôi thấy người khoẻ ra và yêu đời gấp bội».

Tất cả những bộ ngực nhỏ bé, không nở nang, bị xẹp chảy xệ, bất luận gì nguyên nhân gì ? Chỉ cần mang NỊT VÚ TỰ ĐỘNG «Soutien gorge Automatique» trong thời gian 1 tháng quý bà quý cô sẽ có ngay bộ ngực nở nang no tròn cân đối theo đúng ý muốn. Khi bộ ngực nở lớn rồi, không bao giờ nhỏ trở lại, kết quả 100%, phương pháp mới nhất của Nhật. Giá quảng cáo 1.600 đồng.

ĐẠI LÝ CÁC NƠI

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Sinh Sinh 144A Lê Lợi Saigon — Bà Khương 230 Lý thái Tồ — Việt Long 154 Hiền Vương Saigon — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo — Nhà may 261 Gia Long Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng, Uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng ĐaKao — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự 85/4H Nguyễn phi Khanh ĐaKao — 312 Phạm hồng Thái Gia Định (Ông Tạ) — Kim Sơn 10 Hùng Vương Cần Thơ — Sập 63 trong chợ Biên Hòa — Bạch Tuyết 21/2A Hoàng tử Cảnh Nha Trang — 51 Triệu nữ Vương Đà Nẵng. (Hồi mua tại các tiệm uốn tóc hay Baza trên toàn quốc.

CẦN GẤP Nhiều đại lý độc quyền các tỉnh, điều kiện dễ dàng ở xa muốn mua gửi mandat 1.700 để họ tên bà CHÂU THANH NGUYỄN. Cát báo này lại mua tại số 523 Trần hưng Đạo và 357/5 Nguyễn thiện Thuật Saigon được tặng 1 hộp đầu thơm Kaminozoto. Có nữ chuyên viên mang hàng đến tận nhà. Đ.T. 92.322 — 98.827. **ĐỀ PHÒNG** đã có loại giả — Muốn biết thật hay giả xin nhìn kỹ nhãn hiệu nhìn kỹ chiếc hộp NVTĐ có in 4 thứ tiếng Anh, Pháp, Việt, Nhật có Catalogue chỉ dẫn rõ ràng 4 hình. Trước khi mua nên xem kỹ hàng nào tốt, đẹp, rẻ, bền hãy mua.

AI LÃNH ĐẠO AI?

— Tede

Theo sách vở, một vị nguyên thủ lãnh đạo một quốc gia, nhưng trên thực tế nhất là thực tế Giao chỉ, dân i-tô-rit, không nghĩ như vậy! Dân ngu đã xếp hạng thành phần lãnh đạo theo tiêu chuẩn «lãnh đạo» nghĩa là kẻ nào trực tiếp giữ «nồi cơm» của họ là nhà lãnh đạo của họ. Như vậy hệ thống lãnh đạo theo những nấc thang lộn mèo như thế này : ông «xếp» rồi đến Cảnh sát, Quân cảnh, rồi đến ông Tổng kiểm ước, rồi đến Thủ tướng rồi đến Phó tổng thống và sau cùng là Tổng thống! Lương viện đối với dân đen không được cho vào danh sách sắp hạng vì hai tòa nhà này chỉ như hai rạp hát cải lương mua vui cho họ mà thôi! Đây là một sự thực bi đát mà chính các người trong hai tòa nhà đó phải chấp nhận. Theo giới kaki cũng vậy, người lãnh đạo không phải là vị tổng tư lệnh của quân đội, là Tổng Thống, nhưng chính là ông Hạ sĩ, ông Trung sĩ, ông Thượng sĩ, ông Ủy, ông Tá. Ông Hạ sĩ chính là «đấng lãnh đạo» tối cao khả kính, khả sợ, khả nịnh, của một anh binh toe! Nói một cách khác, sự sắp hạng quyền lãnh đạo được giới Kaki sắp theo «hệ thống đũa dai» như vậy! Đây là một sự thực và chỉ có những kẻ đã từng khoác quần áo Kaki mới thấy sự sắp hạng đó là tuyệt nhất, là hợp lý nhất!

Nhưng kẻ viết xin «vén mặt» những kẻ lãnh đạo thực sự cái đất nước này : đó là các quý vị liên bà, cái gọi là phái yếu, quần hồng, phái đẹp, là đa! Chính những «đấng»

này mới là những người đứng đầu cái hệ thống lãnh đạo lộn ngược trên. Như vậy hệ thống lãnh đạo nó như thế này :

1. Bà xã, người yêu.
2. Xếp ở Sở, xếp ở Trại, xếp ở Đoàn, xếp ở Làng v.v...
3. Cảnh Sát, Quân Cảnh.
4. Ông Tăng gia
5. Thủ Tướng
6. Phó Tổng Thống
7. Tổng Thống

Hệ thống trên hợp với lẽ trời, hợp với đạo thánh hiền vì Khổng Tử viết «Lệnh ông không bằng cồng bà» và Mạnh Tử viết: «Nhất vợ nhì Trời»!

Mép váy của bà đầm Pòm-pi-du

Cuộc viếng thăm Mỹ của nhà đứng đầu nước Phú Lăng Xa, xứ Pompidou không có ý nghĩa bằng cái mép váy của Bà xã tháp tùng! Báo chí Mẽo đã nói phớt qua cuộc viếng thăm lăm lăm đó nhưng đã bỏ ra hàng mấy trang để bàn về cái gấu váy midi của bà Pòm, và câu tuyên bố hay ho nhất, câu tuyên bố không bị phản đối là ó, của Tổng Thống Pháp là câu «Tôi khoái mép váy của bà xã tôi kinh khủng, vì nó che kín cả củ đa lẫn cành đa, là đa, và như vậy thật hấp dẫn!»

Hồi Phó tổng thống Kỳ sang thăm Úc cũng thế, báo chí Úc đã dành những cái tit lớn, những hình màu lớn cho Bà Kỳ.

Có thể nói hình ảnh rất bắt mắt của bà Kỳ đã lấn át và làm lu mờ «bộ râu kẽm» bỏ, hách và

trời của ông Kỳ không ít!

Tổng thống Kennedy khi còn bu bướm trượt ạt là vị Tổng thống không cho phu nhân đi theo trong các cuộc công du nhất. Lý do thật dễ hiểu vì bà Kennedy xinh, đúng điệu và đúng một chữ không «xi-tran» như bà Xút xếp, bà Ai-xen-Hao!

Như vậy, bóng dáng đàn bà đóng một vai trò quan trọng trong chính trường. Ít nhất thì nó cũng làm cho sức chống đối của đàn ông (trường hợp ông Pompidou chẳng hạn) bị phân tán, vì đàn ông còn mãi nhìn những điều hấp dẫn khác trên thân thể đàn bà. Ít nhất thì nó cũng là một vật trang điểm tuyệt mỹ nhất cho một chính khách mây râu đặc biệt trong những cuộc công du, công du hi, những cuộc rải độc sang độc, những cuộc bẻ chuông, ôm chuông, bẻ chuông đi gõ nước người!

Đức Trần hưng Đạo đến sau bà cố Nhu

Nhưng trong chính trường không phải chỉ có bóng dáng liên bà lướt qua. Đã có những vị liên bà thực sự nắm quyền lãnh đạo. Hai chị em Trung sau khi được Tô Định chạy long cả đuôi sam, tuột cả quần lót, lột cả guơm, mất cả bóp, đứng lên lãnh đạo đất nước này.

Lãnh đạo một cách oai phong liệt chứ không phải vất vả khổ như cụ giáo Hương chọn tôm, cá ở chợ khi được lãnh đạo, được làm thủ tướng!

Nhưng hai bà se với bà Nhu còn kém xa, vì bà Nhu đã tóm quyền lãnh đạo Giao chỉ lâu hơn Hai bà. Bà Nhu lại còn làm ra pháp luật, chữ Sư, kẻ Mỹ, đi lung tung các nước, nói tiếng Anh như diên, nói tiếng Pháp như gió (Hai bà đâu có biết nói Phăng-xe, Inh-lit!) có thể nói bà Cố Nhu là nhà lãnh đạo xếp xoàng của xứ này; bằng chứng hùng hồn là người ta đã dựng tượng Bà và Lê Thủy ở Bến Bạch Đằng. Hưng Đạo Vương, thánh tổ của Hải Quân An Nam, còn đến s-u bà! H.Đ. Vương nhìn xuống sông còn bà Nhu hách hơn, Bà đã nhìn lên trời. Nếu các nhà phân tâm học xét hai bức tượng sẽ kết luận là tại Trần hưng Đạo có mặc cảm thua kém là đa!

Gần đây nhất có Bà Kiều mộng Thu. Chỉ một cái tên của bà cũng đủ làm lu mờ cả đồng liên ông h-1 xi quách, hay choai choai cỡ DB chuẩn ủy Thế Lĩnh trong Tòa Nhà dưới! Thực sự bà mới là kẻ lãnh đạo gian nhà này! Cụ Lương mới chỉ dám rút búa, còn Bà thì Bà đã rút chó lửa rồi! Và dĩ nhiên «lãnh đạo chó lửa» mạnh hơn «lãnh đạo búa gỗ», nói cách khác, «lãnh đạo là đa» mạnh hơn «lãnh đạo cộc» là cái chắc!

Nhìn sang nước người, có hai nhà lãnh đạo phải là đa, dù là là đa héo, thực sự là những tay lãnh đạo, lãnh đạo ác ôn, nghiêng ngửa không kém gì các lãnh đạo cộc, đó là bà Indira Gandhi và bà Golda Meir. Chính bà Golda, Thủ Tướng của Do Thái là người đang nghiên cứu chiến thuật tàn phá các phi trường của Ai Cập! Để có tay trong còi giang hồ này sách được với bà, kể cả các Thủ tướng của Giao Chỉ?

Điều nhảy Soul và khả năng lãnh đạo

Một nhà xã hội học có nhận xét khá xác đáng khi bàn về các điệu nhảy của giới trẻ như Twist, Go go và Soul như sau, «Trong các điệu nhảy mới, ta thấy một sự độc lập thực sự của đàn bà, họ không còn phải nương tựa, không còn phải bám víu vào người đàn ông nữa. Đàn bà đang có khuynh hướng sống tự lập không nhờ chồng. Trong những điệu vũ mới

tat thấy một sự bình đẳng rõ rệt. Người nam và người nữ có những động tác riêng biệt». Ta nên nhớ trong những điệu nhảy xưa, người đàn bà phải ôm lấy đàn ông như slow, tango, rumba, bebop chẳng hạn.

Đàn bà, theo một số nhà nhân chủng học và xã hội học mới dịch thực là phái khỏe. Hình ảnh người đàn ông đợc mô tả một cách rất khốn khổ, khốn nạn, hèn hạ và yếu đuối đến độ tức cười! Trong cuốn lịch sử đời sống tình ái của Richard Lewinsohn (Lê Thanh Hoàng Dân dịch), có đoạn:

«Một hình ảnh mới tìm thấy sau này trong hang đá Istauritz (xứ Basque) khắc trên xương, thể hiện một màn ái ân khác.

Người đàn ông, hai tay dơ cao lên, về mặt lay lực, cấp mắt đầy thêm muốn, đang nhìn một người đàn bà trần truồng. Người đàn bà không đẹp. Để cho người xem hiểu ý nghĩa của màn ái ân đó, nghệ sĩ đã khắc trên đùi người đàn bà cái tên chỉ ngay cửa mình. Ở đây cũng không có vấn đề hành hung và hiếp dâm, mà chỉ thấy một sự tôn sùng phái yếu một cách khôi hài.

Người đàn bà trong tranh có vẻ khỏe mạnh hơn người đàn ông, với vẻ mặt thần nhiên hơn. Người đàn ông với sự lo âu, thêm muốn, eo dãn điệu khờ khạo. Và đó là bức hoạt kê xưa nhất về tình ái: người đàn bà thang thể, người đàn ông là thằng ngốc...

Trong cuốn Tinh dục và Hôn nhân của Vance Packard (Lê thành Trị dịch) ta cũng tìm được một số dữ kiện thích thú về khía cạnh này:

...«Giới phụ nữ tỏ rõ ra cơ thể họ có khả năng chống đỡ mạnh hơn. Để giữ thể quân bình cho loài người. Tạo hóa cho để nhiều con trai hơn con gái với tỷ lệ 105 con trai đối với 100 con gái, chiếu theo bản thống kê của Liên hiệp Quốc, trong số 83 nước thì chỉ có 5 nước có đàn ông sống lâu hơn đàn bà»

«Ngày nay người ta cũng thấy có hiện tượng đàn ông, con trai lo sợ rằng mình bị mất nam tính, bởi vậy đang có phong trào tìm lại nam tính. Từ hiện tượng này, người ta thấy: có những cậu trai,

ngày thường làm việc thật lương thiện, đứng đắn, thật hiền lành, nhưng đến ngày cuối tuần thì lại khoác áo blouson da đen, đeo phù hiệu tử thần, cưỡi xe gan máy bồ ông hăm thanh phóng như bay trong thành phố, các cậu gieo kinh hoàng cho dân chúng, các cậu cho rằng: Chỉ có đàn ông con trai mới hùng dũng, mới gieo rắc được kinh hoàng mà thôi, đàn bà con gái nhu mì. Các cậu cho rằng như vậy là biểu hiệu được nam tính hùng mạnh nơi mình»

Nhưng khi mà liên ông con trai Mẽo phóng xe để biểu lộ nam tính thì liên bà con gái Giao chỉ đã dám chặt ngón tay út vì yêu, đã dám rút súng lục định hạ dân biểu dục, và đã dám ném chất nổ cho đi doang hàng chục mạng người đang xem lễ đình!

Một cuộc cách mạng không đổ máu

Một cuộc cách mạng khủng khiếp nhưng thầm lặng đó là cuộc cách mạng đàn bà đòi làm đàn ông đòi chiếm địa vị đàn ông, và nói riêng, quyền lãnh đạo của đàn ông. Tại Thụy Điển vào năm 1965, tỷ lệ Nghị sĩ phụ nữ đã lên tới 140/o, một bà giữ bộ xã hội. Các phụ nữ cũng lái xe hạng nặng, điều khiển xe cần trục, lái xe buýt, xử dụng máy móc trong các hầm mỏ. Bộ luật về hôn thú năm 1920 của xứ này đã minh định rằng một liên ông và một liên bà kết hôn mĩ nhau cùng là những người đồng đội bình đẳng và độc lập. Cũng trong cuốn Tinh Dục và Hôn Nhân tác giả đưa ra một hình ảnh khá khôi hài đó là Bà Tage Erlander phu nhân Thủ Tướng Thụy Điển cũng là giáo sư vật lý, sáng nào cũng lái xe chở ông tới văn phòng rồi mới tới trường!

Tác giả Gloria Steinem trong tạp chí Look số đầu năm cho rằng, tới năm 1976 Hoaky có thể có, và cần có một Tổng thống liên bà. Gloria lại còn đi xa hơn nữa cho rằng với đức tính đặc biệt của liên bà vị Tổng thống là đa có thể lãnh đạo cử hơn loại Tổng thống cộc nữa!

Từ năm 1960 tới nay, quần áo



BUỔI SÁNG Ở VĂN K.

Gặp em hồn mộng về mù
Tối chong mắt cận ngồi thu tình quên
Người qua dáng lụa ngỡ quen
Định lên tiếng gọi tên quên mất rồi
Xoa tay hết đứng lại ngồi
Tối micro hét một đời gọi em.
Thôi ngồi ghế cuối giảng đường
Tay ôm gối mực vẫn thương dáng buồn
Em con mắt rất hoang đường
Tôi hành lang đợi dấu chân người hân

BUI-VĂN-BÌNH

PHAI TÀN

Một đạo anh về thăm Hột-an.
Phổ già nua đón bước chân hoang
Gặp em môi ướt đi vào lớp
Sách vở lên mùi hương ngọc lan.
Ngày nối ngày qua đêm tiếp đêm
Nén tim rộn rã dưới chân mềm
Dịu dàng em khẽ đi vào mộng
Bước nhỏ dòn hương liễu động rèm
Em đã vào thơ đẹp tuổi xanh
Lời em mật ngọt ý trong lành
Anh nghiêng tay hứng từng giọt diệu
Thả mộng vàng bay động lá cành
Từ đó đường xa anh tiếp đi
Duyên tơ e-ấp giữa xuân thì
Đêm đêm tiếp nền gom vãn diệu
Góp gió ngàn phương gọi nhớ về
Rồi lại mùa sau anh trở về
Lần ngang qua ngõ gió lê thê
Anh vào em đã thôi con gái
Tiếp bước đường xa lắm nỗi nề

HUỲNH CƠ-GIÁP.

Âu Mỹ, nhất là Thụy điển, nhiều khi khó phân biệt kẻ nào là liên ông kẻ nào là liên bà, vì đàn ông càng ngày càng yếu đi, tóc càng ngày càng dễ dài, ngược lại tóc đàn bà mỗi ngày một ngắn đi! Ở Saigon nếu cậu nào đẹp trai một tí sẽ bị lầm là liên bà, và cô nào xí gái một tí sẽ bị lầm là liên ông vì họ mặc quần áo gần giống nhau.

Lãnh đạo tại Giao chi

Có thể nói thành phần đông đảo nhất, ngoài thành phần « người cày có ruộng », là thành phần công, quân. Đa số các nhà lãnh đạo hai giới này đều thuộc giới lá đa, vì giới lá đa có nhiều cơ hội làm tiền dễ dàng hơn, thí dụ như làm sở Mỹ, buôn bán chẳng hạn. Một anh binh bét với số lương đội mấy ngàn bạc bắt buộc phải ngửa tay xin bà xã, xin bà già, như vậy chính là bà xã, chính là bà già đã thực sự lãnh đạo anh ta. Một anh khoái ăn cắp tiền của dân chúng cũng chỉ vì bị lá đa lãnh đạo, một điều giản dị là nếu không có đàn bà ở trên cái cõi đời này thì còn đóp tiền dân, còn tham nhũng làm cóc gì. Nguyên

do chính tạo ra quốc nạn (hay quốc sách :) tham nhũng là bởi liên ông giữ chức vụ ăn trên ngồi chốc của đất nước này đa số bị « thần lá đa » nó ám cả!

Trong tương lai, chắc chắn giới lãnh đạo tại đất nước này sẽ phải là giới lá đa vì:

- 1) Con trai phải đi lính đểch có dịp học hành đến đích, sẽ dốt hơn con gái rất nhiều.
- 2) Con trai đi lính sẽ được « hưởng dương » rất sớm và rất tung bừng đông đủ, kết quả là giới lá đa sẽ lẫn át về lượng.
- 3) Con gái càng ngày càng không chịu lấy chồng mà chỉ chịu chơi, điền này làm họ có dịp rảnh tay để lãnh đạo hơn.
- 4) Con gái thời nay chứng tỏ họ thừa khả năng lãnh đạo, thừa khả năng làm những cái mà đàn ông làm, kể cả giết người (vì họ đã quen cất tiết gà tiết vịt!)

Giới mày râu chúng tôi mong thay ngày mà cuộc cách mạng của giới lá đa thành công, ngày mà các Tổng thống, Thủ tướng, Bộ trưởng

, bị hạ bệ để nhường cho các bà xã các chị em ta lên nắm quyền lãnh đạo! Ngày đó chúng tôi sẽ không phải trốn lính, sợ cảnh sát, quân cảnh nữa, ngày đó chúng tôi sẽ không phải phan thây, banh xác ngoài chiến địa nữa, dù chúng tôi có phải rửa bát, nấu cơm cũng khoái.

Ngày đó, thứ bảy chủ nhật chúng tôi sẽ dập diu sát cánh nhau đi lượn ở Eden, Tax, Crytal Palace, chợ Bến Thành để ăn bún ốc, bún chả, để mua vài vốc sơn phấn cho chúng tôi. Ngày đó chúng tôi sẽ xem các chị em đi duyệt binh đá banh, đấu võ, xem các chị em bị QC xét giấy để bắt lính ngoài đường và một tối đẹp trời nào đó chúng tôi mở Tivi Giao chỉ sẽ thấy một vị nữ Tổng thống xuất hiện trên màn ảnh tuyên bố hùng hồn như thế này:

« Từ nay các chị em nào có cày sẽ có thửa ruộng để cày tung bừng, cày như điên! »

LỮ HỒ



ĐỒ ĐÒ LA

HỒ ĐÒ LA ÔI LÀ HỀ ĐÒ LA

Ngon gió ngược thời từ Hoa thịnh Đốn qua Paris. Mốt-Cu, Bắc Kinh đã xoáy mạnh ở Cam Bốt tạo nên không khí mới cho triển vọng hòa bình của Việt Nam. Biển chuyển quốc tế đem cho người dân Việt khôn nạn đau thương nhiều hy vọng. Gió bên ngoài thật mát, nhưng ở trong ngôi nhà Việt lại nóng nực vô cùng.

Theo rồi các đợt sóng ngầm đang trời lên mặt nước, ai cũng phải mừng rỡ tưởng rằng chính phủ miền Nam đang bị một sức ép nào đó. Kiểm điểm cho tới nay thì Nội các này đã bị tới tám « chương » toé phở:

- Thuế kiện ước giúp dân đóng khổ,
- Sư Khờ-Me đòi không làm người Việt.
- Gạo Miền Trung thiếu cả khẩu phần.
- Nát Ngọc, chìm Châu làm trò cười cho thiên hạ.

— Tăng giá giấy giúp cho bọn lái báo phản bội anh em.

— Thương phế binh làm nhà bừa bãi...khó hốt. Và bây giờ thì... sinh viên bãi khóa, tuyệt thực... Mỗi một chương được tung ra, chính quyền lính quynh bao nhiêu thì dân lại lãnh đủ bấy nhiêu. Có lẽ, kẻ nào đó đang cố chích liều thuốc độc càng ngày càng mạnh cho Vua nước này, triều đình nước này phải hứng chịu một điều kiện nào đó. Điều kiện nào chưa ai thấy rõ. Cho nên, các vụ tranh đấu cứ là khà lừng khừng, tuy có ồn ào nhưng chưa tới mức độ quyết định. Mai đến bây giờ cũng chưa thấy phong trào nào đặt thẳng vấn đề lật đổ lãnh đạo hay cải tổ nội các.

Thật sự, những biến chuyển đặc biệt tại Đông dương, quân Thái vào đánh nhau ở Lào, phe cực hữu quá khích ở Miền cho thấy đó là điều kiện thuận tiện cho chính phủ này tồn tại lâu thêm.

Nhưng tại sao sự tồn tại lại đặt trên những vụ xáo trộn? Vừa xây, vừa phá, vừa đốt vừa chữa lửa!

Ta còn chờ đợi gì nữa? Bên cạnh vụ bãi khóa của sinh viên, luật « Người cày có ruộng » được tung ra rầm rộ, hăng hái. Bên cạnh các vụ đấu tố cấp lãnh đạo thì khối Ấn quang lại tuyên bố không nên lật đổ chính phủ lúc này vì mỗi lần thay đổi lại có xáo trộn. Không khá được!

Rút lại có những sự trao đổi nào đó, mặc cả nào đó đang diễn ra với sức ép càng ngày càng nặng lên chính phủ và nhân dân Miền Nam. Quả thật giống với câu chuyện anh bố nuôi bằng lòng chu cấp cho thằng con hoang bằng cách ép thằng bé phải chấp nhận sửa đổi tính nết.

Nhưng tính Vua ta thế nào? Ai cũng phải nhận ông Vua dám làm cái ông tự cho là đúng. Trước sau, ông phang thiên hạ hơi kỹ và bây giờ cái tính cứng quyết đó cũng còn có lợi cho ông nhiều. Ông chỉ đi một đường. Đi một đường là nuôi bài. Một là ăn to. Hai là đi dứt.

Thuốc độc đã tiêm khá nhiều. Dân chúng bị thuốc hành xâm xoàng mặt mày gần ngất xỉu.

Thứ thuốc nào mà ghê vậy? Chắc phải là thuốc đô-la. Vì đô-la nên các tay chuyên viên đập đồ đã kéo nhau vào mà xô chính phủ. Thay vì « hô đô ta », người ta nghe như có tiếng « Hề đô la, ôi là hề đô la ». Một bên cố đẩy, một bên cố kéo. Xé qua, đây lại, bọn làm dân cứ phờ phạc cả ra. Đừng ai mong dân vùng lên. Còn sức đâu mà vùng? Nhất là, người dân bây giờ khôn lắm, Họ không chịu vùng bắt từ đâu. Nước bài chót chưa tới. Ôi chao! cái con cá thảng tư này ghê quá. loạn ơi là loạn.

Song le, Ngược đời mong mọi người đừng nhìn vào chi tiết cho mệt. Mọi biến chuyển bây giờ đều là dấu hiệu của sự đổ nát, nhưng là một sự đổ nát đầy hy vọng.

Ngày nào, bạn còn than thở cho cuộc sống tối tăm, khổ khổ hôm nay thì ngày ấy bạn còn phải hy vọng ở ngày mai tươi sáng chứ! Phải bình tĩnh mà thấy, Đừng nhìn ngôi nhà một đồ xuống mà buồn. Hãy tưởng tượng ngôi nhà mới đang mọc lên mà khoan khoái. Trong bóng tím của hoàng hôn tình thế, những tia sáng rực rỡ đã lộ dạng ở chân trời. Phải tin ở sự đổi mới. Đổi mới phải tốt. Đã đau khổ với hiện tại thì phải mong cho hiện tại này chấm dứt. Muốn chấm dứt thì phải đổi thay. Vẫn biết sự đổi thay nào mà không đem tới một nỗi lo âu sợ hãi.

Muốn hết sợ hãi thì phải chấp nhận sự thay đổi. Có thay đổi mới có tiến bộ. Có tiến bộ mới khá hơn. Nếu chúng ta cứ sợ đau mà không chịu dè thì đứa con Hoà bình chắc chắn sẽ phải chết non. Hãy chịu đau và chờ đợi. Đứa con Hoà bình sắp ra đời. Mà có đứa con nào ra đời lại không bắt đầu bằng tiếng khóc của nó giữa sự lo lắng của người cha, giữa tiếng rên la của mẹ nó?



truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ TÔI SAU

133

Chính trong lần gặp gỡ này Nguyễn nói cho Tồn biết tình trạng hiện nay của tất cả bè bạn cũng như những người quen biết với Tồn tại Saigon. Ngụy bỏ đi xa. Nhã sống trong cô đơn, khước từ hôn nhân với Mão. Mão vận động trở ra nước ngoài, buồn vì thất bại trong việc chinh phục Nhã. Ông bố Ngụy mất chức, được chuyển về bộ Nội vụ chờ Giám sát viện kết thúc hồ sơ. Nhưng kết thúc hồ sơ để làm gì? Có bao giờ Giám sát viện kết thúc được một hồ sơ, vụ án chắc gì được thi hành. Miền Nam như một mùa xuân, và kẻ tham nhũng như những cái rễ ăn sâu trong lòng đất. Có mùa xuân nào làm cho rễ cây khô cằn héo hơn đâu. Do đó, càng ngày rễ cây càng ăn sâu, hút được nhiều nhựa, càng vững chắc, hợp lý, và đầy đủ sức sống riêng nó. Mùa xuân và những rễ cây. Đó cái nguyên lý căn bản cái vi dụ thiết thực nhất.

Mỗi ngày rễ cây càng ăn kín mặt đất, giai tầng đó kết chặt, chi phối cả những giống thực vật chung quanh. Ông Phan, ông Hoàng, ông tỉnh trưởng, ông Giám đốc, những Trần, những Lê. Những Phạm, những Âu, những bộ trưởng, những chủ tịch, bao nhiêu người Tồn đã thấy, bây giờ chàng vẫn thấy, mãi mãi thấy họ một đời hoàn hảo với nanh vuốt. Có chăng họ chỉ di chuyển từ bộ này sang bộ khác, từ trong nước ra ngoại quốc, nghỉ ngơi rồi trở về, họ sống, sống lâu và mãi hơn những người lính khốn nạn đây tại họa ngoại chiến trường. Nguyễn đã kể hết cho Tồn nghe, với một vẻ mặt mỗi, chán chường.

134

Bởi chính nàng cũng không vui gì số phận nàng, một kẻ sống liêu, gần như mù quáng với mục đích đời mình.

Nguyễn hỏi Tồn tại sao anh đi rồi đi biệt, không gửi thư từ về nhà, không tin tức gì với bè bạn, anh đoạn tuyệt với bố anh nhưng anh phải nghĩ rằng anh còn bè bạn chứ, tại sao anh tự tạo cho anh một thế giới cách biệt, tự làm khổ mình, hai năm qua, từ ngày anh đi, bao nhiêu là đổi thay, bao nhiêu đau khổ trong lòng người, Nhã chịu cô đơn cay đắng vì anh, anh là một người kỳ cục quá.

Tồn trả lời với Nguyễn rằng tôi muốn Nhã phải có một đời sống của riêng nàng, tôi chỉ là một kẻ khốn khổ, người cùng đường, tôi bị trập trùng những ảnh hưởng đầu hàng mọi hoàn cảnh, bị băng hoại ngay khi có thể trưởng thành, Nguyễn à, tôi tưởng sự đào thoát của tôi sẽ làm cho một số hoàn cảnh đổi khác. Nhã sẽ có một gia đình hạnh phúc, bố tôi sẽ hồi tâm, biến từ con sâu trở về con người, mà tôi sẽ bớt cái mộng làm giàu, mọi người trong gia đình tôi biết hướng về một đời sống từ thiện giản dị và lành mạnh hơn. Nhưng không. Không bao giờ như thế cả. Không có gì đổi thay vì sự đoạn tuyệt của tôi. Dù tôi có hy sinh đi chăng nữa, thì cái chết kia cũng chẳng trả giá cho một sự gì.

Từ ngày gặp Nguyễn, Tồn thấy Vũng Tàu không còn là nơi cho riêng chàng trú ngụ. Không khi nào chàng nghĩ rằng thật trong lành không còn là của riêng chàng. Nó bị vẩn đục bởi những kẻ quen thuộc

135

Họ cũng đến đây, có mặt nơi này như chàng. Tồn đâm ra sợ sệt thành phố. Mỗi lần ra ngoài Tồn lo lắng sẽ có người quen thân từ một ngã ba, một ô cửa, một nơi nào đó nhìn thấy. Họ sẽ nhận ra Tồn. Chàng hồi chàng, Như thế đau đớn cho chàng xiết bao. Chàng sợ sệt Tồn càng thấy thành phố chật hẹp lại. Tiếng động bước chân chàng có ai nghe? Tiếng nói chàng có ai theo dõi? cuộc đời thăm lặng của chàng có ai sẽ mĩa mai? Người ta sẽ thấy cái chân cụt. Sẽ tìm hiểu tâm trạng chàng? Luôn luôn Tồn sợ có người nhìn trộm phía sau. Có người sẽ đứng trên triền núi, hay trong rừng dương, dưới hiên nhà, hay trong tiệm nước, buổi chiều buổi tối, hay đêm khuya khoát, họ sẽ gọi tên chàng; những người thân quen, sẽ chạy bỏ đến, qui xuống, nắm lấy phần chân cụt hồi hạn kẻ lẻ,

Một ngày nào đó, nếu Nguyễn cho biết tin, Nhã sẽ tìm ra bãi biển này. Nàng sẽ ôm cái chân chàng, mơ tưởng đến một phần chân bị ném vào sọc rác, mang chôn xuống đất, Nhã sẽ khóc thảm thiết. Hay Hoài, em gái chàng sẽ tìm đến, đưa chàng đi ngoài bãi biển, đưa chàng như một tình nhân, Hoài sẽ nói gì, nghĩ gì khi tìm ra tang tích một người anh tạt nguyên. Hình bóng một đôi trai gái, mà chàng trai chống nạng, cô gái nghiêng mình bên cạnh, gió ngoài biển khơi thổi vào lồng lộng, sóng ngoài biển khơi đập vào trắng xóa, trời chiều tà, hai cái bóng dính vào nhau, bóng bèn trên cát; hình bóng đó Tồn đã nghĩ tới trong những đêm nằm vô vô nơi gác vắng. Những Hoài. Những Nhã. Còn ai nữa?

Biết đâu mẹ chàng chẳng tìm ra, Bà trở lại Vũng Tàu bằng một chuyến xe vội vã, đi trong thành phố, một kẻ tuyệt vọng nhìn thấy mặt trời cuối cùng, tai lắng nghe tiếng kêu chìa tà của một kiếp chết. Bà tìm đến cái khách sạn nghèo nàn, chạy hơi hớt hải lên thang gác. Tiếng chân. Tiếng nhịp chân của người mẹ quen thuộc, nhưng với Tồn, bây giờ là tiếng nhịp bất thường của một sự gì quá ảo não. Chàng sẽ thu mình trên căn gác, lo lắng. Những bi thương nhất của người Mẹ gặp gỡ đứa con lạ lẫm sẽ xảy tới. Nhịp chân Mẹ. Đó là thứ nhịp điệu Tồn đã từng nghe hằng hai mươi năm, từ tuổi nhỏ đến nay. Bây giờ, nó trở nên xa vắng. Và chàng chờ đợi. Mẹ tôi. Khi vừa lên khỏi thang gác, chợt thấy tôi, sóng sôi trên chiếc giường đơn lẻ, chiếc nệm dựng bên bờ tường, cái đầu gối của tôi lồi lõm một vết cụt, người sẽ thét lên tiếng rú kinh hoàng, ngã xuống, y như chiếc nệm cứng nh. c.

Sau đó mẹ có thể tỉnh giấc, nhưng nỗi kinh hoàng vẫn còn làm khuôn mặt bà không còn tỉnh anh. Tồn sẽ làm gì? Tôi sẽ làm gì. Cái chân cụt sẽ làm gì. Điều chắc chắn người Mẹ sẽ ngồi yên lặng, nhìn ngắm đứa con còn lại như một kỷ vật tan nát. Đứa bé trai xưa kia của người nay trần đã nhẵn nhụi, mà đã tộp, m. t. lừng lờ như hai vì sao trời nổi giữa một bầu trời nguyệt thực, môi thâm đen vì hơi

136

thuốc, hơi rượu, không còn đỏ thím như ngày nào, trái tim đứa bé, à, nếu trái tim thấy được sẽ là trái tim đầy những vết rỗ, bàn tay đứa bé chẳng còn xanh xao, bàn tay đã nhúng những tội lỗi, cầm súng một lần nào như cầm đũa ăn cơm. Đứa bé. Hình hài đã hoàn toàn thay đổi. Không còn sự trong sạch như một bức tượng mà mẹ hy vọng thuở xưa. Không còn lý tưởng như ngày nào bà mẹ gởi nơi giấc ngủ, lời ru. Bây giờ khác.

Mẹ tôi vẫn thường như thế, sẵn sàng đợi những thất vọng nơi kẻ khác, nhưng nỗi thất vọng nay ngoài trí tưởng của bà. Một người con. Một người con. Đêm cuối cùng khi rời khỏi Bình dương để lên đường đào nhậm đơn vị mới, lúc bình minh sắp lên, Mẹ Tồn vẫn còn ngồi bên chiếc đi văng nhìn Tồn ngủ, khi lời chim đã riu rít đầu cành, Bà vô tình cầm chiếc «lách» của Tồn, trên đó có ghi rõ số quân, loại máu, cùng tên tuổi chàng. Bây giờ ai ném tấm «lách» đó đi đâu. Số quân Tồn đã trả lại cho chiến trường vì chàng là một thương binh, đã ra ngoài quân đội. Nhưng loại máu chàng sẽ còn mãi mãi qua trái tim. Loại máu của tuổi trẻ cuồng nhiệt, thừa sức, hăng say một cách phi lý, vô lý tưởng, đáng thương. Loại máu của một thể hệ vung vãi khắp nơi, đồng lầy, núi cao rừng thẳm. Loại máu chảy đầy một thời đại bị thương, không lối thoát. Tuổi trẻ, nổi bi thương quay quana một lịch sử già nua, bối rối.

Mẹ. Mẹ tôi, sẽ gọi tôi trở về căn nhà cũ, sống những ngày cuối cùng dưới sự nuôi nấng của bà như bà đã ban cho tôi hồi trẻ thơ. Nhưng nào được. Tôi làm sao trở về. Tồn mãi mãi không bao giờ trở lại ngôi nhà xưa. Không phải ngôi nhà ảnh chàng. Ngôi nhà, thảo mộc, cỏ dại, hạt cuối không bao giờ gây ám ảnh cho ta, Chỉ có người. Đồng loại mới gây cho ta ám ảnh suốt đời.

Và bây giờ đến bố chàng. Trong tưởng tượng, Tồn nghĩ một ngày nào đó, khi được Nguyễn báo tin, ông Trung tá tỉnh trưởng sẽ đến. Nơi vai ông ta có hai hoa bạc, nơi ngực đầy huy chương. Ông vốn hành diện với những gì ông có nơi ngực, trừ trái tim. Vàng, trừ trái tim. Có lần chính ông ta đã nói như thế. Ông sống bằng óc chứ không bằng tim. Trung tá, bố chàng sẽ đến. Nhưng tư thái của ông khác với mẹ. Mẹ chàng đến bằng trái tim ướt sũng ân huệ thì bố chàng đến bằng trí óc phẳng lì từ lâu không còn xúc động. Ông sẽ ngồi trước mặt Tồn, ung dung hút một điếu thuốc, nét mặt không thay đổi mấy, đôi mắt xa xăm nhìn ra màu trời mờ nhạt, ông nói:

«Tồn à, tao đã hình dung ra một thằng Tồn ngày hôm nay. Tao biết mày sẽ thất bại khi từ bỏ sự giúp đỡ của tao. Chúng mày, tao đã gặp trên đường

→

đi không biết bao nhiêu đũa như mây, đầy như cỏ dại, nhiều như bụi. Chúng mày tự hủy hoại, từ đôn vào con đường cùng, không lối thoát, tự chôn mình vào bối rối, bất mãn, chống đối, tao biết, chúng mày chỉ là những thằng khốn...!!

Ông Trung tá phì phà từng hơi thuốc, Có thể ông xúc động lắm khi nhìn phải cái chân cụt của Tốn. Nhưng ông sẽ cố dấu nét mặt cảm động thực tình của mình. Ít ra, ông phải chứng tỏ với Tốn sự lãnh đạm của ông.

Tốn sẽ đứng ở một góc phòng, run rẩy với cây nạng, hay ngồi co một cái chân duy nhất còn lại, trên giường. Tốn im lặng. Sẽ mãi mãi im lặng trước mọi lời mĩa mai của bố chàng. Lời mĩa mai kia có thể là biểu hiện một thứ tình thương cay đắng, hay là một sự ăn ức biển thủ nào đó. Nhưng Tốn, Tốn sẽ không trả lời, Đây là niềm can đảm nơi chàng, vũ khí cuối cùng.

Ông Trung tá sẽ đi lại trong phòng, tay chắp sau lưng, miệng điều thuốc, gót chân nhẹ trên sàn nhà từng bước cứng nh. Hai mắt ngời sáng. Ông không chinh phục được Tốn. Nhưng một lần nữa, tự xác nhận, ông là kẻ không ngoan. Bao giờ vẫn thế. Có thể ngày hôm đó trời đầy những mây trắng lửng lơ, sắp vào mùa mưa, sóng biển đồ mạnh hơn, nơi chân trời tím ngắt kia đã âm thầm báo hiệu một sự chia lìa giữa ông và Tốn, ông nói thêm :

«Tao đã nói với mày, tao thương vợ con, hết lòng đùm bọc gia đình. Tao không có triết lý xa vời, Không chiến đấu cho một ý thức mơ hồ nào như chúng bay. Tao chỉ có, thứ nhất lời đời sống cá nhân tao. Tao phải sống. Rồi đến vợ con gia đình. Lý tưởng của tao là làm sao cho gia đình có hạnh phúc. Thiên đường của tao là gia đình. Đảng phải của tao là vợ con. Tại sao những lãnh tụ Tôn giáo biết đặt Chúa hay Phật trên tổ quốc, những lãnh tụ đảng phái biết đặt quyền lợi đảng phái trên quyền lợi giống nòi. Tao ấy à. Ai cấm tao đặt quyền lợi của gia đình lên trên cả những thứ đó. Và lại, tao suốt đời hy sinh cho một thứ gì cả, gia đình, điều đó không hẳn tao là một thằng ích kỷ, Chúng mày thiếu dự tính, thiếu can đảm, và cuối cùng chúng mày không hy sinh cho một thứ gì cả, ngay bản thân chúng mày. Có thể hiện giờ, Tốn à, ngay lúc này, mày sẽ âm thầm khinh bỉ tao. Mày cho rằng tao là một con sâu ghê tởm. À, cái danh từ con sâu là của chúng mày. Danh từ mà tuổi trẻ chúng mày dành cho thế hệ đi trước. Con sâu. Những con sâu. Tất cả sâu đang ngự trị trên đầu chúng mày. Tao nhận tao là sâu đó. Nhưng khi chúng tao là sâu chúng mày phải đứng trước những thử thách ghê gớm lắm. Không thể dùng cái đầu óc cuồng nhiệt, nhưng mơ hồ không có mục đích của chúng mày để giết sâu này được. Không thể làm loạn cái kiểu thiếu ý thức, thiếu chân lý đó,

mà lung lay chúng tao được. Con sâu. Bầy sâu. Hừ chúng tao là sâu đó. Nhưng ít ra chúng mày phải hy sinh cả thế hệ chúng mày chưa làm gì được chúng tao. Tao nói điều đó có hơi tàn nhẫn, nhưng chính chúng tao đang chỉ huy, điều động chúng mày. Sinh mạng cả thế hệ tuổi trẻ chúng mày trong tay bầy sâu. Chúng mày muốn đào thoát, muốn chống đối, muốn diệt một bầy sâu là chúng mày phải đi diện với máu, bơi trong máu.

Chúng tao là sâu. Vâng, chính bầy sâu này đã sinh đẻ ra chúng mày, đào tạo cho chúng mày, gây dựng hạnh phúc cho cả một thế hệ bằng lòng chúng mày. Những sâu đang làm cho chúng mày có trường học, có văn hóa, có lịch sử guồng máy. Mày biết chứ cha anh chúng mày, những sâu đã có lần sống chết với một tội thực dân, rồi chiến đấu với Cộng sản tìm tự do...

Tốn muốn trả lời tiếp :

« Và cũng chính những sâu đang ngửa tay xin viện trợ Hoaký, vận động cho quân đội khác giẫm máu vào làm hoen ố quê hương » Nhưng Tốn đứng lại kịp. Bởi chàng nhất định im lặng kia mà. Và nói một câu như thế trước mặt một ông tỉnh trưởng tức là Tốn phản động, Phản quốc, đội trên đầu mình cái mũ quá rõ ràng. Không phải vì tức cho một bầy sâu mà bỏ quê hương yêu dấu đi theo kẻ thù.

Hơn nữa, Tốn thấy buồn nôn trước lý luận của Bố chàng. Xưa nay chàng sống với một bầy sâu do ảo tưởng. Bây giờ con sâu có thật, đeo lon, mang huy chương, hiển hiện trước mặt chàng, thách thức chàng. Con sâu hành diện vô cùng với ngày qua họ đã dựa trên quê hương rạn nứt đau thương. Con sâu biến tội lỗi của cả một thế hệ sâu thành công nghiệp, biến sự tàn phá vô trách nhiệm trở thành những nghĩa vụ thiêng liêng mà họ phải làm. Họ lý thuyết tài tình lắm.

Ông Bố Tốn sẽ tiếp : « Có thể chúng mày căm thù chúng tao hơn cả chính kẻ thù. Tốn định trả lời :

« Kẻ thù không làm cho chúng tôi khinh bỉ. Chỉ có các ông mới đáng khinh bỉ... » Nhưng ông bố Tốn tiếp tục :

« Chúng mày muốn loại trừ chúng tao chỉ có hai cách, một là làm như chúng tao, hai là chờ ngày chúng tao chết tiệt hết đi... Thật đó. Chúng mày không bao giờ dám công khai chiến đấu lại chúng tao. Nếu chúng mày khôn ngoan như chúng tao một thời gia chúng mày sẽ thỏa mãn. Không phải chúng tao định đồng hóa chúng mày đâu. Nhưng mày thấy đó, những thằng trẻ tuổi của chúng mày khôn ngoan chúng nó có địa vị, cũng giàu có, cũng sang trọng như ai. Mày thấy thằng Trần, thằng Phạm không. Mai kia, khi chúng tao già, tội nó sẽ cai trị xứ sở này. Chúng nó khôn ngoan, biết thừa hưởng giá trị của người đi trước, không chạy bồng lòng, bắt

mãn vô lý như chúng mày. À, mày mỉm cười đó hả? Có thể mày đang khinh bỉ cả những thằng trẻ tuổi nhưng biết ăn cắp viện trợ Mỹ, biết ham tiền ham địa vị hả. Mày lắm. Chính những thằng bạn của mày, những thằng bây giờ mày cho rằng chúng hủ lợi ích kỷ đó, mai sau chúng nó sẽ thay chúng tao, sẽ nổi nghiệp. Lịch sử chẳng bao giờ rơi vào tay một lũ tuổi trẻ vô tâm như chúng mày đâu... Thế nào? bây giờ thì mày có muốn trở lại gia đình không? Tao sẽ xấu hổ có một đứa con tật nguyên vì cuộc chiến này. Nhưng tao sẽ nuôi mày trong nhà, kỷ lưỡng và ân cần như phải nuôi cả một tuổi nhỏ của mày. Lẽ ra, con trai tao không phải vất vả xông thẳng ra mặt trận, ôm lấy thương tích và trở về như một tên lính đầy mặc cảm. Con trai tao phải ngồi ở hậu phương, lãnh nhiệm vụ chỉ huy, mai sau có dịp nó sẽ trở thành kẻ lãnh đạo. Thật vô lý khi tao và mày phải trở thành 2 kẻ chống đối».

Tốn không đứng được nữa, không nằm được nữa, trước lý luận của bố chàng, chàng thét lên, lao đảo, ngã xuống. Có thể Tốn tỉnh giấc vào một buổi sớm, hay trong lòng đèn, bàng hoàng về những tưởng nghĩ vừa qua của mình. Bố mẹ chàng trở ra đây, nếu tất cả mọi người thân thuộc sẽ trở lại tìm chàng, làm huyền não cả một bãi bể từ lâu chàng yên nghĩ. Nếu thế, Tốn còn một nơi nào nữa để trầm mình trong cõi vắng. Tốn có ý định trở lên cao nguyên, trú ngụ trong một thị trấn heo hút. Hay Tốn sẽ đến một ngôi làng vắng vẻ nào đó, sống những ngày cuối. Nhưng suy nghĩ mãi Tốn chẳng thấy nơi nào tịch lặng, không điểm nào là điểm thiêng liêng của trần gian. Điểm cuối của trần gian chính là sự chết. Từ đó những giấc mộng, những niềm đau sẽ yên nghỉ theo chàng. Từ đó, cánh cửa vô biên sẽ mở, chàng tan hòa trong đó.

Suốt hai tuần lễ, sau khi gặp Nguyễn, Tốn sống trong âu lo vơ vẩn, Luôn luôn sợ hãi phải gặp lại những người quen biết. Vũng tàu bắt đầu soi bóng anh. Cái gác chuông giáo đường không còn vô tri như hôm nào, nó như cúi nhìn anh, với con mắt Chúa xâm ngút trong sớm mai hay trong chiều tịch lặng, Tiếng sóng về đêm không còn xa xăm nữa, sóng đã đến gần, tiếng động bao phủ lấy chàng, bọt trắng như bữa lên đầu giường, những san hô đã trôi nổi đầy căn phòng tịch lặng an trí một đời bất toàn của chàng. Một đêm, Tốn nghe tiếng gọi của biển. Chính Biển cả đã gọi chàng đó mà, tiếng rạt rào và âm áp.

Mỗi người lớn lên, đều có tiếng gọi của Đất ngay trong sinh mệnh mình. Mấy mươi năm ta làm người rong chơi, nay chén trà mai ly rượu, cuối cùng rồi cũng ngã xuống theo tiếng gọi của Đất. Nay, trong đêm khuya, Tốn chợt linh cảm rằng Biển gọi chàng. Biển gọi. Lần bị thương mê man Tốn úp mặt trên đất liền, gối đầu lên đám bụi máu, nhưng Tốn không

nghe tiếng gọi nào, và chàng vẫn sống. Bây giờ, ở biển đã đứng dậy, vượt qua cồn bãi, vào thị trấn, rong chơi đến đầu giường chàng, biển chia bàn tay xanh biếc. Biển như mái tóc luôn xao động, nhưng hiền hòa, từ đó giấc mộng chàng có thể trải rộng đến vô biên.

Và, tự nhiên Tốn choàng dậy, chầm ngọn đèn. Dưới ánh sáng mờ ảo, chàng viết hai lá thư, một cho Nhà, và một cho Ngụy.

Nhã thân yêu của Anh.

Khi em nhận được thư này Anh đã nằm trong lòng biển. Trong khi anh đang bối rối về cái chết đời mình, anh chưa được chết theo một tiếng gọi nào hết, thì đêm nay, do một linh cảm thực sáng suốt và tuyệt vời anh nghe biển gọi anh. Trong đêm đen anh nhận diện được màu xanh đầy ngát mộng của biển. Em nhớ rằng Anh không chết vì biển. Biển không giết anh, biển chỉ cứu rỗi chàng. Chàng là ai? Là con người anh ngất ngưỡng trong mộng. Là anh Tốn hết lòng yêu em nhưng không bao giờ muốn gần em. Là cái bóng nạnh phúc ở đâu đó khó tìm thấy giữa cuộc đời bụi đen:

→

BẢO ĐẢM ĐẬU

(MỚI ĐÓNG TIỀN)

1
4

TÚ TÀI I AB, TÚ TÀI II AB

Ôn giáo khoa, giải đề thi đề nghị

TOÁN - LÝ - HÓA

Giáo sư : ĐỨC.HIỆU

và ban Giáo Sư CỬ NHÂN HAY NHẤT :

gs : Phạm v. Quan (Cử nhân giáo khoa lý hóa) gs : Thế Đức, Kỹ sư : Thu Tâm vv.

Tại trung học đệ nhị cấp :

HOÀI-AN

73, Võ Tánh (Phú Nhuận)

Giấc mộng và Tin Yêu. Ai đó đã bảo rằng cứ đi gầy dựng Tin Yêu. Còn giấc mộng, dù có tàn phai, rồi tự nó cũng sẽ đến. Riêng đời anh, Tin Yêu dành nhau đi với sự thù hận, mộng tưởng bị vây quanh hoài hủy bởi những ảo giác quái dị. Khoảng mất tâm hồn ta bị che kín lần lượt bởi muôn nghìn bóng đen. Con tim Anh bị xiêu lạc, dù một đời vẫn yêu em. Nay, nhờ biện giải nghĩa cho anh cái tuyệt đối ở mọi phía. Chỉ có biện là bao dung và tha thứ được cho mọi người. Tìm đến nó là việc làm của Anh. Sao ta không là cộng san hô đứng đời đời dưới đáy biển tịch lặng, cách biệt tuyệt đối với những huyền ảo phi lý trên đất liền này.

Anh thân yêu của Em
Tốn

Thư thứ hai này dành cho Ngụy :

Thằng Ngụy,

Thân thể tao được chia làm hai phần. Một phần, sau khi giải phẫu người ta mang chôn xuống đất. Một phần khác, phần này có óc và tim, tao tình nguyện trao cho biển. Làm sao mày có thể có một thân thể lạ lùng như tao nhỉ. Tao hách chú nhĩ. Bây giờ mày đang ở đâu, làm gì đó ; mày có chờ một ngày phép, trở lại thành phố hoang phế nào đó vì chiến tranh đi ngắt ngưỡng như một bóng ma, uống rượu, chơi gái cho qua ngày.

Tình cảnh đó không riêng cho thanh niên Việt Nam. Nó là hoạt động của mọi tuổi trẻ khắp thế giới.

Bởi vì khắp trần gian này đang bị chế ngự bởi một lớp người già nua nhưng đầy quyền lực. Trên đầu họ vẫn còn bị đè nặng bởi những điều đúng khác của văn minh và chủ nghĩa.

Họ đã làm cho tuổi trẻ chúng ta cùng đường, bối rối thêm. Chính chúng ta mang ảo tưởng chúng ta tội lỗi. Chúng ta chìm trong bóng tối, và họ tự nhận họ đứng ở vùng ánh sáng kêu gọi ta. Có thể tao là một thằng hư hỏng, một đời kết tụ của những ám ảnh có khi bệnh hoạn, thù hận có khi phi luân, liều lĩnh đến mù quáng. Nhưng tao sẽ làm gì hơn. Mày bảo tao sẽ làm gì hơn được.

Mày còn sống, sẽ sống, sẽ làm được gì tùy mày. Đêm nay, tao đã bước ra ngoài sân thượng, trời không mây đen, không cơn mưa, tao nhìn ra biển xa, thật bất ngạt một khuôn mặt hiền hòa. Tao đã qua bao giấc mộng trong đời, những giấc mộng đen. Tao đã yêu không có chút nhục dục. Thật là kỳ quái. Tao đã sống với thể hệ tao, nhưng tuổi trẻ chỉ là một thể hệ và quyền lực, gần như vô tính, bơ vơ. Trong khi đó máu chúng ta sẽ chảy hoài xuống cái vực thẳm đen ngòm.

Thôi, tao không nói nữa, nói bao giờ hết, tao vĩnh biệt mày. Đừng phê phán gì về tao nữa, tao không có ý định sống như một người mẫu. Vĩnh biệt mày.

Bạn thân thiết của Mày
Tốn

Trời rung rung sáng, Tốn bỏ hai lá thư vào hai phong bì. Ghi ở ngoài địa chỉ Nguyễn, nhờ Nguyễn trao hộ, Tốn nhờ người giúp việc pha cho một ly cà phê, đem cho một ấm nước sôi. Người giúp việc hỏi đun nước sôi để làm gì. Tốn nói để hòa với nước lạnh tắm, cho ấm. Sau đó, chàng mở va li ra, đốt tất cả đồ đạc, kể cả chiếc ảnh của Nhã và của Mẹ chàng. Hình như Tốn có khóc khi nhìn ảnh Mẹ. Chàng ngồi uống cà phê, chầm một điếu thuốc, nhìn ra ngoài trời mờ mờ. Bây giờ Tốn chỉ còn có mỗi chiếc nạng bên mình.

Vào khoảng bảy giờ sáng. Tốn trả tiền phòng, còn bao nhiêu tiền lẻ chàng cho người giúp việc. Người giúp việc có hỏi Tốn vài điều gì đó nhưng Tốn không trả lời. Chàng nghe sóng biển vỗ mạnh hơn.

Đưa em của người bạn đã tới. Tốn nhờ nó đánh xe Honda đưa chàng qua khắp nơi, trở lại khu giáo đường ủ dột, qua bãi chợ vắng, trường học vắng. Rồi chàng bảo cậu em trai đưa chàng lên núi, trao hai lá thư nhờ bỏ vào thùng thư bưu điện. Cậu con trai nhìn chàng ngỡ ngàng Tốn bảo : em đánh xe về đi, tôi ngồi trên mỏm đá này nhìn biển một lát. em về đi, mặt trời lên cao rồi đó. Cậu con trai nhìn ra biển rồi nhìn Tốn, nói «biển đẹp quá hả anh.» Tốn trầm giọng xuống, như tiếng chìm nào nề, em về đi, từ biển đẹp lắm, anh thấy biển đẹp từ đêm hôm qua, về đi, mặt trời lên cao rồi đó.

Khi bóng cậu con trai em người bạn khuất sau con dốc, Tốn cố gắng đứng lên. Chàng cảm cây nạng lên chỗ cao, cây nạng gỗ nhìn ra biển, như cái gác chuông vơi vơi. Cây nạng gỗ như cây thánh giá những kẻ chinh chiến xa cầm lên đầu mộ người chết không may.

Tốn cố gắng trèo lên một mỏm đá cao. Dưới chân núi là biển sâu, sóng bạc đầu vỗ. Tốn cố gắng đứng một chân trên đá, vươn mình chàng thở mạnh, mặt nhìn về hướng mặt trời, hai tay dang rộng như muốn ôm lấy biển xanh.

HẾT

1970
CUNG TÍCH BIỂN

KỲ TỚI, đón đọc một chuyện tình tha thiết và lạ lùng nhất của nhà văn CUNG TÍCH BIỂN

**Trái Tim
Chàng Hippie**

Nói chuyện với Đầu Gối

(Tiếp theo trang 8)

« tôi » chủ trương thế kia, « tôi » quyết định thế này, « tôi » quyết định thế nọ. Đã làm Tổng thống rồi, nhất nước rồi, con cần gì phải đưa cái « tôi » ra nữa. Nghe hơi mệt.

Đối với đối phương, chưa bao giờ luận điệu của Tổng Thống quyết liệt như trong bài diễn văn này : «Tại miền Nam, Cộng Sản phải bị tiêu diệt trên mọi hình thức, quân sự, chính trị v.v...» Luận điệu cứng rắn này có nhẽ bắt nguồn từ vụ Cao-Mên.

Nhưng chớ nên quá lạc quan. Chỉ ngán ít bữa nữa, luận điệu cứng rắn này lại xếp xuống thì thật thất vọng.

La revolution par la grimace
Tuần báo L'Express vừa rồi có

một bài nhận định về cuộc cách mạng tếu révolution par la grimace. Theo tác giả, thì trào lưu thế giới hiện nay là trào lưu màn cách mạng bằng tiếng cười, bằng hài hước, bằng tếu. Không phải màn cách mạng bằng máu, bằng sắt nữa. Tác giả nêu một câu diễn hình cho cái tếu của thời đại như sau : Ca sĩ Brigitte Fontaine trong một buổi trình diễn trên sân khấu, đã nói nhỏ với Thượng Đế một câu thế này :

«Thượng Đế ơi, Người đã sáng chế ra Karl Marx. Có ai bắt buộc Người làm điều đó đâu. Người quả là tiến bộ».

Tiếng cười do câu nói gây ra quả là một tiếng cười mới, đệ nhất tếu.

Cái gì chứ cách mạng bằng tếu

thì không những Việt Nam không lạc hậu, mà còn bỏ xa thế giới. Bằng cứ là cách đây mấy năm, anh em báo Sống đã thực hiện cuộc cách mạng tếu và đã chết vì cuộc cách mạng tếu. Trong lúc này thế giới bắt đầu màn cách mạng tếu thì anh em Sống không thêm tếu nữa.

Phân tích cái tinh thần tếu, tác giả viết rằng cái tinh thần tếu bắt nguồn từ «cái ý thức có thể đầu hôm sớm mai lăn đùng ra chết, niềm chua xót trước những sự khủng bố thường trực (la conscience d'une possible mort du jour au lendemain le rire amer face aux persécutions permanentes) Chỉ ở Việt Nam mới đầy đủ hai dữ kiện kể trên. Cho nên ta không lấy làm lạ khi thấy cuộc cách mạng tếu nảy nở sớm nhất ở Việt Nam. Nhưng tiên sư chúng nó chúng nó có thêm đếm xỉa gì đến Việt Nam đâu

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- Nước cam
- Nước thơm
- Sữa trái cây
- Yaourt
- Kem

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ Lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ Lớn
(NHÀ MÁY 100126 BÌNH THỚI QUẬN 11)

Đ.T. 50.423



Được tín nhiệm 100 %



Bằng chứng cụ thể
kết quả chắc chắn

←

Tất cả những bộ ngực nhỏ bé, không nở nang, bị xẹp, chảy xệ, bất luận vì nguyên nhân gì? Chỉ cần mang **NỊT VÚ TỰ ĐỘNG** « Soutien gorge Automaticque » trong thời gian 1 tháng, quý bà, quý cô sẽ có ngay một bộ ngực nở nang, no tròn cân đối theo đúng ý muốn. Khi bộ ngực nở lớn rồi, không bao giờ nhỏ trở lại, kết quả 100%, phương pháp mới nhất của Nhật không cần đi giải phẫu, không cần đi chích hoặc bơm ngực, không cần đi Mỹ

Bức hình trên đây vừa chụp xong sau khi cô Ngọc Diễm đã dùng Nịt Vú Tự Động qua hai tháng. và kết quả 100 phần trăm. Mời lại coi hai bức hình trước và sau khi dùng Nịt Vú Tự Động. Tại số 357/5 Nguyễn thiện Thuật SAIGON

viện thoa nắn, giá quảng cáo 1.600đ một chiếc Nịt Vú Tự Động dùng kỹ được 10 năm. **Bảo đảm** dùng NVTĐ không gây phản ứng gì, không mất thì giờ, rất kín đáo và đỡ tốn tiền.

Đề phòng Muốn biết thật hay giả xin nhìn kỹ chiếc hộp NVTĐ có in 4 thứ tiếng Anh, Pháp, Việt, Nhật có CATALOGUE chỉ dẫn rõ ràng in 4 hình. Trước khi mua nên xem kỹ hàng nào Tốt, Đẹp, Rẻ, Bền hãy mua.

ĐẠI LÝ CÁC NƠI

Tân Tiến 146 Lê thánh Tôn — Sinh Sinh 144A Lê Lợi Saigon — Bà Khương 230 Lý thái Tò — Việt Long 145 Hiền Vương Saigon — Bà Yến 463A Trần hưng Đạo — Nhà may 261 Gia Long Saigon — Thủy 178 Đinh tiên Hoàng, Uốn tóc 120B Đinh tiên Hoàng ĐaKao — Đông Hải 39 Nguyễn huy Tự — 85/4H Nguyễn phi Khanh ĐaKao — Uốn tóc 32 Phan đình Phùng Cần Thơ — Kim Chi 10 Hùng Vương Cần Thơ — Sập 63 trong chợ Biên Hòa — Bạch Tuyết 21/2A Hàng tử Cánh Nha Trang

Cần gấp nhiều Đại Lý Độc Quyền các Tỉnh điều kiện dễ dàng ở xa muốn mua gửi man dat 1700 đề Họ tên Bà **Châu Thanh Nguyên**. Cát báo này lại mua tại số 523 Trần hưng Đạo và 357/5 Nguyễn thiện Thuật được tặng 1 hộp đầu thom Kaminozoto. Có nữ chuyên viên mang hàng lại tận nhà. ĐT 92.322, 98.827



LIP
ĐI ĐẾN ĐAU
RĂNG TRẮNG
ĐẸN ĐỎ

Crème dentifrice à la
LIP Chlorophylle

Mỗi người

một
bàn chải răng



Nhưng chỉ dùng

**KEM
ĐÁNH RĂNG**

**Hynos
PHOSPHATÉ**



Với
**Hynos
PHOSPHATÉ**

HYNOS PHOSPHATÉ

mang lại cho quý vị

một hàm răng trắng trong

những nướu răng lành mạnh

một hơi thở thanh khiết,

như quý vị

chải răng 2 lần trong ngày

đánh răng sớm chiều
răng tươi sáng nhiều

PHONG NGŨA

Chè chốc, lờ lỏi, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CỎ HẾT
CHỖ NÀY CUNG LỖ LẠI CHỖ KIA

Nên uống:
Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIÊN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa - Việt có bán là

NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN

P.L. CHOLON K.N. BYT 95 916 — 21-8-82

CỦU LONG HOÀN
VÔ DĨNH DẦN
Đi xa,
Chức đêm
Lao lực nhiều.
Bổ huyết. Dưỡng tâm. Trạng thần



VIÊN NGỌT DỄ UỐNG
COTRACYN
SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA
2 TRỤY SINH (TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)
3 KHÁNG SINH (SULFAMIDES)
SINH TỔ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG. BAN CỦA
- THƯỜNG HÀN
- CẢM HO. SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT. VẾT ĐAU SÙNG MÙ. LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG QUẦY THUỐC CÓ HÌNH TÊN TÂM

MUA ĐỂ DẶNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Neurotonic
ĐẠI - BỔ - ỨC
VẮNG - CƯỜNG
TRÍ NHỚ
VIÊN THUỐC HỒNG
CÓ SINH - TỔ C

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC
ANTIGRIPPAUX
XIN NHỚ NHÃN HIỆU
BUA BỒ ĐẤU NGƯỜI
CÓ BÀN VIÊN LẺ KHÁP MỌI NƠI



HEPACHAUT
VUI VẺ TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MANG
NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚI
SINH TỔ B12
SINH TỔ B1
SINH TỔ B2
SINH TỔ B6
SINH TỔ PP
SINH TỔ D2
YẾU GAN
GÂY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIỆU MÁU
LAO LỰC
TÁO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT
VIÊN BẢO CHẾ HADZER



THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG
midol
trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẢM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH
Có bán tại các nhà thuốc Tây
Pub. TÂN-TRÍ

Một phát minh Tân-Kỹ làm chấn động
trong ngành Mỹ-phẩm, và khách
hào hoa phong nhã chờ đợi từ lâu.

Inlime
NƯỚC HOA XỊT
BẢO CHẾ TÍNH VI THEO CÔNG THỨC A-MỸ
MÙI THƠM QUÝ PHÁI SANG TRỌNG
DỰ BÊN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

SPRAY MIST
VINA
PARFUMERIE - SAVOIRRE VINA



CHỈ BỘT GIẶT



MỚI CÓ ĐU CÁC HÓA CHẤT GIẶT TAY TÂN KY

- ALKYBENZÈNE SULFONATE** : sinh bọt để lôi cuốn các chất dơ bẩn ra với nước giặt
- TRIPOLYPHOSPHATE** : làm (tan ion) kim loại của đất bùn
- MÉTASILICATE** : làm tan dầu mỡ mạnh nhất
- SILICATE và CARBOXYLME-** :
- THYL CELLULOSE** : bảo vệ da tay, máy giặt và giữ cho bụi bẩn lơ lửng trong nước giặt
- PERBORATE** : sinh trường khí để tẩy nhiều vết dơ
- AGENT OPTIQUE** : hồ cho áo quần trắng thêm trắng, màu thêm tươi

Phẩm chất bột giặt NET được bảo đảm bởi kỹ sư và chuyên viên của Công Ty sản xuất

VIỆT-NAM TÂN-HÓA-PHẨM Công-ty

NHÀ MÁY
KHU KỸ NGHỆ LONG BÌNH
BIÊN HÒA

VĂN PHÒNG
38 NGUYỄN TRÃI — SAIGON
ĐT 38247



CETONIC

Sinh-tô của sức mạnh

ỒI BỔ CƠ THỂ . TĂNG THÊM SỨC KHỎE

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY